

INTERNATIONAL SCHOOL of MINISTRY

# TRIMESTER 5

Student Workbook



Copyright © 2007 by Good Shepherd Ministries International. All rights reserved.

2nd Edition, 2007. All rights reserved. Printed in the USA. ISBN 978-0-9781111-1-2.

**INTERNATIONAL SCHOOL of MINISTRY®**

PO Box 11909 • San Bernardino CA 92423 • USA • [info@isom.org](mailto:info@isom.org) • [www.isom.org](http://www.isom.org)

# INTERNATIONAL SCHOOL of MINISTRY

## TRIMESTER 5

### Student Workbook



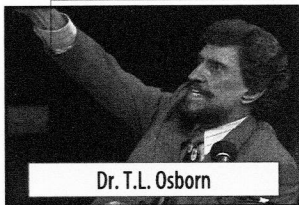
Copyright © 2007 by Good Shepherd Ministries, International. All rights reserved.

---

Scripture quotations, unless otherwise indicated are from the New King James Version of the Holy Bible  
copyright © 1979, 1980, 1982 by Thomas Nelson Publishers. Special emphasis added by publisher.

Printed in the USA.

# TRIMESTER 5



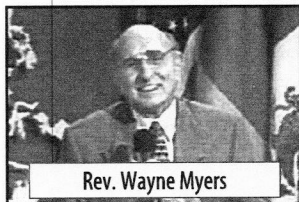
Dr. T.L. Osborn

## CHRIST CONNECTION

E1

Dr. Osborn is known worldwide for his enormous contribution to evangelism. He has preached to millions of people in 78 nations. His personal comment on this series is: *These are the most vital truths I have discovered in 55 years of world ministry.* These teachings will unlock truths for you of how to move in God's MIRACLE BEST.

- *Jesus Our Model*
- *Jesus Our Inspiration*
- *Our Response*
- *Action*
- *Our Credibility*
- *Our Legality*
- *Experience*



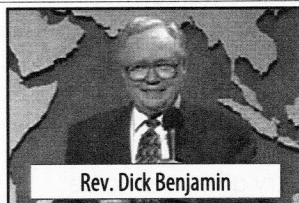
Rev. Wayne Myers

## LIVING TO GIVE

E2

Rev. Myers is a veteran missionary to Mexico and has ministered in more than 70 nations. He has probably given away more cars to pastors and helped put more roofs on more churches in Mexico than any other missionary. He challenges believers to *live to give*, like Jesus did.

- *The Maximum Lifestyle*
- *How to Initiate a Lifestyle of Giving*
- *Exchanging Earthly Possessions*
- *Living and Giving Beyond the Possible*
- *Can God? God Can!*



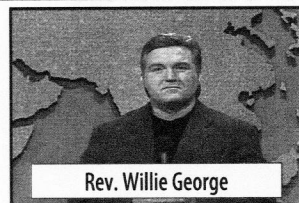
Rev. Dick Benjamin

## BIBLICAL ELDERSHIP

E5

Rev. Benjamin is presently the apostolic covering for over 60 churches, most of which were planted under his leadership. It was his church in Alaska that sent out 1,000 members to plant new churches. Rev. Benjamin teaches on the calling and conduct of a Biblical elder.

- *What is a Biblical Elder?*
- *The Function of Elders*
- *Qualifications for Elders*
- *The Fivefold Ministry PART 1*
- *The Fivefold Ministry PART 2*



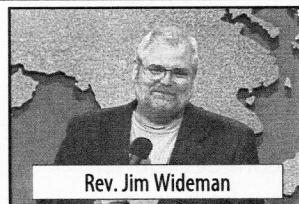
Rev. Willie George

## REACHING A GENERATION

E7

Rev. George pastors Church On The Move, one of America's largest churches. With Pastor George's passion to reach a new generation, he has set an international standard for ministry to kids and teens. In this series, he shares the heart of his insights on gearing local churches to reach the next generation.

- *What The Bible Says About Children's Ministry*
- *The Laws of Hospitality*
- *The Last Days Harvest*
- *Preaching to Children*
- *Pastor-Driven Youth Ministry*
- *How to Hold a Child's Attention*
- *How to be an Excellent Storyteller*



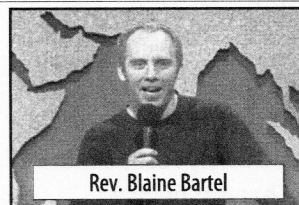
Rev. Jim Wideman

## MANAGING FOR TOMORROW

E8

Rev. Wideman was the brilliant administrative coordinator of Church On The Move. In this practical series, Rev. Wideman shares the principles that helped build this church and its incredible children's program. This series will help with areas such as time and people management, goal setting, problem solving and other areas of organization.

- *Using Puppets in Children's Ministry*
- *How to be a Problem Solver*
- *Organizing Children's Ministry for Growth*
- *How to Get Others to Help You*



Rev. Blaine Bartel

## MINISTERING TO YOUTH

E9

Rev. Bartel headed up the rapidly growing youth ministry of Church On The Move. More than 2,500 young people came out each week for outreach and ministry under his leadership. The One-Eighty® concept has now been adopted by hundreds of other churches. In this series, he shares the practical principles that made this ministry so effective.

- *Setting the Vision for Youth Ministry*
- *Leading Leaders to Peak Performance*
- *Effectively Communicating to Young People*
- *Planning an Effective Youth Ministry*

*Note: Trimester 5 was modified. Courses E7, E8 and E9, which are still being translated into many languages, have replaced courses E3 (Supernatural Faith), E4 (Children & Youth Ministry), and E6 (Discipleship). The original courses may still be used with full ISOM acceptance.*





# INTERNATIONAL SCHOOL of MINISTRY®

PO Box 11909 • San Bernardino CA 92423 • USA • [info@isom.org](mailto:info@isom.org) • [www.isom.org](http://www.isom.org)

Dear Instructor and Student,

Welcome to Trimester 5, the home stretch of our diploma program. I pray by now you have been radically challenged and changed by God's Word in the other four trimesters. This entire International School of Ministry program is built upon the conviction that God's Word is what the nations need. His Word can order our minds, cleanse our thoughts and direct our paths. God, by His Spirit, adds life to His Word. As you have been going through these teachings, I am sure you have felt the Holy Spirit dealing with issues in your life that have needed adjustment. Even more importantly, God's Word gives us knowledge of Him and His purposes in the earth. Jesus was the Word made flesh and people saw the Glory of God in Him (John 1:14). I believe it is God's will that His Word be made flesh in us so we will begin to show His glory to the world (Habakkuk 2:14).

I want to outline one more time the underlying vision for this video training program. I believe it has been given to the Global Church as a gift to achieve a major end-time purpose for God. Through it, God wants to train hundreds of thousands of new laborers and leaders. He wants to equip His saints on a massive scale to do a work for Him on the earth. As many of you contemplate becoming useful in ministry, please never lose sight of the following guiding principles and philosophies of ministry:

- God works in the earth through the local church and through individuals in right relationship with the local church.
- God respects and honors pastoral leaders as shepherds over His sheep.
- It is God's best for every church to train and prepare its own people for ministry and service.

- God has given fivefold ministry gifts to local churches that need to be prepared and developed.
- Character is the most important ingredient for leadership even though knowledge and spiritual gifting are also important. A balanced Christian life involves having maturity in all three of these areas.
- Once proven, fivefold ministry gifts need to be recognized and used in each local church and also sent out to help reach and teach others.
- Healthy cell groups are critical to the discipleship and mentoring of God's people. They put people in accountable relationships with other believers.
- Every church should have a healthy church-planting goal. Trained people in each church should be sent out, preferably in teams, to establish new congregations.

As you finish this final trimester, consider yourself a possible candidate to be sent out from your local church. Be open to the Holy Spirit speaking some new things into your life during and after this trimester. Remember it was after Jesus had prepared his disciples that He gave them the great commission to go into all the earth. May Jesus send many of you as laborers into His harvest fields to reach perishing souls with His love and His Word. For those of you who complete this fifth trimester, remember that with a high school diploma, your original student application and a one-time fee, you can obtain your Associates degree.

Yours in Christ's Love - for the Harvest of the Earth to be Reaped,

Rev. Bern Gilfillan

# NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST

## Phần 1: CHÚA JESUS GƯƠNG MẪU CỦA CHÚNG TA

### LỜI GIỚI THIỆU

Sứ điệp của chúng ta quan hệ với cuộc đời và chức vụ của Chúa Jesus. Loạt bài Nối Kết với Đấng Christ tìm hiểu những khái niệm có thể là căn bản nhất trong Cơ Đốc Giáo (CĐG). Đây là nền tảng quang trọng nhất cho: 1. Đức tin 2. Hi vọng 3. Tình yêu và 4. Cuộc đời của bạn.

Bài học Nối Kết với Đấng Christ cũng có thể được gọi là Nối kết phép lạ. Nó tiếp nối Chúa Jesus của các sách Phúc âm với Chúa Jesus của chúng ta ngày hôm nay.

### DÀN Ý BÀI HỌC

Kinh Thánh: Công vụ 1:1-4

#### I. NỐI KẾT PHÉP LẠ.

A. Nếu không có các phép lạ, Cơ Đốc Giáo chỉ là:

1. Tôn giáo chết
2. Bộ giáo lý
3. Tín điều
4. Nghi lễ

- CĐG thật là một cuộc đời của phép lạ.

B. Chúng ta sẽ nhấn mạnh 7 vấn đề căn bản về CĐG của phép lạ.

C. Qua loạt bài học này bạn sẽ:

1. Giống Phierơ và Phaolô.
2. Giống Mary noi chân Chúa Jesus.
3. Giống các tín hữu sau khi Chúa Jesus phục sinh.
4. Được tươi mới bởi một sự hiểu biết lớn lao hơn.
5. Mạnh mẽ hơn trong đức tin.

6. Sáng chói hơn trong hi vọng.
7. Sâu sắc hơn trong tình yêu
8. Đầy dẫy hơn trong cuộc đời.

## II. CÁC BÀI HỌC NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST DỰA TRÊN 4 CÂU ĐẦU TIÊN CỦA SÁCH CÔNG VỤ.

- Phần đầu tiên này của sách Công vụ chứa câu “Chiếc cầu” hay “Gạch nối”. Nó chứa đựng những ý tưởng tiếp nối Chúa Jesus trong các sách Phúc âm với Chúa Jesus trong chúng ta.

### A. Chúng ta sẽ đưa ra 7 câu hỏi giải quyết những vấn đề căn bản của đời sống Cơ đốc.

1. Sự kiện nào mở cửa đời sống phép lạ trong chúng ta?
  - a. Mọi điều Chúa Jesus bắt đầu làm và dạy.
  - b. Chủ đề: Gương mẫu của chúng ta là Chúa Jesus Christ.
2. Điều gì khiến đức tin Cơ đốc không chỉ là một tôn giáo?
  - a. Chúng ta sẽ hồi tưởng lại cuộc đời của Chúa Jesus
  - b. Hãy nhìn vào những từ: “ cho đến ngày Ngài được cất lên trời” (Công 2:2)
  - c. Chủ đề: Chúa Jesus là nguồn cảm hứng của chúng ta
3. Điều gì sản sinh ra điều tốt nhất của ĐCT trong mọi con người?
  - a. Chúa Jesus qua Đức Thánh Linh đã đưa ra những mạng lệnh cho những người theo Ngài.
  - b. Chủ đề: Đáp ứng của chúng ta đối với sự ủy thác của Ngài.
4. Điều gì sẽ xảy ra khi chúng ta khám phá ra rằng ĐCT tin cậy chúng ta biết chừng nào?
  - a. Ngài đã ra lệnh cho những người Ngài đã chọn lựa
  - b. Chủ đề: Hành động của chúng ta là gì?
    - Bởi vì Ngài đã lựa chọn chúng ta nên Ngài đã tùy thuộc vào chúng ta, Ngài tin cậy nơi chúng ta. Chúng ta sẽ làm gì về việc đó?
5. Điều gì làm cho lời chứng Cơ đốc của chúng ta đáng tin?
  - a. Chúa Jesus đã bày tỏ chính mình Ngài là sống bằng nhiều bằng chứng không thể chối cãi được.
  - b. Chủ đề: Sự đáng tin cậy của chúng ta trong cuộc đời và chức vụ.

- c. Ngài bảo đảm lời chứng của chúng ta.
6. Ngày hôm nay, Chúa Jesus hoạt động như thế nào ?
- a. Trong đất nước của chúng ta.
  - b. Trong cộng đồng của chúng ta.
  - c. Trong buôn làng của chúng ta.
  - d. Chủ đề: Tính hợp pháp của chúng ta.
    - Sự hiện diện của Ngài trong chúng ta làm cho ma quỷ rối loạn.
7. “Việc khả thi” trong bạn có thể lớn cỡ nào ?
- a. Chúa Jesus đã nói gì về Đức Thánh Linh ?
    - Đừng ra đi, nhưng phải chờ lời hứa của Cha.
  - b. Chủ đề: kinh nghiệm của chúng ta về quyền năng và mỹ đức của Ngài qua chúng ta và Ngài đã chuyển sự sống và năng lực của Ngài qua chúng ta như thế nào ?
- B. Bảy bài học này sẽ tìm hiểu chức vụ của Chúa Jesus lúc đó trong các sách Phúc âm và chức vụ của Chúa Jesus bây giờ trong chúng ta. Chúng ta sẽ học biết những nguyên tắc nào là không thể thiếu được để cho chúng ta tiếp nối những gì Ngài đã bắt đầu làm và dạy.

### III. CÁC SÁCH PHÚC ÂM VÀ SÁCH CÔNG VỤ.

- A. Sách Công vụ cần phải được xem như là sách Phúc âm của chúng ta.
1. Hãy kiểm tra từ “A men” ở cuối các sách trong Tân Ước.
  2. Sách Công vụ không có từ “Amen”.
  3. Những người theo Đấng Christ đang tiếp tục công việc của Ngài.
  4. Không có sự kết thúc nào đối với những gì Ngài đã phải làm.
  5. Chúng ta phải tiếp tục ngay ở chỗ họ đã dừng lại.
  6. Nếu có những quyển sách nào ghi lại những việc bây giờ của sách Công vụ thì chúng ta sẽ ở trong những quyển sách ấy.
  7. Tôi muốn gọi nó là “Công vụ các tín đồ”.
- B. 4 câu đầu của sách Công vụ kết hợp với các sách Phúc âm để tạo nên những nguyên tắc này.

#### IV. KHẢI THỊ CỦA ĐCT TRONG ĐẤNG CHRIST TRỞ THÀNH KHẢI THỊ CỦA NGÀI TRONG CHÚNG TA.

- A. Đức Thánh Linh trên họ trở thành ĐTL trong chúng ta.
- B. Đấng Christ ở với họ trong các sách Phúc âm là Đấng Christ bất biến ở với chúng ta hôm nay.
- C. Đấng Christ có thể tiếp tục công việc của Ngài trong bạn.
  1. Được tái sinh và trở nên con cái ĐCT là một đặc ân.
  2. Chúa Jesus đã bắt đầu trong một con người Ngài muốn sử dụng.
    - a. Hai tay của bạn
    - b. Môi miệng của bạn
    - c. Hai chân của bạn
- D. ĐCT không thể vào trong chúng ta vì cơ bức tường tội lỗi.
  1. Chúa Jesus đã mua chuộc chúng ta.
  2. Chúa Jesus đã giải quyết xong nan đề duy nhất mà Ngài đối diện.
  3. Khi tội lỗi đã được dẹp sạch, Ngài có thể đến với chúng ta.
- E. Giờ đây Ngài có:
  1. Đôi tay của chúng ta.
  2. Đôi chân của chúng ta.
  3. Hai cánh tay để ôm lấy của chúng ta.
  4. Miệng lưỡi để làm chứng của chúng ta.
- F. "... các người sẽ làm việc lớn hơn nữa vì ta đi về cùng Cha"
  - Trong sách Công vụ Đấng Christ là gương mẫu cho tín hữu. Nhiệt huyết của các tín hữu đầu tiên là để tiếp tục những gì Ngài đã khởi đầu.

#### V. SÁCH CÔNG VỤ KHÔNG CÓ KẾT THÚC.

- A. Chúng ta là những người phải tiếp tục chức vụ của Đấng Christ.
  1. Hầu hết mọi người bảo ĐCT những gì phải làm.
  2. ĐCT đã bảo chúng ta những gì phải làm rồi.



3. Chúng ta là những sứ giả; Chúng ta là những người tiếp tục chức vụ của Đấng Christ.

B. Đấng Christ sẽ không ngự xuống thành phố hay buôn làng của bạn trong một vương bào tuyệt đẹp với một vầng hào quang trên đầu của Ngài và làm chứng về sự hi sinh của Ngài cho họ.

1. Phương cách duy nhất để người ta nghe về Đấng Christ là qua chúng ta.

2. Hình ảnh duy nhất mà người ta có thể có được về Chúa Jesus chính là những gì họ thấy trong chúng ta.

C. Chúng ta là những người viết tiếp sách Công vụ.

1. Chúng ta làm việc đó như thế nào? Đây là bí quyết?

2. Hãy tập trung vào Chúa Jesus là gương mẫu của bạn.

a. Chúa Jesus là gương mẫu của các tín hữu đầu tiên.

b. Đấng Christ là sứ điệp của họ.

## VI. ĐỨC CHÚA TRỜI GIỐNG CHÚA JESUS.

- Các tín hữu đầu tiên đã từ bỏ tôn giáo truyền thống của họ. Họ khám phá ra rằng ĐCT đầy tình yêu thương.

A. Chẳng có ai đã dám mơ rằng ĐCT sẽ giống như Chúa Jesus.

B. Chính bởi sự khải thị đã thay đổi thế giới

1. Đó là lý do tại sao sứ điệp của họ là Chúa Jesus.

2. Sứ điệp của bạn là gì ?

3. Có phải Chúa Jesus, Đấng giải bày ĐCT, là một khải thị đối với bạn không?

C. Người xưa đã nghĩ ĐCT là:

1. Keo kiệt (hoặc kinh tởm)

2. Chuyên phán xét.

3. Sẽ giết họ nếu họ đến gần.

D. Phierơ đã rao giảng Chúa Jesus (Công vụ 2).

1. Cuộc đời của Chúa Jesus (Công 2:22-24)

2. Sự điệp ngày Lễ Ngũ Tuần của bạn là gì ?

- a. Sự điệp Ngày Lễ Ngũ Tuần đã là Chúa Jesus.
- b. Chúng ta phải quay về với sự điệp đó.
- c. “Đức Chúa Jesus này, ĐCT đã khiến sống lại, và chúng tôi thấy đều làm chúng về sự đó” (Công 2:32)

E. Trong Công 3, Phierơ và Giăng đã tập trung vào Chúa Jesus.

1. “Nhơn danh Đức Chúa Jesus Christ ở Naxarét, hãy bước đi” (Công 3:6b)
2. Chưa một ai từng nói câu đó trước đó.
  - a. Đức tin của chúng ta là nơi ở Đấng Christ
  - b. Sự hiểu biết của chúng ta là ở trong Chúa Jesus
  - c. Chúa Jesus không chết
  - d. Ngài đã sống lại từ kẻ chết
  - e. ĐCT đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại.

F. “Nhơn danh Đức Chúa Jesus ở Naxarét, Đấng mà các ông đã đóng đinh trên thập tự giá và ĐCT đã khiến từ kẻ chết sống lại, ấy là nhờ Ngài mà người này được lành mạnh hiện đứng trước mặt các ông ... chẳng có sự cứu rỗi trong Đấng nào khác” (Công 4:10,12).

VII. VỚI QUYỀN NĂNG LỚN LAO, HỌ ĐÃ LÀM CHỨNG VỀ CHÚA JESUS CHRIST (Công 4:33).

- Quyền năng của bạn dùng để làm gì ?

A. Chấp sự Philip đã đến Samari. Ông đã giảng cái gì (Công 8:5-8) ?

B. Rồi ông đã giảng về Chúa Jesus cho họ.

1. Chúa Jesus là gương mẫu cho chúng ta.
2. Chúa Jesus là người cố vấn tài giỏi của chúng ta.
3. Chúa Jesus là người lãnh đạo của chúng ta.

C. Phao lô vừa mới khải đạo, trong Công 9:

1. Ông đã giảng Chúa Jesus là Con ĐCT.

2. Bạn có giảng Chúa Jesus là Con ĐCT không?

- Có quyền năng trong lời công bố này. Những người chưa được cứu sẽ tin Chúa nếu bạn rao giảng rằng Chúa Jesus là Con ĐCT.

D. Tôi rao giảng lẽ thật này cho đám đông và đã công bố Chúa Jesus là Con ĐCT, đã sống lại từ kẻ chết và hiện nay đang sống.

E. Sứ đồ Phao lô đã khẳng quyết rằng Phúc âm là quyền năng của ĐCT để cứu mọi người tin (Rôm 1:16).

1. Hãy nói về Chúa Jesus.

2. Nếu bạn muốn được xúc dầu, hãy nói về Chúa Jesus.

3. Chúa Jesus đã bị đóng đinh (I Côr 2:2)

a. Bạn quyết định biết điều gì giữa nhiều người ?

b. Khi chúng ta nói về Chúa Jesus là chúng ta đang bày tỏ về ĐCT

c. Khi bạn rao giảng Chúa Jesus, bạn đang vén màn bí mật về ĐCT đó.

d. Khi bạn phô bày ĐCT, quyền năng sẽ xác nhận lời Ngài đang hiện diện với bạn

4. ĐCT đã làm trọn luật pháp trong Con của Ngài (Công 13:38,39)

a. Đó có phải là sự nhấn mạnh của bạn không?

b. Cho người Tê-sa-lô-ni-ca, sứ điệp của Phaolô là Đấng Christ (Công 17:2,3)

- Có quyền năng siêu nhiên đồng hành với sứ điệp này.

F. Sứ điệp của Phaolô là Chúa Jesus (Công 20:20,21).

1. Bầu nhiệt huyết để làm chứng về Chúa Jesus.

2. Những năm cuối cùng của Phaolô.

3. Nếu bạn muốn có quyền năng trong cuộc đời mình, hãy dạy về Chúa Jesus (Công 28:31).

## VIII. HÃY NHÌN XEM CHÚA JESUS.

A. Chúng ta phải xem Chúa Jesus như thế nào?

1. Ngài đã chịu khổ.

2. Ngài đã chịu đựng thập tự giá

- Tại sao ?

3. Có người đã nói: “Bạn không thể đến với ĐCT mà không có tôn giáo”

- a. Tôi là một phần của ĐCT.
- b. ĐCT ở trong tôi.
- c. Tôi ở trong Ngài.
- d. Thánh Linh Ngài ở trong tôi.
- e. Tôi là sứ giả của Ngài.
- f. Tôi không có tôn giáo nào.

B. Đó là một sự khải thị.

1. ĐCT yêu thương chúng ta.
2. Ngài muốn chúng ta ở gần Ngài.
3. ĐCT đã ban một con đường tốt hơn.

C. Cựu và Tân Ước.

1. KT Cựu Ước ở trong mạch văn Tân Ước.
2. Kế hoạch cũ không hoạt động.
3. Chúa Jesus đã ban huyết của Ngài:
  - a. Để cứu chuộc chúng ta.
  - b. Để phục hồi mối tương giao với ĐCT.
4. Không có câu hỏi tội lỗi nào còn tồn tại.
5. Ngài muốn sống với tôi.
  - a. Chúng ta đã được biệt riêng ra (Êsai 59:2)
  - b. Ngài không muốn chúng ta hư mất (IIPhi 3:9)

D. Con người ta không muốn sự cứu rỗi bởi vì họ có sẵn một ý kiến về ĐCT.

1. Họ đã có tôn giáo.
2. Người ta đã đánh nhau vì tôn giáo.
3. Chẳng có tôn giáo nào bày tỏ ĐCT.
4. Họ không tìm kiếm Ngài (Rôm 10:20)

E. Tôn giáo từ luật pháp của Môise.

1. Nghi lễ.
2. Thế hệ đó không biết ĐCT (Quan 2:10).
3. Lòng con người ta (Mat 13:15).
4. Cửa lễ (Heb 10:5).
5. Lòng thương xót (Osê 6:6)
6. Tôn giáo giả dối (Giêrê 5:31).
  - Tôn giáo sẽ chẳng bao giờ chỉ ĐCT cho bạn.

IX. ĐCT ĐÃ MONG MUỐN CHÚNG TA (ICÔR 1:21; GIĂNG 1:10).

A. Câu hỏi lớn.

1. Ngài đã bày tỏ ĐCT cho chúng ta như thế nào ?
  - a. "... ĐCT ở với chúng ta ..." (Math 1:23)
  - b. Ngài đã đến trái đất (Giăng 1:14)
  - c. Tôi thấy ĐCT khi tôi thấy Chúa Jesus (Giăng 14:9)
  - d. ĐCT là Cha Chúa Jesus (Giăng 5:18)
  - e. "Cha ta" (Giăng 10:37)
  - f. Con ĐCT (Giăng 19:7)
2. Ngài là ĐCT trong xác thịt.

B. Chúa Jesus đã bày tỏ cho chúng ta rằng ĐCT quan tâm:

1. Con người hơn luật pháp.
2. Nhân tính hơn những thánh lễ.
3. Tương giao hơn mệnh lệnh.
4. Thương xót hơn đoán xét (Xuất 20:18).

## KẾT LUẬN

Hãy rao giảng Chúa Jesus.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Nói kết phép lạ là gì ?.
2. Câu cầu nối mà T.L. Osborn nói đến là gì ?
3. Làm thế nào để các sách Phúc âm của chúng ta không có kết thúc ?.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Quyền năng đến với bạn như thế nào ?
2. Sự khác nhau giữa tôn giáo và CDG thật là gì ?
3. Bạn nghĩ ĐCT yêu bạn tới mức độ nào ?
4. Ngài bày tỏ tình yêu của Ngài dành cho bạn ra sao ?.

# NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST

## Phần 2: CHÚA JESUS NGUỒN CẢM HỨNG CỦA CHÚNG TA

### GIỚI THIỆU

Chúng ta được nối kết qua Đấng Christ. Đây là bí quyết thành công của chúng ta. Chúng tôi bắt đầu vào năm 1947 và đã đi tới 80 quốc gia. Kể từ thời Phaolô, chúng tôi là những người đầu tiên đi vào những cánh đồng rộng mở trong những quốc gia không phải Cơ đốc. Chúng tôi đã nói cho người ta biết rằng nếu Chúa Jesus đã chết thì sẽ không có phép lạ, nhưng nếu Chúa Jesus đang sống thì sẽ có những phép lạ và con người sẽ được chữa lành.

### DÀN Ý BÀI HỌC

Kinh Thánh: Công vụ 1:1-4

#### I. CHÚA JESUS ĐÃ ĐƯỢC ĐCT XÁC NHẬN GIỮA CON NGƯỜI BỞI NHỮNG DẤU KỲ PHÉP LẠ.

A. Phép lạ xảy ra không phải vì đức tin lớn của tôi.

1. Hạt giống là lời ĐCT.
2. Phúc âm là quyền năng.
3. Lời ĐCT có quyền cứu chuộc.
4. ĐCT sẽ xác nhận Lời Ngài.
5. Mọi thứ phép lạ xảy ra.

B. Đây là câu chuyện về một phụ nữ sinh một đứa con không có mắt.

1. Hãy giảng Lời Chúa: người ta sẽ tin.
2. Không tin là tội tệ.
3. Hãy cho người ta một cơ hội để tin
4. Tôi chẳng có một cảm giác đặc biệt nào.
  - a. Không có sự tê cứng nào trong tay tôi.
  - b. Không có những chớp sáng nóng nào.
  - c. Không có sự cảm lạnh nào.
5. Tôi cảm nhận thay cho những người đang đau đớn khi không có Chúa Jesus.

## II. BẢY BÀI HỌC NÀY RẤT QUAN TRỌNG ĐỂ BIẾT NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST.

### A. Đó là 7 nguyên tắc căn bản nhất của đời sống Cơ đốc.

1. Những nguyên tắc này là lý do tôi tiếp tục tiến bước.
2. Chúng là cái neo của tôi.

### B. Tôi đã thấy hàng trăm mục sư đến rồi đi.

1. Họ không được neo chặt.
2. Họ trở nên nổi tiếng rồi rớt xuống trong sỉ nhục.
3. Không cần phải như vậy.
4. Hãy neo chặt trong những nền tảng này của Phúc âm cứu chuộc.
5. Đừng tìm kiếm dấu lạ lớn lao.

### C. Đây là lý do tôi gặp mặt ở đây, chia sẻ những bài học này.

1. ĐCT yêu thương bạn.
2. ĐCT tin cậy bạn.
3. ĐCT yêu thích bạn.
4. ĐCT tín nhiệm bạn.
5. Đây là điểm hẹn thiên thượng mà trong đó ĐCT đang đến với bạn qua chân lý của Ngài.
6. Tôi đã chứng minh rằng Phúc âm không có gì thay đổi.
  - Chính những việc đã xảy ra trong chức vụ của Chúa Jesus và trong chức vụ của các Sứ đồ là những việc ĐCT muốn bạn làm.

## III. ĐỨC TIN SẼ KHÔNG CÒN LÀ VẤN ĐỀ NỮA KHI BẠN BIẾT ĐƯỢC Ý MUỐN VÀ NHỮNG NGUYÊN TẮC CỦA ĐCT.

### A. Loạt bài Nói Kết Với Đấng Christ tiếp nối Chúa Jesus trong các sách Phúc âm (PÂ) với Chúa Jesus trong thế kỷ này.

1. ĐCT qua Đấng Christ trong thời đại KT trở thành Đấng Christ qua tín đồ trong thời đại chúng ta.
2. ĐCT đã sai phái Chúa Jesus.
3. Chúa Jesus sai phái chúng ta.



4. Tôi đã chứng minh PÁ này khắp thế giới.
- B. Có 24 đoạn trong sách Luca về việc Ngôi Lời trở nên xác thịt trong một con người.
- C. Luca đã viết 28 đoạn trong sách Công vụ về việc Ngôi Lời trở nên xác thịt trong mọi tín đồ.
1. Chúa Jesus là gương mẫu.
  2. Những gì ĐCT đã làm trong một người là những gì Ngài muốn làm trong những người khác.
  3. Hễ khi nào một người trở về tin Chúa thì Ngôi Lời trở nên xác thịt một lần nữa.
- D. Chúa Jesus đã đến để bày tỏ “chúng ta” cho chúng ta.
1. Chúa Jesus đã là mẫu mực (mô phạm) của chúng ta.
  2. Ngài đã trở nên xác thịt (Giăng 1:14)
    - a. Ngài đã sống giữa chúng ta.
    - b. Chúng ta đã ngắm xem vinh quang Ngài.
    - c. Chúng ta đã thấy Ngài.
    - d. Ngài đã đầy ơn và lễ thật.
  3. “Vả, bởi sự đầy đầy của Ngài mà chúng ta đều có nhận được, và ơn càng thêm ơn” (Giăng 1:16).
    - a. Chúng ta ai nấy đều đã nhận được sự đầy đầy của Ngài.
    - b. Ơn càng thêm ơn.
  4. “Vì luật pháp đã được ban cho bởi Môise, còn ơn và lễ thật bởi Đức Chúa Jesus Christ mà đến. Chẳng hề ai thấy Đức Chúa Trời; chỉ Con Một ở trong lòng Cha, là Đấng giải bày Cha cho chúng ta biết” (Giăng 1:17,18)

#### IV. NGÀI LÀ NGUỒN CẢM HỨNG CỦA CHÚNG TA.

- A. Khi chúng ta nhìn vào Chúa Jesus là lúc chúng ta nhìn vào ĐCT.
1. Ngài đã bày tỏ cho chúng ta biết chúng ta ra sao.
  2. Ngài đã phô bày ĐCT trong hình dạng một con người.
  3. Nếu bạn đã tiếp nhận Chúa Jesus Christ thì bạn đại diện ĐCT trong hình dạng một Con người.

B. Phép lạ của sự cứu rỗi.

1. Tôn giáo Cơ Đốc không nhấn mạnh điều này.
2. ĐCT đã đến để sống trong chúng ta.
3. Chúa Jesus là gương mẫu của chúng ta.
4. Đã có niềm vui và nguồn cảm hứng.

C. Chúa Jesus đã bày tỏ cho tôi chỗ đứng của tôi là gì trong ĐCT.

1. ĐCT đã đến để sống trong chúng ta.
2. Chúng ta đã học biết nó hoạt động như thế nào qua Chúa Jesus.
3. ĐCT đã làm cho chúng ta thánh khiết duy bởi Chúa Jesus.
4. Chúng ta không thể tự mình làm được việc đó.
5. Phương cách duy nhất để trở nên thánh khiết là nhận ra những gì Chúa Jesus đã làm cho chúng ta.

D. Chúa Jesus là nguồn cảm hứng của tôi.

1. Bởi vì Ngài đã cho tôi biết tôi là gì bởi đức tin của tôi nơi Đấng Christ.
2. “Ai tin ta...” (Giăng 14:12).
  - a. Những điều Ta làm con cũng có thể làm nữa.
  - b. Thậm chí những việc lớn lao hơn nữa.
  - c. Bởi vì chúng ta có điện tử (electronics).

V. VƯƠNG QUỐC CỦA ĐCT.

A. Rao giảng PÂ về vương quốc của đct.

- Vương Quốc đó là gì vậy (Mác 1:14,15) ?
1. ĐCT đã sáng tạo nên thế giới này.
  2. ĐCT sở hữu thế giới này.
  3. Ngài có quyền cai trị thế giới này.
  4. Ngài muốn cai trị chúng ta.

5. Đó là Vương Quốc của Ngài trên thế giới này.

B. Ngài đã tái tạo chúng ta và phục hồi chúng ta cho Ngài.

1. Vì thế Ngài có thể được đại diện trong thân xác con người.

2. Chúng ta có thể tiếp tục những gì Chúa Jesus đã bắt đầu.

- Đây là chức vụ Nối kết với Đấng Christ.

C. Ngài đã rao giảng Vương Quốc ĐCT như thế nào?

1. Đấng Christ đang sống trong bạn.

2. Thi hành chức vụ qua bạn.

3. Tiếp tục:

a. Công tác của Ngài.

b. Sự dạy dỗ của Ngài

c. Các phép lạ của Ngài.

d. Công việc của Ngài qua thân xác bạn.

4. Đấng Christ không phải xuất hiện bên ngoài, Đấng Christ ở bên trong bạn.

## VI. CHÚA JESUS LÀ GƯƠNG MẪU CỦA CHÚNG TA.

A. Chúng ta được cảm hứng.

1. Chúng ta không mệt mỏi.

2. Chúng ta không nản lòng.

3. Chúng ta không kiệt sức.

4. Chúng ta không bỏ cuộc.

5. Chúng ta được tiếp sức (được thêm năng lực).

B. Chúa Jesus đã rao giảng Phúc Âm về Vương Quốc ĐCT.

1. Vương Quốc đã gần.

2. ĐCT sẽ cho họ một tâm linh mới.

3. ĐCT sẽ sống trong họ.

4. ĐCT sẽ không dung chịu tội lỗi.
5. Chẳng mọi điều nào trong Cựu Ước có thể cất tội lỗi đi được.

C. Khi Chúa Jesus chịu chết, Ngài đã là một giá chuộc tội cho chúng ta (Iphi 2:24).

1. Tôi gần ĐCT bởi những gì Chúa Jesus đã làm cho tôi.
2. ĐCT đã mơ về cái ngày Ngài có thể ở trong họ.
3. Hãy thay đổi tư tưởng của bạn về tôn giáo của bạn.
  - a. Tôn giáo của bạn sẽ không thể cứu bạn.
  - b. Hãy ăn năn và vứt bỏ tôn giáo của bạn đi.
  - c. Hệ thống cũ đó sẽ không hoạt động được.
4. Phúc Âm “Tin mừng” về những gì Chúa Jesus đã làm cho bạn.
  - a. Tin Mừng cho tội nhân.
  - b. Chúa Jesus đã mang lấy tội lỗi chúng ta.
  - c. Chúng ta có thể được cứu.
  - d. Chúng ta có thể được chữa lành.
  - e. Ngài đã chịu đau đớn thay cho đau đớn của chúng ta.
  - f. Hãy ăn năn.

## VII. CHÚA JESUS LÀ ĐÁNG THAY THẾ CHÚNG TA.

- A. Chúng ta không cần phải mang nữa những gì Chúa Jesus đã mang cho chúng ta.
- B. PÁ là những gì Chúa Jesus đã làm cho thế gian.
  1. Ngài đã chết vì tội lỗi của chúng ta.
  2. Ngài đã gánh lấy bệnh tật chúng ta.
  3. Ngài đã gánh lấy vi phạm của chúng ta.
  4. Chúa Jesus có thể sống trong con người và tiếp tục công việc của Ngài.

## VIII. CHÚA JESUS ĐÃ BIẾT NGÀI SẼ PHẢI CHẾT.

- Chúa Jesus đã được sống lại từ kẻ chết.

  1. Ngay bây giờ Ngài có thể cất chúng ta lên với Ngài.
  2. Cứu chuộc chúng ta.
  3. Cứu rỗi con người.
  4. Phục hồi con người.
  5. Khiến chúng ta trở nên người bạn của ĐCT.

## IX. VƯƠNG QUỐC CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ GẦN.

A. An nản chỉ là một nghi thức để quay khỏi tôn giáo của chúng ta để chúng ta được phục hồi với ĐCT.

B. Cảm hứng về gương mẫu của Ngài.

1. Câu chuyện về Kenya.
  - Hãy ở lại cho đến khi ma quỷ bỏ đi.

2. Câu chuyện về một bác sĩ phù thủy.

3. Một bài học sau một cuộc truyền giáo.

C. Ma quỷ là cho tội nhân; Chúa Jesus là cho tín đồ.

D. Chúa Jesus trông giống bạn.

1. Câu chuyện về một người đàn ông từ Phi châu.

2. ĐCT có đủ thứ.

## KẾT LUẬN

Điều gì khiến Cơ Đốc Giáo còn hơn là một tôn giáo? Chúa Jesus Christ đang sống trong chúng ta. Ngài sống trong bạn. Chúa Jesus vĩ đại cỡ nào trong bạn?

## THẢO LUẬN NHÓM.

1. Vài dấu kỳ phép lạ Chúa Jesus đã làm là gì?
2. Chúa Jesus có thể là nguồn cảm hứng của chúng ta trong phương cách nào?
3. Tại sao ĐCT sai phái Chúa Jesus đến với chúng ta?

## TỰ NGHIÊN CỨU.

1. Ôn lại việc làm thế nào bạn có thể được neo chặt trong những nền tảng căn bản của Phúc Âm cứu rỗi?  
?
2. T.L.Osborn nhấn mạnh Giảng 14:12. Nếu bạn tin nơi Chúa Jesus, vài điều lớn lao cần được thực hiện ngay bây giờ là gì ?
3. Làm thế nào để bạn có thể trở thành một phần của Giảng 14:12 ?
4. Hãy liệt kê vài điều mà sẽ là tin mừng cho con người trên thế giới.

# NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST

## Phần 3: ĐÁP ỨNG CỦA CHÚNG TA

### LỜI GIỚI THIỆU

Con người được dựng nên theo hình ảnh của Đức Chúa Trời. Con người có tiềm năng lãnh nhận ân điển của Đức Chúa Trời trong họ và trở nên tất cả những gì mà Đức Chúa Trời muốn họ trở nên. Họ chỉ cần thông tin. Mục đích của những bài học này là cho bạn thông tin.

### BỐ CỤC BÀI HỌC

Kinh Thánh: Công vụ 1: 1- 14

- I. BẢY BÀI HỌC NÀY DỰA VÀO CÂU ĐẦU TIÊN CỦA SÁCH CÔNG VỤ (theo bản dịch tiếng Anh)
  - A. Tôi muốn phân phát những điều tôi biết cho các nhà truyền đạo trẻ.
  - B. Tôi có ấn tượng sâu sắc khi khám phá ra bảy nguyên tắc không thể thiếu được này trong bốn câu đầu của sách Công vụ.
  - C. Chúng ta có các bảng ký thuật về chức vụ của Chúa Jêsus trong bốn sách Phúc Âm: Mathiơ, Mác, Luca và Giăng.
    1. Chức vụ của Chúa Jêsus kéo dài trong khoảng ba năm rưỡi.
    2. Ngài đến để bày tỏ Đức Chúa Trời như thế nào.
    3. Ngài đến để bày tỏ cho chúng ta biết chúng ta như thế nào.
    4. Ngài đã phô bày Đức Chúa Trời.
    5. Ngài đã phô bày tiềm năng của bạn trong Đức Chúa Trời.
  - D. Sau khi đã bày tỏ cho chúng ta về Đức Chúa Trời và về chúng ta, Ngài đã chịu chết vì tội lỗi của chúng ta.
    1. Ngài đã mang lấy:
      - a. Tội lỗi của chúng ta.
      - b. Bệnh tật của chúng ta.
      - c. Hình phạt của chúng ta.

2. Ngài đã đổ huyết mình ra và phó sự sống mình để chúng ta không phải đổ huyết và sự sống mình ra.

- Tiền công của tội lỗi là sự chết.

3. Chẳng một người nào xin một Đấng cứu tinh.

4. Cho dù chúng ta đã không muốn Ngài, nhưng Ngài đã muốn chúng ta.

5. Đức Chúa Trời đã yêu thương chúng ta (Giăng 3: 16).

D. Đức Chúa Trời đã khiến Ngài từ kẻ chết sống lại. Chúa Jêsus đã Phục Sinh và gặp gỡ những người theo Ngài trong 40 ngày, rồi sau đó trở về với Đức chúa Cha.

1. Ngài ngồi bên hữu Đức Chúa Cha.

2. Ngài cầu thay cho chúng ta mãi mãi.

3. Ngài đã phá hủy công việc của ma quỷ.

4. Ngài đã ban cho chúng ta sự chiến thắng.

a. Ngài đã chữa lành chúng ta.

b. Ngài đã cứu rỗi chúng ta.

c. Ngài đã phục hồi chúng ta.

5. Ngài dẫn chúng ta trở về với Đức Chúa Trời như những người bạn và người yêu dấu..

## II. ĐÁP ỨNG CỦA BẠN ĐỐI VỚI TẤT CẢ NHỮNG ĐIỀU NÀY RA SAO?

A. Câu hỏi này ảnh hưởng tới bạn với tư cách của một nhân chứng.

B. Điều gì sản sinh ra điều tốt nhất của Đức Chúa Trời trong bạn ?

1. Ngay cả khi chúng ta chưa được cứu.

2. Đức Chúa Trời yêu bạn.

a. Ngài đã dựng nên bạn.

b. Ngài quan tâm đến bạn.

C. Ngài đã sai tôi để hỏi bạn cái gì đã sản sinh điều tốt nhất của Đức Chúa Trời trong bạn?

1. Hãy hiểu biết kế hoạch của Đức Chúa Trời là gì?



2. Rồi hãy hỏi bạn thích hiệp với kế hoạch đó ra sao?

D. Tại sao tôi hạnh phúc?

- Tôi đã chứng kiến hàng triệu cuộc đời được nâng lên và đổi thay bởi hiểu biết Chúa Jêsus.

E. Khi Đấng Christ đến với một người và người ấy có một sự hiểu biết về sự đơn giản của chương trình Đức Chúa Trời dành cho mình, thì người ấy hiểu ra rằng mình có thể trở thành một phần trong kế hoạch của Đức Chúa Trời như thế nào.

1. Họ nhận ra được chân giá trị của mình.

2. Họ trở thành Đại Sứ của Đức Chúa Trời.

3. Họ hiểu biết kế hoạch của Đức Chúa Trời

F. Chúa Jêsus bắt đầu dạy dỗ ( Công vụ 1: 1-2)

1. Chúa Jêsus qua Đức Thánh Linh đã đưa ra những mạng lệnh.

2. Mạng lệnh của Ngài đòi hỏi sự vâng phục của chúng ta.

3. Biết được ý chỉ của Ngài sẽ tạo động cơ thúc đẩy sự đáp ứng của chúng ta: hoặc tích cực, hoặc tiêu cực.

G. Câu chuyện của Phaolô ( Công vụ 26: 12-18)

1. Ông đã đáp ứng.

2. Rồi ông đã đến với dân ngoại.

3. Thành người giúp việc Đức Chúa Trời ( Công vụ 26:22)

a. Dân ngoại đã ăn năn.

b. Dân ngoại đã trở về với Đức Chúa Trời.

H. Tôi đã tiếp tục trong 55 năm.

1. Tôi đã rao giảng trong 80 quốc gia.

2. Tôi đã nhận được sự giúp đỡ từ nơi Chúa.

3. Tôi đã đến với bạn.

4. Tôi rao truyền Lời của Đức Chúa Trời rằng Đấng Christ phải chịu đau khổ, rồi sống lại từ kẻ chết và chiếu soi ánh sáng cho những người được cứu.

5. Đây là sự mặc khải mà những gì Chúa Jêsus đã thực hiện cho bạn và tôi.

## I. Đáp ứng của bạn là gì?

1. Cái gì sản sinh ra điều tốt đẹp nhất của Đức Chúa Trời trong bạn?
2. Tôi đã đến với bạn vì một mục đích:
  - a. Để đi đến với người khác.
  - b. Để mở mắt họ.
  - c. Để giải phóng họ khỏi quyền lực của ma quỷ.
  - d. Qua sự rao giảng Phúc Âm họ sẽ tiếp nhận

## III. ĐÓ LÀ Ý MUỐN ( Ý CHỈ) CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI

- A. Điều sản sinh ra điều tốt đẹp nhất trong chúng ta là hiểu biết kế hoạch của Đức Chúa Trời là gì? Và khám phá ra rằng chúng ta là một phần trong kế hoạch đó.
- B. Phaolô là người đáp ứng ý chỉ ( ý muốn) của Đức Chúa Trời ( Công vụ 9: 20)
  1. Trong Công vụ 26, những câu này là bảng tóm tắt về ý muốn của Đức Chúa Trời.
  2. Nó rất đơn giản. Con người:
    - a. Bị phân cách khỏi Đức Chúa Trời.
    - b. Đang chết mất trong tội lỗi của mình.
    - c. Nhưng họ là loài thọ tạo của Đức Chúa Trời.
      - i. Ngài yêu thương họ.
      - ii. Ngài muốn sống trong họ.
      - iii. Ngài đã bị họ khước từ.
- C. Lòng của Đức Chúa Trời đang bùng cháy để ban ánh sáng của Đức Chúa Trời cho con người.
  1. Ngài muốn cứu rỗi họ.
  2. Ngài muốn chữa lành họ.
  3. Họ đã được mua chuộc.
  4. Họ sợ chết.

D. Chúng ta phải rao giảng điều đó.

1. Nếu không có chúng ta thì Ngài sẽ không làm điều đó.
2. Nếu chúng ta không làm điều đó thì Ngài không thể làm việc đó.
3. Ngài đã ủy thác trách nhiệm rao giảng Phúc Âm trong tay chúng ta.
  - a. Sau khi trả giá cho tội lỗi chúng ta và sống lại từ kẻ chết, Chúa Jêsus ngồi xuống.
  - b. Công tác của Ngài đã hoàn tất.
  - c. Ngài giao trách nhiệm cho chúng ta.
  - d. Công tác của chúng ta chỉ mới bắt đầu.

#### IV. CHÚNG TA THẬT VĨ ĐẠI TRONG SỰ CẦU NGUYỆN CỦA MÌNH

A. Đức Chúa Trời vận hành trong lãnh vực này.

1. Đức Chúa Trời vận hành trong con người này.
2. Đức Chúa Trời không đi bất cứ chỗ nào khác.
3. Đức Chúa Trời đang đợi bạn di chuyển.

B. Câu chuyện về một nhóm của những phụ nữ.

1. Nhóm của những người nữ này đang cầu nguyện.
2. Họ được bảo phải đến với người phụ nữ mà họ đang cầu nguyện cho và phải bày tỏ tình yêu thương.

C. Ngài đã phó chính mình Ngài cho chúng ta.

D. Câu chuyện về một bức tượng:

1. Những người kia đã sửa lại bức tượng của Chúa Jêsus.
2. Người ta không thấy cái tay của nó.
  - Cái ngực bằng đồng trên bức tượng chép rằng: “ Ta không có bàn tay nhưng Ta có bàn tay của các người”.

#### V. LỜI CHỨNG CỦA T. L OSBORN

A. Anh tôi đã cải đạo.

- B. Cha mẹ tôi từ hệ phái Báp-tít.
- C. Anh tôi về nhà nói tiếng mới trong 3 ngày.
- D. Tôi đã đến nhà thờ và đã được cứu.
- E. Tôi đã nhận Báp-têm bằng Đức Thánh Linh.
- F. Ngay từ ban đầu tôi đã in các truyền đạo đơn.

- 1. Cho đến bây giờ tôi đã có truyền đạo đơn trong 132 ngôn ngữ.
- 2. Hiện tại đã có nhiều quyển sách được in ra.

- Đức Chúa Trời có thể làm việc qua cuộc đời bạn khi bạn biết được kế hoạch của Đức Chúa Trời là gì và bạn thích hiệp với kế hoạch đó ra sao?

#### VI. TRONG THỜI CỦA PHAOLÔ, VÀI NGƯỜI ĐÃ ĐÁP ỨNG NHƯNG VÀI NGƯỜI THÌ KHÔNG (Giăng 1:34)

- A. Bạn có đáp lại tiếng gọi của Chúa không?

- 1. Phierơ đã đáp lại.
- 2. Batimê đã đáp lại khi ông được nghe.

- Còn thái độ của bạn là gì?

- B. Đức Chúa Trời đang đến với bạn và đang nói rằng:

- 1. “Ta yêu con”
- 2. “Ta có một kế hoạch”
- 3. “Ta đã chết cho thế gian”
- 4. “Ta đã ban Con Độc Nhất của Ta”
- 5. “Họ có thể được cứu”

- C. Đức Chúa Trời không thể nói cho họ biết nếu không có bạn. Ngài đang phán với bạn:

- 1. “Ta đã đến với con”
- 2. “Ta đã tiếp nhận con”
  - a. “Hãy thực hiện ý muốn của Ta”
  - b. “Hãy thực hiện kế hoạch của Ta”

3. “ Ta tùy thuộc vào con”

4. “ Con có một tiếng nói và một thân thể”

D. “ Ngôi Lời đã trở nên xác thịt ở giữa chúng ta” ( Giăng 1: 14). Đức Chúa Trời phán với bạn:

1. “ Ta là Thần, còn con là xác thịt.”

2. “ Ta sẽ ban cho con Thần của Ta và con có thể cho Ta thân xác của con.”

E. Tôi đã biết rằng nếu bạn đã nghe thì bạn đã đáp lại.

1. Tôi tin rằng, mọi tội nhân đã được trả xong món nợ tội rồi.

2. Họ sẽ đến với Chúa nếu tôi cho họ hay.

3. Việc đó sản sinh ra điều tốt nhất trong tôi.

4. Tôi là một người con của vị Vua.

a. Tôi đã được cứu.

b. Ngài đã lựa chọn tôi.

c. Ngài đã sai phái tôi.

5. Đức Chúa Trời đã trả xong cho tất cả mọi người.

6. Ngài chỉ cần con người (flesh) để nói cho họ biết.

## **KẾT LUẬN**

Đức Chúa Trời : “ Ta sẽ khiến họ thành những sứ giả quyền năng. Ta sẽ khiến họ thành những sứ giả của Chúa Jêsus”. Cái gì sản sinh ra điều tốt lành nhất của Đức Chúa Trời trong chúng ta? Điều tốt lành nhất của Ngài là chúng ta biến kế hoạch của Ngài và chúng ta thích hiệp với kế hoạch đó như thế nào.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận về những gì Đức Chúa Trời đã làm cho chúng ta trên phương diện của sự tiếp bước (Nói kết với) Đấng Christ.
2. Hãy thảo luận những gì Chúa Jêsus đã làm cho chúng ta.
3. Sau khi đã nghe được 3 bài học này, bạn nghĩ ý muốn của Đức Chúa Trời cho cuộc đời của bạn là gì?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy đọc Công vụ 9 và ôn lại thế nào Phaolô đã đáp lại ý muốn của Đức Chúa Trời.
2. Hãy suy nghĩ về những gì Đức Chúa Trời đã thực hiện trong cuộc đời bạn. Hãy tưởng tượng Đức Chúa Trời có thể giúp đỡ những người ở chung quanh bạn như thế nào.
3. Đáp ứng của bạn là gì đối với những gì đã học được trong bài này?
4. Bạn có sẵn sàng thực hiện ý muốn của Đức Chúa Trời trong cuộc đời bạn không?

# NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST

## Phần 4: HÀNH ĐỘNG

### GIỚI THIỆU

Những bài học về Tiếp Bước (Nối kết với) Đấng Christ này dựa trên 4 câu đầu của sách Công vụ. Tôi nghĩ rằng quyển sách này nên gọi là Công vụ của những người theo Chúa Jêsus. Có 4 bản ký thuật về cuộc đời của Chúa Jêsus, đó là các sách Phúc Âm. Sau đó là bảng ký thuật về những tín đồ, đó là sách Công vụ. Bài học hôm nay nói về những người Ngài đã chọn lựa.

### BỐ CỤC BÀI HỌC

Kinh Thánh: Công vụ 1: 1- 4

#### I. NGÀI ĐÃ BAN MẠNG LỆNH CHO 12 SỨ ĐỒ.

A. Ngài đã ban những lời chỉ dẫn cho những người Ngài trở lại và xuất hiện cho:

1. Có 120 sứ đồ.
2. Ngài đã lệnh cho những người Ngài đã chọn lựa.
3. Chúng ta là sự lựa chọn của Ngài. Điều này ban cho chúng ta:
  - a. Chân giá trị.
  - b. Sự can đảm.

B. Ngài tin cậy bạn! Nếu không bạn đã không có mặt ở đây để nghe những bài này.

1. Bạn đã chọn lựa bởi Đức Chúa Trời.
2. Những bài học này sẽ mang đến cho bạn sự hiểu biết.
3. Sự hiểu biết sẽ đem đến trách nhiệm.
4. Trở thành một phần của những gì Ngài muốn được thực hiện là vinh dự của tôi.
5. Tôi đây, tôi là một người rất quan trọng.
  - a. Tôi đã thi hành chức vụ trong 55 năm cho hàng ngàn người
  - b. Tôi ao ước được đến với bạn và ngồi cạnh bạn với quyển Kinh Thánh để dốc đổ tấm lòng của tôi với bạn. Sau đó, bạn có thể hiểu biết; rồi đi ra mà không phạm phải sai lầm.
  - c. Tôi đang cho bạn biết những lẽ thật tuyệt diệu mà tôi đã học được trong 55 năm.

- d. Nếu tôi có thể để lại trong bạn những gì tôi đã học biết thì thế giới sẽ được quản trị tốt, bởi vì bạn đã được lựa chọn.

C. Bạn và Đức Chúa Trời được nối kết với nhau qua Chúa Jêsus Christ.

- Để làm gì?

1. Để làm công việc của Ngài.

- Để ban phát Phúc Âm, Tin Mừng cho những con người đang khốn khổ.

2. Đức Chúa Trời đã tìm kiếm khắp mọi nơi, rồi Ngài đã thấy chúng ta và đã chọn chúng ta.

## II. CHÚA JÊSUS ĐÃ PHÁN: “TA Ở CÙNG CÁC CON LUÔN LUÔN” (Mathiơ 28: 20)

A. Tôi có Tin Mừng cho bạn. Chúa Jêsus phán:

1. “ Con có thể luôn luôn tin cậy Ta”
2. “ Ta ở cùng con luôn cho đến tận thế”
3. “ Bởi vì con là sự lựa chọn của Ta”
4. “ Các con là những người bạn đặc biệt của Ta”
  - a. “ Ta đã lựa chọn các con”
  - b. “ Ta đã cứu chuộc các con”
  - c. “ Ta đã bổ nhiệm các con”
  - d. “ Ta tin cậy các con”

B. “ Ấy là chính Ta ( Jêsus) ở trong các con là người sẽ thực hiện công việc”

1. “ Thân xác con sẽ thực hiện hành động, nhưng chính Ta là người chữa lành họ”.
2. “ Môi miệng xác thịt con sẽ nói ra những ngôn từ, nhưng chính Ta là người mang đến cho họ sự sống”.
3. “ Đôi chân xác thịt con sẽ giúp cho con di chuyển, nhưng chính Ta sẽ là người sẽ làm công việc lạ lùng”.
4. “ Đôi tai xác thịt của con sẽ nghe lời kêu la của người khốn khổ, nhưng chính Ta là người đang khốn khổ nội tâm”.
  - a. “ Để yêu thương họ”
  - b. “ Để chữa lành họ”



c. “Để ban phước cho họ”

5. Ngài đã ban mạng lệnh cho những người Ngài đã chọn lựa.

C. Một lời cho các phụ nữ:

1. Hãy đánh dấu những câu có vẻ như dành cho người nam.
2. Hãy đánh dấu những câu đó bằng bút chì màu nổi: màu vàng.
3. Hãy thành thật với chính bạn.
4. Những câu Kinh Thánh mà bạn nghĩ là chỉ dành cho người nam, thật sự là cũng dành cho bạn nữa.
5. Hỡi các chị em phụ nữ! Hãy yên nặng về nó và hãy làm những việc ở phía sau hậu trường.
6. Hỡi các người nam! Hãy ồn ào lên và đi ra ngoài đường phố.
7. Truyền thống của chúng ta đã dạy chúng ta làm thế nào để giải thích việc đó.

*(Lưu ý: Ông đang cười truyền thống và tôn giáo. Những gì được nói ra và viết ra cho nam giới cũng dành cho nữ giới nữa!)*

### III. ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ PHỤC HÒA LẠI CẢ THẾ GIỚI

- A. Tội lỗi của cả thế gian đã được trả xong và đã được phục hòa lại.
- B. Nhưng thế gian không biết điều đó.
- C. Đức Chúa Trời đã phục hòa chúng ta lại với chính Ngài bởi Chúa Jêsus Christ (II Côrinhtô 5: 19- 20)

### IV. ĐỨC CHÚA TRỜI TIN CẬY CHÚNG TA NHIỀU BAO NHIÊU?

- A. Bạn thấy cuộc đời của bạn như thế nào?
- B. Bạn có thấy giá trị trong những gì Đức Chúa Trời đang nỗ lực làm cho thế giới của chúng ta không?
- C. Bạn có nghĩ rằng, tự Đức Chúa Trời sẽ làm việc đó không? Nếu vậy thì:
  1. Hãy để Ngài làm việc đó.
  2. Ngài là quyền năng.

3. Hãy để Ngài vận hành.

- Tuy nhiên, đó là đường lối làm việc của người ăn không ngồi rồi.

## V. SỰ BỔ NHIỆM ( PHONG CHỨC) CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI KÊU GỌI HÀNH ĐỘNG CỦA CHÚNG TA.

A. Ngài đã lựa chọn chúng ta cho hành động.

1. Ngài tùy thuộc vào chúng ta.
2. Ngài tin cậy chúng ta.

B. Loại hành động nào?

1. Hành động cho việc làm theo ý muốn của Đức Chúa Trời.
2. Hành động sản sinh ra bằng chứng rằng Chúa Jêsus không chết.
  - a. Điều này bày tỏ quyền năng ( Công vụ 1: 8)
  - b. Nó thậm chí bày tỏ quyền năng lớn lao ( Công vụ 4: 33)

C. Hỡi các chị em phụ nữ ! hãy đánh dấu trong Kinh Thánh (KT) của các bạn, đừng đọc những điều đó. Hãy đánh dấu chúng vì chỉ dành cho người nam mà thôi. Hãy đánh dấu bằng bút màu vàng trên đó để nhắc nhở các bạn rằng, nó chỉ dành cho đàn ông thôi (chỉ đùa thôi).

*(Lưu ý: Ông đang cố gắng giúp chị em phụ nữ nhận ra rằng, những câu KT này cũng dành cho họ nữa. Trong quá khứ, truyền thống đã dạy họ rằng Phúc Âm chỉ dành cho nam mà thôi. Đức Chúa Trời định rằng Phúc Âm cũng phải dành cho nữ nữa.)*

D. Chúng ta đã trật phần ân điển bởi vì chúng ta suy nghĩ rằng, Phúc Âm chỉ dành cho 12 sứ đồ mà thôi.

1. Đó chỉ là sự khởi đầu mà thôi: 12 sứ đồ đầu tiên.
2. Ngài đã bổ nhiệm những người theo Ngài ( Mác 3: 14)
3. Từ “Sứ đồ” có nghĩa là: “ người được sai đi với một sứ mạng” ( Công vụ 1: 8)
4. Hỡi các chị em! Ngài đã chọn quý vị y như Ngài đã chọn người nam vậy.
5. Để làm gì? Để họ ở với Ngài và được sai phái để rao giảng Phúc Âm.
6. Đừng để bất cứ ai bảo rằng, bạn không thể rao giảng được.

E. Thế giới sẽ giẫm lên bạn nếu bạn còn tiếp tục cho phép họ.

1. Daisy ( vợ ông) tuy nhỏ con nhưng không ai giẫm lên bà. Bà đã nói:

a. “ Tôi có một bộ óc”

b. “ Tôi có thể đọc được”

2. Hỡi chị em, hãy tăng trưởng lên!

3. Hãy trở nên những gì mà Đức Chúa Trời đã lựa chọn bạn trở nên.

4. Ngài đã bổ nhiệm họ và sai họ đi rao giảng.

5. Ngài đã phong chức cho họ có quyền năng để:

a. Chữa lành bệnh tật.

b. Xua đuổi ma quỷ.

c. Ở với Ngài luôn luôn.

## VI. SỰ TÁI SINH, QUYỀN NĂNG VÀ HÀNH ĐỘNG.

A. Chúng ta hoặc được tái sinh hoặc không.

B. Chúng ta hoặc được cứu hoặc không.

C. Tôi đã đi vào thế giới.

1. Tôi đã đương đầu với ma quỷ.

2. Tôi biết tôi đang nói cái gì.

D. Quyền năng ( Mathiơ 10: 1)

E. Vương quốc của Đức Chúa Trời (Mathiơ 10: 7)

F. Hành động và quyền năng ( Luca 9: 1- 2; 10: 19)

1. Điều gì xảy ra khi chúng ta khám phá ra rằng, Đức Chúa Trời yêu thương chúng ta nhiều biết chừng nào?

2. Ngài đang tùy thuộc vào chúng ta để thực thi kế hoạch của Ngài.

a. Điều gì xảy ra?

b. Hành động xảy ra?

## VII. NHỮNG LẼ THẬT ĐÃ THAY ĐỔI CUỘC ĐỜI TÔI.

A. Tôi đã khám phá ra rằng, bệnh tật là thuộc về ma quỷ.

1. Ma quỷ là xấu xa và hãm hại con người.
2. Tôi sợ bệnh tật.
3. Tôi đã có quyền năng và uy quyền trên ma quỷ.
4. Nó đã gây ra một nan đề cho tôn giáo của tôi.

B. Tôn giáo nói rằng, Đức Chúa Trời chất bệnh tật trên chúng ta:

1. Ý muốn Ngài là chúng ta phải bị bệnh.
2. Ngài dạy dỗ chúng ta qua bệnh tật.
3. Lẽ thật là, ý muốn của Đức Chúa Trời trong việc chữa lành một người và cứu rỗi một người là ngang bằng nhau.
4. Bệnh tật thuộc về ma quỷ.

C. Tôi sẽ làm gì về việc này?

1. Hành động.
2. Đây là sự kêu gọi của Đức Chúa Trời: hành động.
3. Chúng tôi đã bước vào hành động.
  - a. Câu chuyện về một buổi nhóm chữa lành ở Oregon.
  - b. Đức Chúa Trời quan tâm đến người bệnh hơn tôi quan tâm.

D. Đức Chúa Trời đã phán rằng, Ngài sẽ làm phần của Ngài nếu chúng ta làm phần của mình.

## VIII. PHAOLÔ LÀ MỘT VÍ DỤ VĨ ĐẠI VỀ SỰ HÀNH ĐỘNG THEO KẾ HOẠCH CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI ( CÔNG VỤ 9: 20- 23).

A. Phaolô đã có một sự khám phá.

1. Phaolô đã khám phá ra rằng, sứ điệp Tin Lành cũng dành cho các dân ngoại.
2. Đức Chúa Trời không thể tìm một người để ban sứ điệp ấy cho Phaolô.
3. Đức Chúa Trời đã phải bày tỏ cho Phaolô qua một khả tượng ( sự hiện thấy)

4. Phaolô khám phá ra rằng, chúng ta là tiếng nói của Đức Chúa Trời.

B. Đấng Christ đã cứu chuộc chúng ta.

1. Ngài có thể bước vào và sống trong chúng ta.

2. Chúng ta phải tiếp tục công việc của Ngài.

C. Công việc của Đức Chúa Trời đã được giao phó và ủy thác vào tay chúng ta.

1. Chúa Jêsus đã đến để cứu chuộc tội nhân ( I Timôthê 1: 11- 15)

2. Hãy rao giảng ngay lập tức về Con Đức Chúa Trời ( Galati 1: 15- 16)

3. Ngay lập tức tôi đã làm một việc gì đó cho công việc này.

4. Mùa gặt đã chín mùi, không còn nhiều thì giờ nữa!

## **KẾT LUẬN**

Chúng ta hãy đem ra thực hành những gì chúng ta đã nhận lãnh bởi vì, sự tấn phong của Ngài đòi hỏi hành động.

## **THẢO LUẬN NHÓM**

1. Bạn nghĩ làm thế nào chúng ta có thể giống 12 sứ đồ trong công việc họ được kêu gọi thực hiện?

2. Hãy mô tả cái cảm giác được lựa chọn bởi Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng Chủ Tể vũ trụ.

3. Các bạn đã sẵn sàng hành động trong cuộc đời mình rồi chứ? Hãy nghiên cứu:

Công vụ 1: 8 và 4: 33

## **TỰ NGHIÊN CỨU**

1. Bạn có được nối kết với Đức Chúa Trời qua Chúa Jêsus Christ không? Bạn được nối kết cho mục đích nào?

2. Bạn sẽ cô độc trong công việc của Đức Chúa Trời của bạn chẳng? Ai sẽ ở với bạn (Mathiơ 28: 20)?

3. Đức Chúa Trời tin cậy bạn nhiều bao nhiêu ( hoặc tới mức độ nào)?

# NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST

## **Phần 5: SỰ ĐÁNG TIN CẬY CỦA CHÚNG TA**

### LỜI GIỚI THIỆU

Sự tiếp bước Đấng Christ là sự kết nối Chúa Jêsus của các sách Phúc Âm với những người theo Ngài ngày nay.

Những bài học này dựa trên 4 câu đầu của sách Công vụ. Đây là những nền tảng giúp chúng ta tiếp tục những gì Chúa Jêsus đã khởi đầu.

Bài 1: Chúa Jêsus, gương mẫu của chúng ta.

Bài 2: Chúa Jêsus, nguồn cổ vũ của chúng ta.

Bài 3: Đáp ứng của chúng ta.

Bài 4: Hành động.

### BỐ CỤC BÀI HỌC

Kinh Thánh: Công vụ 1: 1- 4

#### I. NGÀI LÀ THẦN LINH, TÔI LÀ XÁC THỊT

A. Ngài ban cho tôi Đức Thánh Linh, tôi dâng cho Ngài thân xác của mình.

1. Chúng tôi đi với nhau.
2. Ngài khiến cuộc đời có ý nghĩa đối với tôi.
3. Toàn bộ cuộc đời là như thế.

B. Trước hết Ngài là gương mẫu hay tiêu chuẩn.

1. Tôi không còn sợ Chúa nữa.
2. Khi tôi thấy là lúc tôi thấy Đức Chúa Trời.

C. Những dấu hiệu trở lại với tôi từ Ngài.

1. Sự cổ vũ của chúng ta.
2. Bởi vì Cha sống nên tôi sống.

3. Hãy nhìn vào gương mẫu của chúng ta và múc lấy sức mạnh từ Ngài.

4. Bạn sẽ làm những công việc lớn lao hơn ( Giăng 14: 12).

5. Khi tôi đáp ứng là lúc tôi gởi các dấu hiệu hoặc tín hiệu lại cho Ngài.

D. Hầu hết mọi người chỉ sống trong những hàng ghế nhà thờ của họ mà thôi.

1. Bài học thứ tư là hành động.

2. Chúng ta bước vào hành động hầu cho chúng ta không lừa dối chính mình.

3. Đức tin không có “ hành động” thì chết ( Gia cơ 2: 26).

4. “ Hãy trở thành người thực hiện Lời” ( Gia cơ 1: 22- 25).

5. Bạn chỉ học hỏi được từ những gì bạn làm (hoặc bạn làm là bạn học).

6. Bạn không bỏ tù ( nhốt) kiến thức trong đầu óc bạn.

E. Thờ phượng khiến chúng ta được đổ đầy nhiên liệu và nâng chúng ta lên, rồi sau đó chúng ta bước vào hành động.

## II. ĐIỀU GÌ BAN CHO CHÚNG TA SỰ ĐÁNG TIN CẬY?

A. Hoàn toàn dựa trên sự sống lại của Chúa Jêsus ( Công vụ 1: 3).

1. Ngài đã trưng ra những bằng chứng cụ thể, rõ ràng ( I Côrinhtô 15: 1- 5).

2. Phaolô là một nhà truyền đạo thành công của Phúc Âm cho một thế giới đói khát.

3. Hãy rao giảng: Đấng Christ đã chết vì tội lỗi của chúng ta và đã sống lại.

B. Nếu Cơ Đốc Giáo không có phép lạ thì nó chỉ là một tôn giáo chết.

C. Cơ Đốc Giáo không có phép lạ thì chỉ là một:

1. Nghi lễ.

2. Tín điều.

3. Giáo lý.

4. Thông lệ.

D. Cơ Đốc Giáo không phải là một tôn giáo.

1. Tôn giáo chỉ là một nghi thức.

2. Cơ Đốc Giáo là một sự sống.
3. Khi Cơ Đốc Giáo được sinh ra trong Chúa Jêsus và những người theo Ngài thì tôn giáo đã cáo chung ( bị kết liễu).

E. Tôn giáo đã cáo chung.

1. Nếu không có tôn giáo thì sự nối kết trực tiếp là qua hoặc bởi Chúa Jêsus Christ.
2. Thế giới đã tiếp nhận hi vọng.

### III. CHẴNG CÓ GÌ CÓ VẼ NHƯ NHÌN QUA MỘT ĐÁM ĐÔNG NGƯỜI ĐANG ĐẾN TRONG TUYỆT VỌNG RỒI ĐẾN PHIÊN BẠN CHO HỌ HI VỌNG TRONG CHÚA JÊSUS.

A. “ Vì Ta sống thì các người cũng sẽ sống” ( Giăng 14- 19)

B. “Khi chúng ta còn là người có tội thì Đấng Christ vì chúng ta chịu chết” (Rôma5: 8)

- Cơ Đốc Giáo (CDG) tùy thuộc vào sự Phục Sinh của Chúa Jêsus Christ.

C. Tôi đã chứng minh trên khắp thế giới rằng khi bạn công bố Phúc Âm cho người Hồi Giáo thì họ sẽ tin nhận Chúa Jêsus Christ.

1. Họ sẽ đổi một tiên tri chết để lấy một tiên tri sống.
2. Những người cộng sản ở Trung Hoa và những người Hồi Giáo tin nơi Chúa Jêsus nhiều hơn chúng ta tin.
3. Họ biết rằng nếu họ cho chúng ta tự do rao giảng thì họ sẽ chẳng còn người cộng sản nào nữa.
4. Họ sẽ chẳng còn người Hồi Giáo nào nữa.
5. Chúng ta là những người có quyền năng hơn hết trên thế giới.

D. Câu chuyện về Kenya

1. Bốn người Hồi Giáo đứng ở những cái trạm khác nhau để tìm ra phù chú của họ ở đâu.
2. Một phụ nữ mù lòa đã được sáng mắt lại.
3. Họ yêu mến Đức Chúa Trời.
4. Họ được cứu và trở nên những nhà giảng đạo.
5. Họ nghĩ rằng phù chú ở trong quyển sách đen Kinh Thánh.



#### IV. NẾU CHÚNG TA ĐÃ SỐNG NHƯ NHỮNG CƠ ĐỐC NHÂN THÌ SẼ CHẴNG CÒN CÓ NGƯỜI HINDU NÀO NỮA.

##### A. Những người tin nhận Chúa Jêsus Christ có một sứ điệp.

1. Có quyền năng trong sứ điệp của chúng ta.
2. Thế giới sẽ tin chúng ta nếu chúng ta nói cho họ biết.
  - a. Đừng e sợ.
  - b. Hãy đứng lên.
  - c. Chúng ta có quyền năng.

##### 3. Đừng tiếp nhận giáo lý hủy hoại.

##### B. Chúng ta sẽ tiếp tục làm việc với nhau cho những gì Ngài đã bày tỏ cho chúng ta cách làm khi Ngài còn ở đây.

1. Chúa Jêsus phán: “Ta sẽ không lìa người, không bỏ người đâu”.
2. Không có gì là không thể.

#### V. ĐIỀU GÌ KHIẾN CHÚNG TA ĐÁNG TIN CẬY?

##### A. Chúng ta là nhân chứng của Ngài ( Công vụ 2: 32).

1. Hỡi những nhà giảng đạo trẻ! Đây là sứ điệp của các bạn cho một thế giới đang đau khổ.
2. Hãy rao giảng về sự Phục Sinh của Chúa Jêsus.
3. Quyền năng đang được thi thố ( Ephêsô 1:).
4. Các bạn không đi một mình. Các bạn đang đi với Đấng Christ đã Phục Sinh và Hằng Sống ( Công vụ 2: 36).

##### B. Đấng Christ đã sống lại từ kẻ chết ( Công vụ 3: 15).

1. Phaolô đã giảng lễ thật đó.
2. Phierơ đã giảng lễ thật đó.
3. Etiên đã giảng lễ thật đó.

##### C. Toàn thể CDG đặt nền tảng trên sự sống lại của Chúa Jêsus Christ.

D. Câu chuyện về chuyến đi đến Ấn Độ.

1. Khi chúng tôi khám phá ra Chúa Jêsus hằng sống này, chúng tôi đã được thay đổi.
2. Chúng tôi đã đi ra, bước vào thế giới.

E. Truyền giáo.

1. Mỹ- Latinh.
2. Người bị bệnh phong ở Ấn Độ.
  - a. Ông đã tiếp nhận Chúa Jêsus.
  - b. Ông đã thêm nhớ buổi cầu nguyện chữa bệnh.
3. Khi được lành bệnh, ông làm chứng lại những gì bà Daisy và ông T. L. Osborn nói là đáng tin.
4. Câu chuyện về một người ăn xin theo Hội Giáo.
  - a. Ông ta đã bò lê trong 30 năm.
  - b. Chúng tôi đã có mặt ở đó vì Vua đã mời đến.
  - c. Vua đã mời ông đến với buổi nhóm.
  - d. Ông đã được chữa lành.

## KẾT LUẬN

Tôi đã trở nên đáng tin cậy. Cơ-đốc-giáo đã trở nên đáng tin cậy. Nếu không có phép lạ thì chúng ta chỉ còn là một tôn giáo chết mà thôi. Chúa Jêsus đã phán: “ Ta thường ở cùng các ngươi luôn cho đến tận thế” (Mathiơ 28: 20).

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận thế nào chúng ta được nối kết với Đức Chúa Trời.
2. Cơ Đốc Giáo sẽ ra sao nếu không có phép lạ?
3. Điều gì khiến chúng ta đáng tin cậy?

Công vụ 2: 32

Công vụ 2: 15

Công vụ 2:36

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy liệt kê vài khác biệt giữa CĐG và một tôn giáo.
2. Bạn nghĩ người ta sẽ làm gì nếu họ thực sự được nghe và hiểu sứ điệp chân thật về Chúa Jêsus?
3. Điều gì khiến bạn đáng tin cậy?
4. Sự Phục Sinh của Chúa Jêsus Christ khiến CĐG đáng tin cậy như thế nào?

# NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST

## Phần 6: TÍNH CHẤT HỢP PHÁP CỦA CHÚNG TA

### LỜI GIỚI THIỆU

Chúng ta được nối kết Đức Chúa Trời bởi Chúa Jêsus Christ nhờ sự tái sinh và sự đầy đầy Đức Thánh Linh. Đức Chúa Trời có thể tuôn đổ chính Ngài qua chúng ta. Các sách Phúc Âm của Chúa Jêsus được nối kết với Phúc Âm của những người theo Ngài. Các bài học này dựa trên 4 câu đầu của sách Công vụ. Tôi gọi nó là “những câu cầu nối”. Phúc Âm của bạn là Đấng Christ đã đến với bạn bằng cách nào?

Tôi muốn giải thích vài điều với chị em phụ nữ. Tôi đã bảo các chị em dùng bút màu vàng gạch trên những câu KT mà họ nghĩ là chỉ dành cho người nam thôi. Tôi muốn họ thành thực với chính mình và nếu họ không tin rằng những câu KT đó cũng dành cho họ nữa thì họ hãy gạch màu vàng trên đó. Nếu họ làm rồi thì hãy để yên đó. Các bạn sẽ ngạc nhiên khi thấy màu vàng sẽ được dùng nhiều đến mức nào.

(Lưu ý: T.L Osborn tin rằng từng câu KT dành cho mỗi người. Chỉ có truyền thống và tôn giáo mới đặt ra những hạn chế trên chúng ta mà thôi.)

### BỐ CỤC BÀI HỌC

Kinh Thánh: Công vụ 1: 1-4

- I. CHÍNH SỰ PHỤC SINH CỦA Đấng CHRIST KHIẾN CHO LỜI CHỨNG CỦA CHÚNG TA ĐÁNG TIN.
  - A. Nếu Đấng Christ vẫn đang sống thì chúng ta vẫn đang sống.
    1. Vì Ta sống nên các con cũng sống.
    2. Ngài có quyền năng nên chúng ta cũng có quyền năng.
  - B. Đó là Thần của Đức Chúa Trời ( Luca 4: 18).
    1. Cùng Đức Thánh Linh đó đã đến trên chúng ta.
    2. Đó không phải là một sự xúc dầu khác, đó là sự xúc dầu giống nhau( tương tự).
  - C. Quyền năng ( Công vụ 1: 9)
    1. Đức Thánh Linh không chỉ là việc nói tiếng mới.
    2. Ngài mang đến đức hạnh và quyền năng vào cuộc đời bạn.

3. Quyền năng để làm cái gì?
  - a. Để rao giảng về Chúa Jêsus.
  - b. Để đại diện Đức Chúa Trời.
  - c. Để tiếp tục thực hiện những gì Chúa Jêsus đã bắt đầu làm và dạy.
4. Nếu Chúa Jêsus chết thì Ngài chẳng có quyền năng gì cả.
5. Nếu Ngài vẫn đang sống thì ngày nay Ngài sẽ làm những việc tương tự như trước khi người ta giết Ngài.

## II. KHI TÔI RAO GIẢNG CHO NGƯỜI HỒI GIÁO, HỌ BIẾT RẰNG NGÀI ĐÃ SỐNG NHƯ ĐÁNG CHỮA LÀNH, NHƯ TIÊN TRI VÀ RỒI ĐÃ BỊ ĐÓNG ĐINH.

- A. Kinh Thánh chép Ngài đã sống lại từ kẻ chết.
- B. Điểm nhấn mạnh của chúng ta hôm nay là Công vụ 1: 3.
- C. Câu hỏi căn bản là ngày hôm nay Chúa Jêsus hoạt động như thế nào trong cộng đồng của bạn?
- D. Cái khiến chúng ta đáng tin cậy là dựa vào thực tế rằng, Chúa Jêsus vẫn đang sống và Ngài sống trong mỗi chúng ta.
  1. Giảng cho người Hồi Giáo .
    - a. Người ta lắng nghe.
    - b. Chúa Jêsus là Con Đức Chúa Trời.
    - c. Ngài đã đổ huyết mình ra để tẩy sạch tội lỗi của chúng ta.
    - d. Rồi sau đó Ngài đã sống lại.

## III. TÔI ĐÃ ĐẾN JAVA ĐỂ CHO BẠN BIẾT QUYỀN SÁCH NÀY NÓI GÌ.

- A. Tôi muốn thuyết phục bạn rằng, Chúa Jêsus là Đấng Christ, Con của Đức Chúa Trời hằng sống và là Đấng Cứu Thế độc nhất vô nhị.
- B. Nếu Ngài là Đấng Cứu Thế duy nhất thì bạn cần phải biết Ngài.
- C. Kinh Thánh chép rằng: Chúa Jêsus hôm qua, ngày nay và cho đến đời đời vẫn y nguyên ( Hêbơơ 13: 8).
- D. Nếu Ngài vẫn đang sống thì hãy để Ngài làm những việc Ngài đã làm trước khi người ta giết Ngài.
  1. Nếu Ngài chết rồi thì Ngài không thể làm được những việc đó.

2. Nếu Ngài vẫn còn sống thì Ngài có thể và Ngài sẽ làm.
- E. Tôi muốn bạn được thuyết phục rằng, quyển sách này là chân thật.
- F. Tôi là một người tin rằng, Chúa Jêsus vẫn đang sống và rằng Ngài muốn trả lời lời cầu nguyện.
1. Tôi đã cầu nguyện cho người điếc.
  2. Người điếc đã được chữa lành.
  3. Việc đó đã khiến tôi đáng tin cậy.

**IV. ĐIỀU KHIẾN LỜI CHỨNG CƠ ĐỐC CỦA CHÚNG TA ĐÁNG TIN CẬY CHÍNH Ở CHỖ LÀ: CHÚA JÊSUS ĐÃ SỐNG LẠI TỪ KẼ CHẾT VÀ NGÀI ĐANG SỐNG TRONG CHÚNG TA.**

- A. Câu chuyện về một nhà lãnh đạo Hội Giáo.
- B. Các phép lạ và những việc siêu nhiên làm cho lời chứng Cơ Đốc của chúng ta đáng tin cậy.
- C. Ôn lại những bài học đầu.
1. Trong bài 1, chúng ta học biết rằng, Chúa Jêsus là gương mẫu hay tiêu chuẩn của chúng ta.
  2. Trong bài 2, chúng ta học rằng, Chúa Jêsus là sự cố vũ của chúng ta.
  3. Rồi trong bài 3, chúng ta nói về đáp ứng của chúng ta.
  4. Trong bài 4, chúng ta nghiên cứu về hành động.

**V. CHÚNG TA PHẢI THÀNH NGƯỜI ĐÁNG TIN CẬY, ĐIỀU KHIẾN PHÉP LẠ XẢY RA.**

- A. Tôi là người tiên phong trong việc giảng cho đám đông bằng phép lạ.
- B. John Alexander Dowie.
1. Bị bắt hơn 100 lần ở Mỹ.
  2. Bán thuốc mà không có bằng cấp, giấy chứng nhận nào cả.
  3. Đã gởi tiền cho các nhà truyền đạo ở Mỹ để rao giảng Phúc Âm.
- C. Tôi là người đầu tiên tiến hành các chiến dịch truyền giảng ngoài trời trong những xứ sở phi Cơ Đốc.
1. Tôi nghĩ rằng ý tưởng này đến từ Phaolô.
  2. Phaolô là một giáo sĩ (nhà truyền giáo).
  3. Phaolô đã vượt tới dân ngoại.

D. Chúa Jêsus đã kêu gọi chúng ta bước vào ( hay đến với) thế giới.

## VI. TÔI ĐÃ HỌC TẬP SUY NGHĨ ĐẾN NHỮNG VIỆC LỚN LAO.

A. Môi-se đã tin rằng, việc đó dành cho mọi người.

1. Đức Chúa Trời mặc khải chính Ngài cho Môise.
2. Chẳng có một người yếu mọn trong số họ.
3. Họ đã được chữa lành khi mỗi người nhìn vào con rắn đồng.
4. Khi Môise đem họ ra khỏi Ai Cập, họ đã phải suy nghĩ đến những việc lớn lao.

B. John Alexander Dowie đã dọn đường cho chúng ta thi hành chức vụ ở Mỹ.

C. Tôi đã dọn đường cho các bạn thi hành chức vụ ở ngoại quốc.

D. Nêu lời chứng của chúng ta không có phép lạ, dấu kỳ cập theo thì chúng ta không đáng tin cậy.

## VII. CHỦ ĐỀ CỦA CHÚNG TA NGÀY NAY LÀ TÍNH CHẤT HỢP PHÁP CỦA CHÚNG TA.

A. Những điều bạn sẽ gặp khi bạn bước vào chức vụ chữa lành người ta của Chúa Jêsus.

1. Có đủ loại ma quỷ.
2. Bạn sẽ an toàn với sự mặc khải này.
  - a. Bạn sẽ cầu thay cho người khác.
  - b. Bạn thậm chí sẽ nghĩ rằng bạn có ân tứ chữa lành.
3. Bạn sẽ làm gì khi bạn chạm trán phải một con quỷ cứng đầu?
4. Lúc đó bạn phải biết rằng bạn là người hợp pháp.

B. Chúa Jêsus đã hiện ra cho những người theo Ngài trong 40 ngày sau khi Ngài Phục Sinh.

1. Những điều liên quan đến Vương Quốc của Đức Chúa Trời.
2. Chúa Jêsus Christ sau khi sống lại, đã trở lại để cai trị qua chúng ta.
3. Chúa Jêsus đã trả xong giá chuộc tội.
4. Rồi Ngài ngồi xuống bên hữu Đức Chúa Trời.

## KẾT LUẬN

Điều khó khăn nhất trong việc làm cho người ta hiểu được Chúa Jêsus đang sống trong mỗi chúng ta.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Kinh Thánh bao gồm Mạn lệnh và phước hạnh. Có dành cho cả nam lẫn nữ không?
2. Ảnh hưởng của sự Phục sinh của Đấng Christ trong CĐG là gì?
3. Làm sao bạn biết rằng bạn là hợp pháp trong Đức Chúa Trời?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy đọc Luca 4: 18. Bạn có thể đặt chính mình vào trong câu này được không?
2. Làm thế nào bạn có thể ảnh hưởng thế giới bằng Luca 4: 18?
3. Hãy đọc Công vụ 1:8. Bạn có thể và sẽ làm gì với quyền năng mà bạn nhận lãnh từ Đức Thánh Linh?



# NỐI KẾT VỚI Đấng CHRIST

## Phần 7: KINH NGHIỆM

### GIỚI THIỆU

Sự khởi thị lớn nhất trong Tân Ước là, sự Tiếp Bước (Nối kết với) Đấng Christ. Nếu chúng ta không nắm bắt được ý tưởng đó, thì chúng ta chưa hiểu sự cứu chuộc. Chúa Jêsus phán bảo chúng ta phải rao giảng Phúc Âm. Chúng ta phải nói đến 4 điểm này:

1. Sự sáng tạo của Đức Chúa Trời: Chúng ta đến từ đâu?
2. Sự lừa dối của Satan: Kẻ nào đã gây ra nan đề?
3. Sự thế chỗ (hoán đổi) của Đấng Christ: Ai đã sửa lại nó ?
4. Sự phục hồi của chúng ta: Hôm nay chúng ta có thể như thế nào trong Đức Chúa Trời?

### BỔ CỤC BÀI HỌC

Kinh Thánh: Công vụ 1: 1- 4

#### I. BỐN ĐIỂM CẦN BAO GỒM TRONG BÀI RAO GIẢNG.

- A. Những người có tôn giáo trên thế giới có những ý kiến khác nhau về sự kiện chúng ta từ đâu mà đến.
  1. Một chân lý vĩ đại nhất trong Kinh Thánh là loài người chúng ta là loài thọ tạo của Đức Chúa Trời Toàn Năng, Đấng đã sáng tạo ra thế giới này.
  2. Thế giới cần biết rằng, Đức Chúa Trời đã dựng nên chúng ta.
  3. Thế giới cần biết Đức Chúa Trời là Đấng như thế nào.
    - a. Ngài là tốt lành.
    - b. Chúng ta là loài thọ tạo của Ngài.
    - c. Điều đó sẽ thúc đẩy họ trở nên giống như Ngài.
- B. Kẻ nào đã gây ra nan đề?
  1. Sự lừa gạt của Satan.
  2. Thế gian trách móc Đức Chúa Trời đủ điều.
  3. Satan là kẻ nói dối (dối trá).

4. Satan đã làm hư hoại công trình sáng tạo của Đức Chúa Trời.

C. Hãy rao giảng tin mừng ( tức là ai đã sửa lại công trình đó).

1. Đức Chúa Trời quá yêu thương loài người đến nỗi đã ban Con Độc Nhất của Ngài để mua chuộc chúng ta khỏi địa vị nô lệ của satan.

2. Ngài đã trả xong cái giá tội lỗi của chúng ta.

3. Ngài đã giải phóng chúng ta khỏi vương quốc tối tăm, là vương quốc đầy dẫy:

a. Bệnh tật.

b. Ghen ghét.

c. Tham dục.

d. Giết người.

D. Sự phục hồi của chúng ta.

1. ĐCT đã nâng chúng ta lên với Chúa Jêsus để chúng ta có được bản chất của Ngài.

2. Chúng ta được phục hồi với ĐCT qua sự hy sinh của Chúa Jêsus; kể như là chúng ta chưa hề phạm tội nào y như Chúa Jêsus không bao giờ phạm tội.

C. Hãy nhấn mạnh sứ điệp này.

1. Có hàng ngàn cách rao giảng sứ điệp đó.

2. Hãy đọc Kinh Thánh của bạn với 4 điều này trong trí.

## II. ÔN LẠI

A. Các bài học này được rút ra từ 4 câu đầu của sách Công vụ.

B. Đây là nơi chúng ta bắt đầu.

1. Sách Công vụ không có chỗ kết thúc.

2. Tất cả các sách khác của Kinh Thánh đều có sự kết thúc.

3. Chúng ta có phần trong Công vụ của những người theo Chúa Jêsus.

C. Chúng ta bắt đầu với 4 câu đầu của sách Công vụ.

1. Bài 1: Chúa Jêsus, gương mẫu của chúng ta.

2. Bài 2: Chúa Jêsus, nguồn cổ vũ của chúng ta ( hay nguồn thúc đẩy của chúng ta).

3. Bài 3: Ngài đã đưa ra một Mệnh lệnh, đáp ứng của chúng ta là gì?
4. Bài 4: Hành động.
5. Bài 5: Tính chất đáng tin cậy của chúng ta.
6. Bài 6: Tính hợp pháp của chúng ta.

### III. CÁC DẤU KỲ PHÉP LẠ

- A. CDG là tôn giáo duy nhất mà ở đó một nhà truyền đạo đứng đầu là cầu nguyện, rồi các dấu kỳ phép lạ theo sau.
- B. Các giáo sư trong bất cứ tôn giáo phi Cơ Đốc.
  1. Họ giảng các bài học.
  2. Họ không thể được theo sau, bởi:
    - a. Phép lạ.
    - b. Dấu lạ.
    - c. Dấu dị ( sự lạ).
  3. Họ thậm chí không có ý tưởng.
- C. Dấu kỳ, phép lạ, sự dị là những nguyên tắc căn bản của CDG.
- D. Người Do Thái cho chúng ta biết việc tương tự như thế nào trong Cựu Ước.
  1. Tiên tri của Đức Chúa Trời:
    - a. Có thể đến thành thị, thôn quê.
    - b. Có thể tuyên phán Lời Đức Chúa Trời.
    - c. Có thể cầu xin một phép lạ.
  2. Chúa Jêsus đã đến từ dòng dõi đó.
    - a. Ngài đứng dậy trong đền thờ.
    - b. “Thần của Chúa ngự trên Ta”
    - c. Ngài rao giảng khắp Galilê.
    - d. Ngài chữa lành người bệnh và trục xuất ma quỷ.

e. Ngài được Đức Chúa Trời phê chuẩn.

E. Chúa Jêsus phán: “ Các con hãy đi và làm những gì Ta đã làm”.

1. Chúa Jêsus phán: “ Ta sẽ ở cùng con”

2. Họ đi ra rao giảng khắp mọi nơi.

3. Chúa đi với họ xác chứng Lời của Ngài bằng những dấu kỳ, phép lạ.

F. Chúng ta là người duy nhất trên thế giới có thể làm được điều đó.

#### IV. ĐIỂM THỨ BẢY: “ĐIỀU KHẢ THI” TRONG BẠN LỚN BAO NHIÊU?

A. Chúng tôi đã từng là những nhà truyền giáo trẻ tuổi.

1. Chúng tôi muốn chinh phục linh hồn.

a. Chúng tôi không được chuẩn bị.

b. Chúng tôi không đáng tin cậy.

2. Chúng tôi trở về.

B. Nếu không có phép lạ, CDG chỉ còn là một tôn giáo chết mà thôi.

1. Ngay cả phép lạ cũng có thể trở thành một lễ nghi.

2. Phép lạ phải có một sự khả thi.

C. Nếu bạn thấy được Chúa Jêsus thì bạn sẽ không bao giờ còn là con người của trước kia nữa.

1. Chúa Jêsus đã bước vào phòng ngủ của tôi.

a. Tôi đã không cử động được.

• Nó vượt quá thân thể xác thịt này.

b. Tôi đã trở thành một người khác.

2. Chúng ta không rao giảng một tôn giáo chết; chúng ta đang rao giảng một Đấng Christ Hằng Sống.

3. Đó là khả tượng đầu tiên trong 4 khả tượng.

a. Lần đầu tiên Chúa Jêsus trở nên sống động trong tôi.

b. Tôi đã thành công nhưng khi tôi thấy Chúa Jêsus, tôi trở nên một người được biến đổi.

## V. NGÃ RỄ:

- A. Câu chuyện về một người đàn ông đuổi một con quỷ ra khỏi một cô bé.
  - 1. Cô bé trở nên mạnh khỏe.
  - 2. Có Chúa Jêsus trong người đàn ông đó.
- B. Chúng tôi trở về nhà và tiến hành một quyết định.
  - 1. Chúng tôi đọc sách Phúc Âm như là chúng tôi chưa bao giờ được đọc.
  - 2. Những gì Chúa Jêsus đã phán thì Ngài sẽ làm.
  - 3. Chúng tôi đã chờ Ngài làm việc đó.
  - 4. Những gì Ngài nói là chúng tôi có thể làm thì chúng tôi sẽ làm.
- C. Ngày hôm đó chúng tôi thấy khải tượng thứ 3 của mình; Chúng tôi đã thấy Chúa Jêsus trong các câu Kinh Thánh.
- D. Chúng tôi đã đến các tờ báo và các đài phát thanh, rồi bảo mọi người đem người bệnh của họ đến.
  - 1. Họ đến chật cứng cả Đền Tạm cũ.
  - 2. Chúng tôi đã rao giảng.
  - 3. Nhiều người đã được cứu.
  - 4. Bất cứ người nào chúng tôi đụng đến đều được chữa lành.
- E. Chúng tôi đi khắp nơi và rao giảng.
  - 1. “Việc khả thi” lớn bao nhiêu?
  - 2. Chúng tôi đã cầu nguyện cho tất cả người điếc và họ đã được chữa lành.
  - 3. Sau đó, chúng tôi đã đi khắp thế giới.

## KẾT LUẬN

Phúc Âm này vẫn còn hoạt động. “Việc khả thi” trong bạn lớn bao nhiêu? Hãy đứng dậy, vươn tới và chỉ tin cậy rằng, mọi sự đều có thể khả thi cả. Đức Chúa Trời phán: “Ta yêu con. Con là sự lựa chọn của Ta. Ta ở cùng con. Ta sẽ không bao giờ lìa bỏ con”

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Bốn điểm mà chúng ta phải xoáy sâu khi rao giảng là gì?
2. Làm thế nào để CDG là tôn giáo duy nhất có thể sản sinh các dấu kỳ, phép lạ và sự lạ?
3. Các tôn giáo phi Cơ Đốc có thể sản sinh dấu kỳ, phép lạ và sự lạ không? Tại sao có và tại sao không?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Ôn lại 4 điểm được dạy trong bài học này. Sau đó, bắt đầu đọc Kinh Thánh của bạn với những điều này trong trí:
  - a. Sự sáng tạo của Đức Chúa Trời: Chúng ta từ đâu đến?
  - b. Sự lừa gạt của Satan: Cái gì đã gây ra nan đề?
  - c. Sự thế chỗ của Đấng Christ: Ai đã sửa lại nó?
  - d. Sự phục hồi của chúng ta: Ngày hôm nay chúng ta có thể như thế nào trong Đức Chúa Trời ?
2. Hãy tưởng tượng chính bạn làm các phép lạ trong sách Công vụ.
3. “Việc khả thi” trong bạn lớn bao nhiêu?
4. Bạn đã đặt các giới hạn trên chính mình ở đâu?

# SỐNG ĐỂ BAN CHO

## Phần 1 : NẾP SỐNG TỐI ĐA

### GIỚI THIỆU :

Một vài người nghĩ rằng loại sứ điệp này chỉ có tác dụng tại Hoa Kỳ mà thôi. Nhưng tôi đã thấy nó đơm hoa kết trái tại hơn 70 quốc gia trên khắp thế giới mà ở đó lễ thật này đã được rao truyền.

### BỐ CỤC BÀI HỌC

Kinh thánh : Mác 10 : 35 – 45

#### I. MỘT BÍ QUYẾT ĐỂ CHIA XẼ :

Ở đây chúng ta thấy bí quyết của một nếp sống giải phóng bạn khỏi nhiều trói buộc mà thế gian này gấn trên bạn. Bí quyết là :

A. Sống để ban cho từ tận đáy lòng.

1. Sống để chúc phước.

2. Sống để phục vụ.

3. Sống để ban cho.

B. Sống như Chúa Jêsus đã sống ( Mác 10 : 45)

1. Ngài là mẫu mực của chúng ta.

2. Ngài đã phó chính mình

3. Chúng ta phải noi dấu chân Ngài.

C. Ban cho là bản chất của ĐCT ( Giảng 3 : 16 )

1. ĐCT đã ban cho điều gì? Con một của Ngài.

2. Tại sao? Để cứu chuộc nhân loại hư mất.

3. Khi chúng ta học tập một đời sống trong một chiều kích hoàn toàn mới mẻ của cuộc sống.

4. Đó là một cuộc sống đầy vui mừng, phước hạnh và tự do.

5. Đó là một cuộc sống ban phước cho người khác.

D. Sống như HT đầu tiên đã sống ( công 4 : 32 – 37 )

E. Trong bản dịch KT bằng tiếng Anh, chúng ta tìm thấy từ liệu “ phục vụ” và “sự phục vụ” hơn 1400 lần

1. Chúng ta cũng gặp từ liệu “ ban cho ” 816 lần.
2. Vì vậy, sống để ban cho phải là một lối sống chứ không phải là cái gì đó bạn thỉnh thoảng nghe hay làm.

F. Sống như tất cả các Giáo sĩ vĩ đại đã sống.

1. Điều Chúa Jêsus đang nói ở đây là sự vĩ đại đến từ sự ban cho.
2. Những con người như William Carey, David Livingstone, Adoriram Judson và John Gaddy đều đã sống để ban cho.

## II. NGOÀI TIỀN BẠC RA, CHÚNG TA CÓ NHIỀU ĐIỀU ĐỂ BAN CHO :

A. Chúng ta có thể cho :

1. Một nụ cười hay một cái ôm cơ đốc.
2. Một lời cầu nguyện.
3. Một cuộc thăm viếng người đau ốm hay ở trong tù.

B. Các tín hữu Maxêđoan là những người ban cho rời rộng( II Côr 8 : 1 – 5 )

1. Họ dâng chính mình họ trước.
2. ĐCT muốn cả con người chúng ta trước hết trước khi Ngài có thể nhận lấy các của dâng bằng tiền bạc của chúng ta.

C. Món quà quý giá nhất từ một bà nông dân ở Mexico.

## III. KHÔNG THỂ TÁCH BIỆT ĐỜI SỐNG THUỘC LINH KHỎI CỦA CẢI VẬT CHẤT CỦA CHÚNG TA ĐƯỢC ( Mat 6 : 21; Mác 8 : 34 – 36 )

A. Chúng ta không thể nào đem của cải của mình theo khi chúng ta ra đi được.

1. Mọi việc lương thiện, mọi lời cầu nguyện và mọi món quà chúng ta dâng đều đang được các thiên sứ trên trời ghi chép hết.

B. Chúng ta có thể gửi tặng phẩm của chúng ta lên thiên đàng trước ( Mat 6 : 19, 20).

C. Chúng ta sẽ được ban thưởng tùy theo công việc của chúng ta ( Khải 22 : 12)

1. Sự cứu chuộc linh hồn là một tặng phẩm của ĐCT.



2. Nhưng các phần thưởng sẽ dựa trên sự trung tín của chúng ta đối với những công việc mà ĐCT đã kêu gọi chúng ta làm.

#### IV. CHỈ CÓ HAI VIỆC QUAN TRỌNG NHẤT TRONG ĐỜI ( Công 9 : 3 – 6 )

A. Biết Chúa.

B. Làm theo ý muốn của Chúa.

1. Đó là lẽ sống duy nhất bạn cần cho cuộc đời.
2. ĐCT sẽ tính luôn sự phục vụ thường nhật của chúng ta đối với những người cần chúng ta.
3. Lợi gì chẳng khi có tất cả của cải trần gian mà chẳng có bình an trong cõi lòng.
4. Thật hạnh phúc thay cho chúng ta khi có bình an trong tâm hồn dầu chẳng có nhiều của cải trần gian.
5. Bình an đến từ một mối tương giao chứ không bởi những của cải.

#### V. KHI CẦN PHẢI DÂNG HIẾN THÌ PHẦN MƯỜI CHÍNH LÀ ĐIỂM KHỞI ĐẦU

A. Nếu bạn chỉ mới dâng phần mười sau khi bạn đã biết Chúa 10 năm thì bạn đã tụt hậu rồi.

1. Rất nhiều người đã trưởng thành trong nhiều lãnh vực của cuộc sống cơ đốc của họ.
2. Nhưng đối với quyền quản gia của họ liên quan đến tài sản thuộc về đất này thì họ không tăng trưởng với cùng một tốc độ.
3. “ Người ta có thể ăn trộm ĐCT được sao?” ( Mat 3 : 8 – 12 )

B. Câu chuyện về một người đàn ông không muốn dâng phần mười.

C. Người không muốn dâng phần mười của mình là người bất tuân ĐCT và khước từ đức tin của mình.

1. Sự bất tuân phá hủy đức tin.
2. Ít là nhiều khi có ĐCT trong đó và nhiều là chẳng có gì cả khi không có phước của ĐCT.
3. Nếu bạn không phải là người dâng phần mười thì bạn đã chưa bắt đầu biết quản gia là gì cả.

## **KẾT LUẬN ( Tóm lược )**

ĐCT có thể đáp ứng những nhu cầu của bạn. Hãy tin cậy Ngài. Hãy quyết định làm một dây tơ trung tín giống như là bạn chưa từng làm trước kia. Sau đó hãy bắt đầu gieo những hạt giống. Mọi sự bạn có trong tay là một hạt giống. Mọi sự trong bàn tay của ĐCT là mùa gặt. Khi nào hạt giống chưa rời khỏi tay bạn thì nó sẽ không bao giờ tự mình tái sản sinh được.

## **THẢO LUẬN NHÓM.**

1. Hãy thảo luận trong các nhóm nhỏ của bạn về bí quyết để có một cuộc đời hạnh phúc như đã được dạy trong bài học này. Bạn sẽ thực hành bí quyết này trong cuộc sống bạn ra sao?
2. Hãy thảo luận một vài điều mà bạn có thể ban cho trên một nền tảng có nguyên tắc.
3. Hãy chia sẻ với nhau những nhu cầu và những nan đề mà bạn có thể có trong đời sống. Rồi hãy xem xét trong tinh thần cầu nguyện phương cách mà mỗi người trong các bạn có thể giúp đỡ và khích lệ nhau trong những lĩnh vực nhu cầu đó.

## **TỰ NGHIÊN CỨU**

Hãy nghiên cứu II Côr 8 và 9, rồi lập bố cục sự dạy dỗ của Phaolô về sự dâng hiến trong những đoạn KT này.

# SỐNG ĐỂ BAN CHO

## Phần 2: CÁCH ĐỂ BẮT ĐẦU MỘT NẾP SỐNG BAN CHO

### GIỚI THIỆU

Trong bài trước tôi đã chia sẻ một vài điều trong những niềm vui và phước hạnh của một đời sống ban cho : Một nếp sống giống nếp sống của Chúa Jêsus ( Mác 10 : 45). Tôi cũng đã giải thích những phước hạnh của việc bắt đầu trở nên một người dâng phần mười là bước khởi đầu trong nếp sống ban cho này.

Nếu một cơ đốc nhân không dâng phần mười thì tôi nghĩ rằng tôi sẽ không muốn anh ta là láng giềng của tôi. Nếu anh ta đang ăn trộm của Chúa thì anh ta cũng có thể sẽ ăn trộm cái gì đó từ nhà chúng ta nữa. Trong bài này, tôi muốn hướng dẫn bạn làm thế nào để bắt đầu một nếp sống ban cho.

### DÀN Ý BÀI HỌC

Kinh thánh : I Sử ký 29 : 12 –14

Trong phân đoạn kinh thánh này Đavít đang dâng một cửa lễ để xây dựng đền thờ Salômôn. Vua Đavít cũng để lại một tấm gương ông đã dâng 115 tấn vàng từ kho riêng của Ông. Rồi sau đó tất cả mọi người bắt đầu dâng hiến. Ông cho chúng ta nguồn giàu có và danh dự một cách rõ ràng.

#### I. HÃY NHẬN THỨC RẰNG ĐCT LÀ SỞ HỮU CHỦ THỰC SỰ CỦA CUỘC ĐỜI VÀ CỦA CẢI CHÚNG TA.

##### A. Chúng ta chỉ là những người quản lý ( I Côr 4 : 1,2 ; 6 : 9 )

1. Lời KT dạy ở đây rất rõ ràng rằng chúng ta chỉ là những người quản lý đối với những gì chúng ta tưởng là của chúng ta.
2. ĐCT là sở hữu chủ thực sự.
3. Nếu chúng ta nhận ra điều này thì chúng ta chẳng có vấn đề gì cả khi phải trả lại cho ĐCT những gì Ngài đã ban cho chúng ta.

##### B. Ai đã ban cho nhiều thì bị đòi lại nhiều( Luca 12 : 48 )

1. Chúng ta phải tính sổ với ĐCT về mọi thứ bao gồm mọi tài năng và tài sản thuộc về đất mà chúng ta tưởng là của chúng ta.
2. Hãy đáp ứng nhu cầu của người khác.

II. HÃY BẮT ĐẦU BẰNG MỘT ĐỜI SỐNG BAN CHO VỚI NHỮNG GÌ BẠN ĐANG CÓ TRONG HIỆN TẠI

A. Phierơ và người què ( Công 3 : 6 )

B. Miếng bánh cuối cùng của người góa bụa( I Vua 17 : 8 – 16 )

1. Bà đã ban cho những gì Bà có với một sự hi sinh lớn lao.

2. Tuy nhiên Bà đã giải quyết được nan đề của mình.

C. Bữa ăn trưa của một cậu bé( Giảng 6 : 9 )

1. Ít là nhiều khi có những phước hạnh của ĐCT.

2. Tiền bạc là một đầy tớ tốt nhưng là một ông chủ tàn bạo và đáng gớm.

3. Nếu chúng ta tôn vinh ĐCT, Ngài sẽ tôn vinh chúng ta.

III. HÃY BAN PHÁT VỚI MỘT TẤM LÒNG BIẾT ƠN ( Luca 7 : 46 – 50 )

A. Lòng biết ơn phải được diễn tả bằng việc làm chứ không chỉ bằng lời nói.

B. Người đàn bà rửa chân Chúa Jêsus.

C. Mỗi CĐN phải có lòng biết ơn.

IV. HÃY BAN CHO VỚI NHỮNG ĐỘNG CƠ ĐÚNG ĐẮN ( Côlôse 3 : 17, 23,24 )

A. Mọi việc chúng ta làm phải nhằm mục đích qui vinh hiển cho ĐCT chúng ta.

B. Sự ban cho phải là vì sự vinh hiển của ĐCT.

V. HÃY BAN CHO VỚI NIỀM VUI MỪNG VÀ LÒNG RỘNG RÃI ( II Côr 9: 6 – 10 )

A. Sự ban cho của chúng ta phải có một tấm lòng vui mừng.

B. Mỗi tặng phẩm là một hạt giống được gieo ra.

1. Chúng ta sẽ gặt hái những gì chúng ta gieo ra.

2. Ví dụ : Việc bắt khỉ ở Brazil.

Đây là việc làm tiêu biểu của nhiều CĐN ( châm 11 : 24 – 25 )

3. Tinh thần keo kiệt bủn xỉn không có chỗ trong cuộc đời một CĐN.

## VI. HÃY BAN CHO TRONG ĐỨC TIN ( Luca 6 : 38 )

A. Rất nhiều người cho rằng: “ khi chúng ta dâng cho Chúa, chúng ta đừng mong chờ nhận lại bất cứ điều chi.”

1. Sự thật là họ đang khước từ lời của ĐCT.

2. ĐCT đã thiết lập luật gặt hái.

B. Khi chúng ta ban cho chúng ta cần mong đợi hai điều :

1. Tặng phẩm của chúng ta sẽ đáp ứng một nhu cầu.

2. Chúng ta sẽ nhận lãnh một vụ thu hoạch ( mùa gặt ) hầu cho chúng ta có thể có nhiều hơn để gieo ra.

3. Nếu bạn mong muốn ĐCT làm một điều gì đó cho bạn thì bạn hãy làm một điều gì đó cho ĐCT là những việc bạn chưa bao giờ làm trước kia. Hãy bước vào chiều kích này của đời sống ban cho. Hãy bước vào nếp sống chiến thắng và vinh hiển này. Nó có hiệu quả đấy!

C. Sự ban cho bởi Đức tin vâng phục và sáng tạo.

1. sự ban cho bởi đức tin vâng phục là ban phát ( giải phóng, cởi trói cho ) điều gì đó mà bạn có.

2. Sự ban cho bởi đức tin sáng tạo là tin cậy ĐCT về điều gì đó mà chỉ có đức tin nơi ĐCT mới có thể sản sinh ra được.

3. Ví dụ : thật cho một buổi lễ.

Hãy sống để ban cho rồi bạn sẽ không bao giờ sống để thiếu bất cứ điều tốt lành nào nữa.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Trong việc bắt đầu một nếp sống ban cho trong một HT hay một chức vụ Cơ đốc, tấm gương phải đến từ đâu?
2. Tại sao ĐCT ban phước cho dân sự của Ngài?
3. Hãy thảo luận sự khác nhau giữa sự dâng hiến với những động cơ sai lầm và sự dâng hiến với niềm trông mong một vụ thu hoạch.
4. Hãy dành ra một vài phút để những người mà những nhu cầu của họ đã được đáp ứng trong tuần trước làm chứng lại cho người khác trong nhóm tuần này.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nếp sống của bạn phản chiếu nếp sống của một người ban cho hay của một người nhận lãnh?
2. Hãy liệt kê ra những gì bạn có mà bạn có thể ban cho.
3. Hãy liệt kê ra những gì bạn không có nhưng vì cơ đó bạn muốn tin cậy ĐCT để bạn có thể ban cho người khác.
4. Hãy cầu nguyện cho việc đó và hãy tập luyện đức tin sáng tạo.

# SỐNG ĐỂ BAN CHO

## Phần 3 : TRAO ĐỔI CỦA CẢ TRẦN GIAN

### GIỚI THIỆU

Chúng ta phải để mắt tập trung vào những việc vĩnh cửu như Môise đã làm trong Hêb 11:24-27. Ông đã thấy Đấng không thể thấy được . Sứ đồ Phaolô đã thấy điều tương tự như thế trong Philíp 3 : 7,8 . Ông đã thấy những gì vượt lên trên những giá trị trần gian. Trước giả thư Hêbơrơ đã thấy điều này trong Hêb 12 :1-3. Phaolô đã cầu nguyện cho HT Êphêso trong Êph 1 : 18 hầu cho họ có thể thấy được những giàu có đích thực.

### DÀN Ý BÀI HỌC

Kinh thánh : Mat 6 : 19 – 21 và II Côr 4 : 15 – 18 .

#### I. NHIỀU CĐN ĐANG ĐAU KHỔ TỪ CÁI NHÌN THUỘC LINH NGHÈO NÀN.

##### A. Những con người với cái nhìn khác nhau :

1. Người cận thị phải để cuốn sách gần mắt mình trước khi họ có thể thấy được.
2. Người viễn thị có thể thấy từ xa nhưng không thể thấy gần kề .
3. Người mắt xéch.
4. Người với thị lực 20/20.
5. Người với con mắt có viễn vọng kính hay con mắt của chim đại bàng.

##### B. Ứng dụng thuộc linh :

1. Một CĐN cận thị chỉ ôm lấy những gì tam bợ như là anh ta đang có 1000 năm hưởng thụ.
2. Một CĐN viễn thị có thể nhìn thấy những điều ở trên trời nhưng không thấy nhu cầu của người lân cận mình.
3. Một CĐN mắt xéch là người không muốn mất đi bất cứ thứ gì ở dưới đất này hay ở trên trời kia. Nhưng anh ta lại chẳng hưởng lấy thế giới nào cả.
  - C S Lewis nói : “ hãy hướng về trời rồi bạn sẽ có trái đất được ném trong đó, hãy hướng về đất rồi bạn sẽ mất tất cả hai”.
4. Những CĐN với thị lực 20/20 thì luôn luôn có mặt. Họ là những người trung tín vì họ là những người dâng phần mười.

5. Người có mắt của chim đại bàng hay con mắt có viễn vọng kính là những người có thể nhìn thấy cả đời tam này lẫn cõi đời đời. Họ đang thâu trữ kho báu trên thiên đàng mỗi ngày của cuộc đời mình.

II. ĐCT MUỐN BAN PHƯỚC CHO CHÚNG TA NHƯNG CHÚNG TA PHẢI BIẾT TẠI SAO MÌNH ĐANG ĐƯỢC BAN PHƯỚC ( Thi 1:1-3; Phục 28:1-14; III Giăng 2; Châm 10 :22 )

- A. Chúng ta được ban phước để ban phước cho người khác.
- B. Hãy vui hưởng những ơn phước của ĐCT nhưng đừng trở nên say mê ( Gia cơ 1 : 16, 17 )
- C. Những giàu có thiên sứ hiến dâng có thể hủy diệt một con người ( Truyền 5:13; Châm 10 :22 )
- D. Phaolô cảnh cáo lòng tham muốn trở nên giàu có ( I Tim 6 : 6 – 12 )

Có một người đã nói : “ khi một người thịnh vượng, hoặc là ĐCT có được một người bạn hoặc là satan tóm được một tên gốc.”

- E. Ngụ ngôn người giao giống của Chúa Jêsus ( Luca 3 : 14 )

1. Thế gian này là một kẻ lừa gạt, nó dâng cho bạn những gì nó không thể cho bạn.
2. Tiền bạc có thể mua cho bạn mọi thứ trừ hạnh phúc, nó có thể đưa bạn đi mọi nơi trừ thiên đàng.
3. Từ “ tiền ” được dùng 2085 lần trong kinh thánh .
4. Minh họa từ một con gà mái và một con heo.
5. Nhiều người có thể ban một cửa dâng nhưng họ không thể tận hiến.

- F. Chúa Jêsus ra lệnh cho chúng ta phải thâu chứa của cải trên trời.

III. NHỮNG LÝ DO TẠI SAO CHÚNG TA PHẢI ĐỔI NHỮNG CỦA CẢI TRẦN GIAN ĐỂ LẤY NHỮNG KHO BÁU VÔ TẬN.

- A. Chúa Jêsus ra lệnh cho chúng ta ( Mat 6 : 19,20 )

- B. Chúng ta chỉ có thể làm được điều đó trong đời này.

1. Bạn không thể chuyển của cải trần gian từ ngân hàng dưới đất này lên trời được.
2. Ví dụ : giấc mơ của một phụ nữ giàu có.

- C. Nếu chúng ta làm điều đó ĐCT bảo đảm ( cam đoan ) là sẽ chu cấp miếng ăn hằng ngày của chúng ta ( Mat 6 : 33 )



D. Nền kinh tế thế gian này đang sụp đổ nhanh chóng:

1. Chẳng nào bạn chưa học được nghệ thuật ban cho thì chẳng đó bạn chưa có thể ban cho. Khi nào bạn học được rồi thì bạn sẽ vui mừng về nó ( Thi thiên 27 : 4 )
2. Nếu phúc âm này chưa thay đổi được bạn thì phúc âm đó chưa đụng chạm đến bạn.

E. Câu chuyện người Samari như lành ( Luca 15)

Trong câu chuyện đó, chúng ta có được ba triết lý của cuộc đời. Ai nấy trong cuộc đời đều sống theo một trong ba triết lý này.

1. “ Những gì của anh là của tôi, vì thế tôi sẽ đoạt lấy nó để có nó”
2. Những thầy tế lễ và người Lêvi: “ những gì của tôi là của tôi và nếu bạn đang gặp hoạn nạn thì thật quá tệ. Tôi không chia sẻ bất cứ điều gì”
3. Triết lý của người Samari nhân đức : “ hỡi bạn đang gặp khốn khó, những gì của tôi là của anh. Anh cứ dùng nó đi nếu anh cần nó”.

Đây chính là triết lý đã mang phúc âm đến khắp thế giới.

#### IV. NHỮNG NGƯỜI NAM VÀ NỮ ĐÃ ĐỔI NHỮNG GÌ THUỘC VỀ ĐẤT ĐỂ LẤY NHỮNG GÌ THUỘC VỀ TRỜI.

A. Trước khi sứ đồ Giảng viết sách Khải Huyền, lịch sử cho chúng ta biết việc sau đây:

1. 40.000 người theo đạo đã bỏ mạng sống vì đức tin nơi Chúa Jêsus.
2. Trước năm 1950, 50 triệu người tuận đạo đã bỏ mạng sống vì Chúa Jêsus.

B. Trong thế hệ này, hơn 50 triệu người đã bỏ mạng sống của mình vì Chúa Jêsus.

#### V. SỰ SỐNG TRỌNG HƠN CỦA CẢI ( VẬT CHẤT ) ( Luca 12 : 15 )

Sự sống tuôn chảy từ mối tương giao khăng khít với ĐCT.

A. Sống để ban cho và phục vụ

1. Bạn có thể ban cho mà không có tình yêu nhưng bạn không thể yêu mà không làm người ban cho.
2. Tình yêu không tìm kiếm những giới hạn nhưng tìm kiếm những lối thoát.
3. Khi bạn ban cho bởi vì bạn không thể giúp đỡ nó thì bạn sẽ nhận lãnh bởi vì bạn không thể cản lại nó.

B. Hãy để sự chống đối Đấng Christ càng ít càng tốt.

1. Ví dụ : cậu bé tại hội nghị các hội truyền giáo.
2. Chúng ta hãy nhìn xem Chúa Giêsu ( Heb 12 : 2 ).

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận những lý do tại sao nhiều người keo kiệt?
2. Hãy thảo luận thái độ của những người CĐN với con mắt có viền vọng kính trong sự ban cho.
3. Hãy thảo luận tầm quan trọng của tiền bạc trong đời này và những hạn chế của nó.
4. Hãy thảo luận triết lý của người samari nhân lành và làm thế nào để áp dụng triết lý này trong cuộc sống của chúng ta?
5. Cái gì sẽ giúp bạn từ bỏ tinh thần chống đối Đấng Christ và cái gì sẽ giúp bạn chuyển vào tài khoản của bạn ở trên trời?

## TỰ NGHIÊN CỨU

Hãy nghiên cứu Mat 6 : 19 – 24 và I Tim 6 : 6 – 12 và liệt kê ra những nguyên tắc sống mà đã được dạy trong những phân đoạn KT đó liên quan đến của cải trần gian.

# SỐNG ĐỂ BAN CHO

## **Phần 4: SỐNG VÀ CHO VƯỢT TRÊN KHẢ NĂNG**

### **GIỚI THIỆU:**

Chúng ta đã học qua ba bài về đề tài quan trọng này. Bây giờ tôi muốn đưa bạn từ cái đã biết đến cái chưa biết, từ những hạn chế của bạn đến những nguồn vô tận của ĐCT. ĐCT là một ĐCT siêu nhiên và việc Ngài sẽ có một gia đình siêu nhiên chỉ là tự nhiên mà thôi. Vậy tôi muốn nói về việc sống và cho vượt trên khả năng (những điều tưởng chừng không thể làm được).

### **BỐ CỤC BÀI HỌC**

Kinh Thánh: Hêbơơ 10:35- 11:1-6

#### **I. NHỮNG ANH HÙNG ĐỨC TIN:**

A. Trong Heb 11, từ “đức tin” được đề cập đến ít nhất là 22 lần. Đó là chương chứa đựng những anh hùng đức tin, đặc biệt là chỗ đức tin đã thay đổi hoàn cảnh.

1. Trong Heb 11:1 chúng ta tìm thấy định nghĩa của đức tin
2. T.L Osborn nói: “Đức tin là giấy chủ quyền của bất động sản mà bạn đã mua trước khi bạn thấy nó”
3. ĐCT đang tìm kiếm những con người sống và cho vượt quá khả năng.
  - a. Đời sống Cơ đốc là một đời sống của đức tin từ khi được tái sinh đến khi lên Thiên đàng.
  - b. Người có đức tin thấy những gì không thể thấy được, tin những gì không thể tin được và nhận lấy những gì không thể nhận lãnh được.
4. Tình yêu là cánh cửa và đức tin là chìa khóa.

#### **II. ĐCT LUÔN LUÔN CÓ MỘT DÂN TỘC ĐÃ SỐNG VƯỢT TRÊN KHẢ NĂNG:**

- A. Những phép lạ tại Ai cập và việc biển đỏ (Xuất 14:21,22)
- B. ĐCT đã ban nước uống cho họ từ một vầng đá khô cứng (Xuất 17:6)
- C. Giôsuê và dân Ysơraên đã vượt sông Giôđanh lúc mùa lũ bởi đức tin (Giôsuê 3:50)
- D. Ghêđêôn đã chiến thắng trong một cuộc chiến lớn chỉ với 300 người bởi đức tin (Quan 6:7)
- E. Eli đã khiến lửa từ trời giáng xuống bởi đức tin (I Các Vua 18)

F. Daniên đã dạo bước trong hang sư tử bởi đức tin (Đan 6)

### III. NHỮNG NGƯỜI SỐNG VƯỢT TRÊN KHẢ NĂNG TRONG THẾ KỶ 20:

A. Đức tin nơi ĐCT vẫn hoạt động tương tự trong ngày hôm nay.

B. Phép lạ về con cá.

C. Trận động đất ở Mexico City vào năm 1985.

- Một Y tá Cơ đốc đã được di chuyển cách lạ lùng từ tầng 11 của một bệnh viện đến nơi an toàn của một căn hộ của mình.

D. Phép lạ về xăng dầu ở Cuba.

### IV. ĐCT ĐANG THÁCH THỨC MỖI CHÚNG TA SỐNG VƯỢT TRÊN KHẢ NĂNG:

A. Lời hứa của Chúa (Giê 33:3).

B. Sự thách thức của Chúa Jêsus cho Mari và Mathê bên mộ Laxarơ (Giăng 11:40).

C. Sự thách thức của Chúa cho chúng ta (Êsai 54:1-3)

1. ĐCT đang thách thức chúng ta tin cậy cho những phép lạ xảy ra trong cuộc đời chúng ta.
2. Cần phải có đức tin để sống trong vương quốc của Ngài.
3. Một đức tin mà chẳng hao tổn gì cả và chẳng mạo hiểm gì cả thì chẳng giá trị gì cả.

### V. ĐCT ĐANG TÌM KIẾM NHỮNG CON NGƯỜI BAN CHO VƯỢT TRÊN KHẢ NĂNG:

A. Một chiều kích sống mới.

1. Sự ban cho bởi đức tin sáng tạo

- Bạn tạo ra một lời hứa cho một điều gì đó mà bạn không có vì sự vinh hiển của ĐCT rồi bạn trông mong ĐCT cung ứng điều đó cho bạn.

2. ĐCT mong muốn con người có đức tin.

- Nếu bạn không bước một bước nào thì ĐCT sẽ không nhúc nhích gì cả.

B. Đức tin vâng phục (Công 3:6)

1. Câu chuyện về một phục nữ ở Kenya.

2. Chúng ta chỉ sở hữu những gì chúng ta có thể ban cho.

3. Chúng ta không được kêu gọi để sống bởi mắt thấy nhưng sống bởi đức tin nơi lời hứa của ĐCT.

4. Kinh nghiệm cá nhân của Wayne Myers.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy thảo luận trong các nhóm nhỏ của bạn về một số trong những chứa ngại vật có thể ngăn trở ĐCN sống vượt trên khả năng.
2. Làm thế nào để vượt thắng những cản trở đó ?
3. Ngay bây giờ đây thì bạn có một dự án sứ mệnh nào không ? Hãy thực hành đức tin sáng tạo bằng cách tạo ra một lời hứa đức tin cho dự án đó.
4. Cầu nguyện cho nhau.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Nghiên cứu Heb 11: và lập danh sách những ANH HÙNG ĐỨC TIN có trong chương đó. Hãy nói ra họ đã sống ra sao và mỗi người bởi đức tin đã đạt được những gì?

Ví dụ:

Abên (Heb 11:4) : Ông sống bởi đức tin và đã dâng hiến một của lễ đẹp lòng Chúa. Ông đã được ĐCT xưng là công nghĩa.

2. Hãy viết một ấn tượng cá nhân về thế nào bài học này đã thách thức bạn sống và cho vượt trên khả năng của mình.

# SỐNG ĐỂ BAN CHO

## **Phần 5: ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ THỂ KHÔNG ? ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ THỂ !**

### GIỚI THIỆU

Chúng ta đã học về niềm vui của đời sống ban cho. Chúng ta cũng đã nói về việc ban cho vượt quá những gì chúng ta nghĩ là mình có thể làm được, để đức tin của chúng ta tạo ra những gì chúng ta muốn làm cho Chúa và cho sự vinh hiển của Ngài.

Bây giờ, tôi muốn chúng ta nghĩ về sự vĩ đại của ĐCT mà chúng ta đang tin cậy, dựa nương bởi vì ĐCT vĩ đại đủ để đáp ứng bất cứ điều gì mà đức tin của bạn đòi hỏi.

### BỔ CỤC BÀI HỌC

Kinh Thánh: Thi 78:9-20

- Chúng ta đang sống trong một thế giới đầy vô tín. Loài người giống như dân Ysraên luôn luôn nghi ngờ ĐCT.

#### I. CÂU CHUYỆN CỦA DÂN YSRAÊN.

A. Có rất nhiều dấu kỳ phép lạ tại Aicập và nơi Biển Đỏ. Họ đã được dẫn đi bởi một đám mây và đã thấy nước chảy từ một tảng đá.

B. Họ nghi ngờ là không biết ĐCT có nuôi dưỡng họ nổi không: “ĐCT có thể ^không ?”

C. ĐCT đã ban cho họ suốt 40 năm ròng rã:

1. 4500 tấn mana mỗi ngày.
2. Chim cút trong 30 ngày

#### II. THẾ GIAN VẮN CỨ GÂN CỔ KÊU LÊN: “ĐCT CÓ THỂ KHÔNG ?”

A. Như họ thấy:

1. Những kẻ say rượu ngoài đường phố.
2. Những gái điếm.
3. Những bệnh nhân vô phương cứu chữa.

B. Một người đàn ông khôn ngoan và một cậu bé.

### III. NHỮNG LỜI CHỨNG VỀ SỰ VĨ ĐẠI CỦA ĐCT.

A. Từ lời Đức Chúa Trời.

1. Esai 12:6; Đan 4:3; Gióp 42:2; Giê-rê 32:17
2. Những lời Thiên sứ đã nói (Luca 1:37)
3. ĐCT tái xác quyết sự vĩ đại của Ngài (Giê-rê 32:27)

B. Sự vĩ đại của ĐCT trong nhiều phương diện.

1. Trong sự sáng tạo (Sáng 1:1; Thi 147:4)
2. Trong sự cứu chuộc (II Cô-r 5:17)
3. Trong sự cầu nguyện (Giê-rê 22:3; Math 7:7-11)
4. Trong sự nuôi dưỡng (Phil 4:19; Math 6:33; Thi 37:25)

C. Đức Chúa Trời có thể ! ĐCT có thể chăm sóc con cái Ngài ! Ngài là thành tín !

### IV. ĐCT BÀY TỎ CHO BẠN BIẾT TÌNH YÊU, QUYỀN NĂNG VÀ LÒNG THƯƠNG XÓT CỦA NGÀI.

- A. Nan đề của bạn không quá lớn đến nỗi ĐCT không thể giải quyết được đâu.
- B. Gánh nặng của bạn không quá nặng đến nỗi ĐCT không thể chữa lành được đâu.
- C. Bệnh tật của bạn không quá khó đến nỗi ĐCT không thể chữa lành được đâu.
- D. Hãy tin cậy, vui mừng, phó thác và nghỉ ngơi.

### V. ĐỨC TIN: PHẦN CỦA CHÚNG TA (Heb 11:1 và 6; Mác 11:23,24).

- A. ĐCT có thể trải một cái bàn trong đồng vắng được không ? Vâng, ĐCT có thể !
  - Nhưng bạn phải đưa chân bước một bước bằng đức tin.
- B. ĐCT đang chờ đợi chúng ta chuyển động trước khi Ngài chuyển động.
- C. Đức tin nơi ĐCT vẫn là hy vọng duy nhất cho thế giới này.
- D. Đức tin không có hành động thì chết.
- E. ĐCT lớn hơn những gì chúng ta suy nghĩ.
- F. Chúng ta giàu có hơn chúng ta tưởng vì chúng ta được kết chặt với ĐCT của hoàn vũ.

- G. Bởi vì ĐCT vĩ đại hơn những gì chúng ta tưởng nên chúng ta có thể làm hơn những gì chúng ta đã nghĩ là có thể.
- H. ĐCT có thể không? ĐCT có thể và Ngài sẽ ! Vì chúng ta tin Ngài, hãy vương tới Ngài và tin cậy Lời Ngài.
- I. Bạn không cần phải nương nhờ vào một người giàu có nào. Hãy ngửa trông ĐCT là Đấng sở hữu đàn gia súc trên hàng ngàn đồi núi. Tất cả chúng ta đều có cánh cửa để đến với Cha trong Danh của Đấng Cứu chuộc chúng ta.
- J. Chúng ta đừng giống dân Ysraên là dân đã nghi ngờ Chúa. ĐCT có thể thỏa đáp những nhu cầu của bạn.

### THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy hỏi nhau về nhu cầu cụ thể trong đời sống của từng thành viên trong nhóm của bạn mà có vẻ như là quá lớn hay quá thách thức ngay trong giờ phút này đây.
2. Hãy để từng người đưa ra một lời tuyên xưng đức tin về sự vĩ đại của ĐCT để giải quyết những nan đề đó.
3. Mỗi thành viên hãy hiệp một ý với nhau trong sự cầu nguyện để ĐCT vận hành trong những lãnh vực nhu cầu đó.

### TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy nghiên cứu Thi thiên 78 và ghi chú những điểm sau:
  - a. Sự nhân từ của ĐCT đối với dân Ysraên
  - b. Sự đáp ứng của dân Ysraên đối với ĐCT
  - c. Phản ứng của ĐCT đối với dân Ysraên.
2. Những bài học mà bạn học được trong mối tương giao với ĐCT từ thi thiên này là gì ?



# CHỨC VỤ TRƯỞNG LÃO THEO KINH THÁNH

## Phần 1: TRƯỞNG LÃO, CHỨC VỤ TRƯỞNG LÃO VÀ HÀNH CHỨC TRƯỞNG LÃO

### GIỚI THIỆU

Lời chứng cá nhân của Richard C. Benjamin Sr về kinh nghiệm của ông trong chức vụ và trong đời sống gia đình của mình.

Chúng ta được Chúa Jêsus phán dạy là phải rao giảng Phúc Âm cho toàn thế giới. Chúng ta được dạy bảo là phải môn đồ hóa những người hư mất sau khi họ đã được cứu. Nhưng ý định của Đức Chúa Trời là xây dựng các Hội thánh giữa những người đó. Thật là một điều buồn lòng Chúa khi thấy nhiều người được cứu nhưng lại không được đưa vào các HT cách thích hợp để được chăm sóc. Mỗi con chiên đều cần một người chăn và một ràn chiên. Vậy là tôi sẽ nói về chức vụ trưởng lão theo Kinh Thánh.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. THÀNH VIÊN CỦA MỘT HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG

Khi viết thư cho HT Philíp, sứ đồ Phaolô bắt đầu bằng cách nói là gửi cho các thánh đồ, các chấp sự và các trưởng lão. Mỗi HT địa phương đều cần các thánh đồ, các chấp sự và các trưởng lão.

##### A. Các thánh đồ:

1. Chữ “thánh” có nghĩa là được thánh hóa hay biệt riêng ra cho công việc của Đức Chúa Trời.
2. Trong cách sử dụng chung, thánh đồ nói đến tất cả các tín hữu trong Đấng Christ.

##### B. Các chấp sự: từ liệu Hy-lạp chủ yếu nói về người đầy tớ

1. Từ này được dùng trong các bối cảnh khác nhau.
  - a. Những người giúp đỡ ( Công vụ 19: 22)
  - b. Những nhà cầm quyền dân sự ( Rôma 13: 4)
  - c. Những đầy tớ ( nô lệ) ( Rôma 16: 1; I Côrinhtô 3: 5)
  - d. Các thiên sứ ( Hêbơr 1: 14)
    - Đây là từ có nhiều nghĩa.

2. Các tiêu chuẩn ( phẩm chất) theo Kinh thánh dành cho các chấp sự (Công vụ 6: 3; I Timôthê 3: 8- 14).
  - a. Họ là những người có đặc tính xuất sắc.
  - b. Trước tiên họ phải được chứng tỏ là xứng đáng.
  - c. Vợ của họ phải đáp ứng một số phẩm chất nhất định.
    - Khi viết thư cho HT tại Philip, sứ đồ Phaolô viết cho các thánh đồ, các chấp sự và các trưởng lão.

### C. Người Coi Sóc.

1. Từ này đã tự giải thích về mình rồi.
2. Những chỉ dẫn cho các trưởng lão.
3. Từ Milê, Phaolô sai mời các trưởng lão của HT Ephêsô đến ( Công vụ 20: 17)
4. “Anh em em hãy giữ lấy mình, và luôn cả bấy mà Đức Thánh Linh đã lập anh em làm kẻ coi sóc, để chặn Hội thánh của Đức Chúa Trời, mà Ngài đã mua bằng chính huyết mình.” ( Công vụ 20: 28)
5. “Tôi gởi lời khuyên nhủ này cho các bậc trưởng lão trong anh em, tôi đây cũng là trưởng lão như họ, là người chứng kiến sự đau đớn của Đấng Christ, và cũng có phần về sự vinh hiển sẽ hiện ra: hãy chân bấy của Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh em; làm việc đó chẳng phải bởi ép tình, bèn là bởi vui lòng, chẳng phải vì lợi dơ bản, bèn là hết lòng mà làm” ( I Phierơ 5: 1-2).
  - a. Các trưởng lão phải là những người chặn giữ bấy chiên.
  - b. Tất cả những ai ở trong chức vụ năm phương diện phải là các trưởng lão. Nó không có nghĩa là tất cả các trưởng lão đều ở trong chức vụ năm phương diện đó hết.
  - c. Họ không được cai trị ( làm chủ) trên người khác.
  - d. Họ phải là những người chặn bấy của HT Đức Chúa Trời.
6. Chúa Giêxu là Đấng chặn Bấy số Một. Chúa Giêxu Christ với tư cách là Đấng chặn Chiên Lớn có những người chặn bấy dưới quyền của Ngài. Nhưng Chúa Giêxu với tư cách là chủ thì không có những người chủ dưới quyền. Không có chỗ cho nhà độc tài hay cho người kiêu căng. Đó là địa vị của chức vụ đầy tớ.
7. Trọng tâm của chúng ta là chứng minh rằng các trưởng lão là những người coi sóc.

## II. SỰ SỬ DỤNG TỪ “ TRƯỞNG LÃO” TRONG KINH THÁNH

- A. Trong Cựu Ước, từ này được dùng trong các sách: Xuất ê díp tô ký, Lê vi ký, Dân số ký, Phục truyền luật lệ ký, Giô suê, Các quan xét, Ru tơ, I Samuên, II Samuên, I Sử ký, II Sử ký, Exơra, Gióp, Thi thiên, Đại tiên tri và tiểu tiên tri.

B. Trong Tân Ước, nó được dùng trong các sách Phúc Âm và Công vụ.

- Dù nhiều người trong số đó là các trưởng lão xấu, nhưng nguyên tắc vẫn còn đó (Mathiơ 16: 21; Công vụ 4: 5- 8).

### III. CÓ BAO NHIÊU TRƯỞNG LÃO TRONG MỘT HỘI THÁNH ĐỊA PHƯƠNG?

A. Có thể có một diễn giả chính.

B. Thường thì có một vài. Đức Chúa Trời muốn có nhiều trưởng lão trong HT.

1. “ Phaolô và Banaba khiến lựa chọn những trưởng lão trong mỗi HT...” ( Công vụ 14: 23).
2. “ Từ thành Milê, Phaolô sai người đến thành Êphêsô, mời các trưởng lão trong HT đến ” ( Công vụ 20: 17 ).
3. “ Ta đã để con ở lại đảo Cớt đặng ... lập những trưởng lão trong mỗi thành ” (Titl: 5 ).
4. “ Trong anh em có ai đau ốm chẳng? hãy mời các trưởng lão HT đến ” (Giacơ 5:14).

### IV. HỌ ĐƯỢC LẬP LÊN LÀM TRƯỞNG LÃO RA SAO?

A. Bởi đủ phẩm hạnh.

1. Chúa bảo Môise lập các trưởng lão ( Dân số ký 11: 16- 17 ).
2. Nó không phải một cuộc đua có tính chất phổ thông .
3. Đức Chúa Trời muốn một số người trở thành trưởng lão trong HT địa phương.

B. Bởi được chỉ định ( lập lên).

1. Phaolô và Banaba đã lập lên các trưởng lão ( Công vụ 14: 23; Tit 1:5 ).
2. Họ là những con người trưởng thành.
3. Những nhà lãnh đạo của các HT phải vững vàng và đem các chức vụ khác đến kết quả.

### V. CÔNG TÁC CỦA CÁC TRƯỞNG LÃO TRONG HỘI THÁNH THỜI TÂN ƯỚC.

A. Họ không chỉ mời và đuổi các mục sư đi, họ phải coi sóc HT.

1. Hãy giữ chính mình các bạn và luôn cả bầy của mà Đức Thánh Linh đã lập các bạn làm người coi sóc ( chặn giữ ).
2. Dù có nhiều người tham dự vào tiến trình này, nhưng Đức Thánh Linh mới là Đấng điều hành ( điều phối, sắp đặt, bố trí, lèo lái ) tiến trình đó.
3. Họ phải coi sóc ( I Phierơ 5: 2 ).

#### 4. Sự coi sóc được thực hiện ở mức độ địa phương.

### TÓM LƯỢC

Sự chăn giữ không thể thực hiện ở mức độ rộng được. Nó phải được thực hiện ở cấp độ địa phương bởi các trưởng lão là những người làm trọn các quy định này. Tôi thúc giục các bạn hãy đào tạo những con người có phẩm cách và khả năng. Hãy dùng họ ở cấp độ địa phương và hãy để Đức Chúa Trời hướng dẫn. Rồi sai phái họ đi ra mở các HT địa phương khác.

### THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy nói đến ý nghĩa của từ “ chấp sự ” trong bài học này và hãy thảo luận ai đang được gọi là các chấp sự trong HT của bạn? Hãy đề cập đến những chức viên là những người đang làm công việc đó nhưng không đang được gọi là các chấp sự hay nữ chấp sự.
2. “ Chấp sự ” có phải là một danh xưng trong Tân Ước không hay nó nói đến một sự phục vụ cần có?
3. Các từ” người coi sóc ”, “ trưởng lão ” và “ giám mục ” được dùng thay thế nhau trong Tân Ước và nói đến cùng một chức vụ. Những chức viên này là ai trong HT đầu tiên? Người tương đương với họ trong HT ngày hôm nay là ai?
4. Các tước hiệu: Giáo trưởng và Tổng giám mục có được dùng trong Tân Ước không?

### TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy nghiên cứu Công vụ 6: 1- 4 và I Timôthê 3: 8- 14 và liệt kê những phẩm chất cần có của một chấp sự trong HT.
2. Hãy tìm một cuốn Thánh Kinh phù dẫn rồi hãy liệt kê các câu Kinh Thánh sử dụng từ “trưởng lão ” trong Cựu Ước. Cũng hãy để ý đến văn mạch và cách sử dụng từ đó.
3. Bài học khuyên có bao nhiêu trưởng lão trong một HT địa phương?
4. Các trưởng lão được nhận ra và đặt để trong chức vụ như thế nào? Dân số ký 1:16- 17; Công vụ 14: 23; Tit 1: 5.

# CHỨC VỤ TRƯỞNG LÃO THEO KINH THÁNH

## Phần 2: CÔNG TÁC VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ CỦA CÁC TRƯỞNG LÃO TRONG HỘI THÁNH TÂN ƯỚC

### GIỚI THIỆU

Trong bài học đầu tiên chúng ta nói đến những con người trong HT địa phương là HT trong đó bao gồm cả các thánh đồ, các chấp sự và các trưởng lão. Tất cả những con người này là một mà thôi trong Chúa Jêsus Christ.

Ao ước của lòng tôi khi dạy loạt bài học này là bạn được thúc đẩy để đào tạo những con người bước vào vị trí trưởng lão trong các HT địa phương của bạn. Chúng ta phải luôn luôn nhớ rằng, HT thuộc về Chúa Jêsus Christ. Bất cứ việc gì chúng ta làm, hoặc tích cực hoặc tiêu cực thì chúng ta đang làm cho Chúa Jêsus Christ. Ngài phán rằng: “Ta sẽ xây HT Ta trên đá này” .

Ngài đã nêu ra một gương mẫu cho chúng ta trong việc đào tạo những nhà lãnh đạo. Mác 3: 14 cho chúng ta biết 2 lý do tại sao Ngài lập các sứ đồ lên:

1. Để họ ở với Ngài.
2. Để Ngài sai phái họ đi ra rao giảng và thi hành chức vụ.

Trong việc đào tạo những nhà lãnh đạo trong HT địa phương, chúng ta ít nhất cũng phải có 2 mục tiêu này.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. Công tác cho các trưởng lão trong HT Tân Ước.

##### A. Họ phải coi sóc Hội thánh.

1. Họ chẵn giữ bầy chiên ( Công vụ 20: 28 ).
2. Họ là những người chẵn của bầy chiên Đức Chúa Trời ( I Phierơ 5: 2 ).

##### B. Là những người chẵn, các trưởng lão phải cho bầy ăn.

1. “ Hãy làm người chẵn HT của Đức Chúa Trời mà Ngài đã mua bầy bằng chính huyết mình ” ( Công vụ 20: 28 ).
2. Bản dịch King James Version dùng từ “ nuôi ” ( cho ăn ).
3. Trong tiếng Hy-lạp từ “ nuôi ” có nghĩa là:
  - a. Chẵn giữ hay dưỡng dục.

- b. Bảo vệ và hướng dẫn chiên của Chúa.
  - c. Cung cấp ràn ( bầy ) cho chiên.
4. Hãy chăn bầy của Đức Chúa Trời đã giao phó cho anh em ( I Phierơ 5: 2 ).
- a. Trong bản King James Version, từ “ chăn ” có nghĩa là “ nuôi ”.
  - b. Thức ăn mà bầy chiên của Chúa cần là Lời Đức Chúa Trời.
  - c. Các trưởng lão phải có khả năng dạy Lời Chúa.
- C. Các trưởng lão phải cai quản, rao giảng và dạy dỗ.
1. Họ không thể cai trị nếu họ không thể cho ăn.
  2. Lời của Đức Chúa Trời dạy cả hai: cho ăn và dạy dỗ.
  3. Họ cai trị nhà riêng mình cho tốt ( I Timôthê 3: 4- 5 ).
  4. Họ điều hành HT tốt và được tôn trọng ( I Timôthê 5: 17 ).
  5. Những ai làm việc siêng năng, chăm chỉ cả trong rao giảng lẫn trong dạy dỗ là những trưởng lão thuộc một trong năm chức vụ trong HT.
- D. Các trưởng lão phải lo toan các vấn đề thuộc về giáo lý.
- Các sứ đồ và trưởng lão đã gặp nhau để xem xét câu hỏi này ( Công vụ 15: 6 ).
- E. Các trưởng lão dự phần trong việc đặt tay với lời tiên tri ( I Timôthê 4: 14 ).
- F. Các trưởng lão phải cầu nguyện cho người bệnh ( Giacơ 5: 14 ).
- Các trưởng lão phải được sử dụng trong việc ban phát quyền năng chữa lành của Đức Chúa Trời cho người bệnh.
- G. Các trưởng lão phải lo toan những vấn đề nhu cầu tự nhiên nữa ( Công vụ 11: 30 ).
1. Có nhiều điều thiết yếu, tự nhiên xảy ra trong HT địa phương.
  2. Đó có thể là mua đất, mở mang nhà cửa hoặc mua trang thiết bị.
  3. Hàng ngũ lãnh đạo phải lo những công việc như thế.
- H. Các trưởng lão phải tỏ lòng hiếu khách.
1. Sự hiếu khách ( I Timôthê 3:2; Tit 1: 8 ).
  2. Cần phải có một mối tương giao cá nhân giữa các trưởng lão và dân sự của Đức Chúa Trời.

## II. CÁC THÁNH ĐỒ LIÊN HỆ CÁCH THÍCH HIỆP VỚI CÁC TRƯỞNG LÃO (ITimôthê 5: 17- 18; I Têsalônica 5: 12- 13 ).

- A. Dân sự Đức Chúa Trời phải tôn kính các trưởng lão.
- B. Dân sự Đức Chúa Trời phải cầu nguyện cho các trưởng lão.
- C. Dân sự Đức Chúa Trời phải trợ cấp cho các trưởng lão.
- D. Dân sự Đức Chúa Trời phải vâng lời các trưởng lão ( Hêbơơ 13: 7 )
- E. Dân sự Đức Chúa Trời phải phục tùng các trưởng lão.
- F. Dân sự Đức Chúa Trời không được kiện cáo các trưởng lão nếu không có đủ bằng chứng.
- G. Dân sự Đức Chúa Trời phải kính trọng các trưởng lão.
  - Một vài người cảm thấy khó kính trọng những người trên mình.

## III. CÁC TRƯỞNG LÃO LIÊN HỆ VỚI MỤC SƯ QUẢN NHIỆM

- A. Trong khi có nhiều trưởng lão trong HT thì Đức Chúa Trời chỉ có một người trong đó, đó là người lãnh đạo cao nhất.
- B. Trong Cựu Ước ( Dân số ký 27: 15- 18 ).
- C. Trong giai đoạn đầu tiên của HT Tân Ước, Phierơ là người lãnh đạo.
- D. Khi Phierơ bắt đầu đi ra nhiều nơi hơn thì Đức Chúa Trời dấy lên một vị sứ đồ khác, đó là Giacơ em Chúa Jêsus.
  - 1. Giacơ và Phaolô ( Công vụ 15: 13 ).
  - 2. Giacơ và Phaolô vào lúc khác ( Công vụ 21: 17- 18 ).
  - 3. Phierơ, Giacơ và dân ngoại bang ( Galati 2: 12 ).
- E. Trong sách Khải huyền, mỗi bức thư được gửi đến cho “ thiên sứ ” của HT địa phương ( Khải huyền 1: 20; 2: 1, 8, 12, 18; 3: 1, 7, 14 ).
  - 1. Đây là một từ Hy Lạp, được chuyển ngữ là ” Angelos”.
  - 2. Từ này được dịch là sứ giả trong những câu Kinh thánh sau:
    - a. Mathiơ 11: 10.
    - b. Luca 9: 25.

## TÓM LƯỢC

Để HT hoạt động cách trật tự , các trưởng lão phải kính trọng Mục sư quản nhiệm. “Phải có một người lái chiếc xe buýt ”. Phải có một người đứng đầu ( làm đầu ) dưới Chúa cho mỗi HT địa phương.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy chia sẻ với nhóm nhỏ của bạn ít nhất một khái niệm mới mà bạn học được trong bài này.
2. Hãy thảo luận về nhiều phương cách khác nhau mà Mục sư quản nhiệm có thể điều động các trưởng lão trong công việc của HT địa phương, cả vấn đề thuộc linh lẫn thuộc thế ( tự nhiên ).
3. Các thánh đồ phải trợ cấp cho các trưởng lão như thế nào?
4. Hãy thảo luận xem vai trò của Mục sư quản nhiệm quan trọng như thế nào trong việc điều hành trật tự , đúng đắn trong một HT địa phương.
5. HT địa phương của bạn đã nhận ra và có các trưởng lão đương chức không?
6. Hãy so sánh các ( hoạt động ) chức năng của họ với những hướng dẫn của Kinh thánh mà bạn vừa mới học.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hai mục tiêu của Kinh Thánh mà chúng ta phải giữ luôn trong trí khi đào tạo hàng ngũ lãnh đạo trong Hội Thánh địa phương là gì?
2. Công việc chính của trưởng lão trong chức vụ năm mặt là gì?
3. Dùng từ riêng của bạn, hãy mô tả mối quan hệ đúng đắn cần có giữa các trưởng lão và dân sự của Đức Chúa Trời.
4. Quan hệ của các trưởng lão với Mục sư quản nhiệm phải như thế nào?
5. Phải có nhiều trưởng lão trong HT địa phương, thế thì tại sao Đức Chúa Trời vẫn dựa rất nhiều vào Mục sư quản nhiệm trong việc ( thông đạt, giao tiếp ) trò chuyện với HT của Ngài?
6. Nếu chưa có các trưởng lão được chỉ định trong HT địa phương của bạn ( hoặc “phải ” hoặc “có thể” ) phải có thể làm gì?



# CHỨC VỤ TRƯỞNG LÃO THEO KINH THÁNH

## Phần 3: CÁC PHẨM CHẤT CỦA TRƯỞNG LÃO

### GIỚI THIỆU

Trong hai bài trước, chúng ta đã học về chức vụ của trưởng lão theo Kinh thánh. Chúng ta đã khám phá ra rằng, trong mỗi HT địa phương cần có các thánh đồ, các chấp sự và các trưởng lão.

Trong bài học này, chúng ta sẽ học về những phẩm chất của những con người trở thành trưởng lão trong HT địa phương. Trong I Phiêrô 5, sứ đồ Phiêrô nhận chính ông là một trưởng lão. Ông đã đưa ra những lời chỉ dẫn thêm cho những ai muốn trở thành trưởng lão trong HT. Ông nói rằng, trước hết họ phải là người làm gương cho các tín hữu.

Một trưởng lão là người lãnh đạo trong HT. Nếu ông là một người lãnh đạo thì ông phải có người đi theo và những người đi theo đó sẽ bắt chước nếp sống của ông. Vì vậy, Chúa đưa ra một số phẩm chất nghiêm ngặt cho những ai bước vào chức vụ trưởng lão.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. CÁC TRƯỞNG LÃO PHẢI THỎA MÃN CÁC PHẨM CHẤT CỦA KINH THÁNH( I Timôthê 3: 1- 7; Tít 1: 5- 9 )

Danh sách các phẩm chất này rất giới hạn. Đức Chúa Trời muốn những con người xuất sắc trở thành trưởng lão trong HT của Ngài. Có 28 phẩm chất trong hai phân đoạn Kinh thánh này. Những phẩm chất này có thể chia làm 3 phần.

##### A. Đặc điểm phẩm chất của trưởng lão.

- Hầu hết các phẩm chất một trưởng lão cần có liên hệ đến đặc tính (hay nhân cách ) hơn là ân tứ.
1. Không chỗ trách được: ông phải là người chính trực tuyệt đối.
  2. Phải có tiếng tốt giữa nười ngoại: ông phải là người được tôn trọng trong cộng đồng của mình và thậm chí giữa vòng những người không phải là Cơ Đốc.
  3. Đáng tôn trọng: dân sự của Đức Chúa Trời phải tôn trọng những người lãnh đạo. Tuy nhiên rất khó tôn trọng những người không đáng tôn trọng và không đáng kính nể.
  4. Tiết độ, tức là nghiêm trang: ông không được làm những gì quá khích.
  5. Kỷ luật: ông phải là người kỷ luật trong thói quen làm việc, trong việc đến nhà thờ đúng giờ giấc, trong việc đến các buổi họp của trưởng lão.

6. Tự chủ: ông phải là người được Chúa kiểm soát và tự kiểm soát, không phải là người bị vợ kiểm soát hay bị người khác kiểm soát.
7. Ngay thẳng: nghĩa là phải làm những gì đúng, phải trong việc đối xử với người khác
8. Thánh khiết: nghĩa là phải biệt riêng ra cho Chúa.
  - a. Nó cũng có nghĩa là không yêu thế gian hay tuân theo những luật lệ của nó.
  - b. Đây không chỉ là sự thánh khiết bên trong mà là sự công chính bên trong được biểu lộ ra bên ngoài.
9. Người yêu mến điều tốt: ông yêu mến những điều tốt đẹp, những hoạt động và thông công tốt đẹp với những người tốt đẹp.
10. Hiếu khách: nghĩa là ông thích có khách.
11. Nhân từ: ông phải phô bày ra nhân cách cân bằng của Chúa Giêxu.
  - a. Chúa Giêxu thường rất nhân từ, nhưng cũng có khi Ngài quở trách người Pharisi.
  - b. Trên đảo Bát-mô khi Ngài nói chuyện với sứ đồ Giăng, mắt Ngài giống như những ngọn lửa.
  - c. Không có nghĩa là một trưởng lão không được kiên định và cương quyết trong những điều ông tin và giảng.
12. Không cãi vả: ông phải là một người hòa bình.
13. Không mau giận ( Giacơ 1: 19 ).
  - a. Không có nghĩa là ông sẽ không bao giờ giận.
  - b. Nó có nghĩa là ông phải chậm giận.
  - c. Chúa Giêxu đã chữa lành bệnh trong ngày Sabát và những con người tôn giáo tố cáo Ngài. Ngài nhìn họ với sự giận dữ ( Mác 3: 5 ).
14. Không hung dữ: ông không được gây gổ.
15. Không theo đuổi thành quả bất chính: ông không đòi hỏi tiền bạc cách không trung thực.
16. Không phải là người yêu tiền.
  - a. Có tiền không có gì là sai cả.
  - b. Vấn đề là nhiều người yêu tiền hơn yêu Chúa.
17. Không quá hống hách: ông không kiêu ngạo và không thống trị người khác.

18. Không nộp mình vào sự say sưa: các trưởng lão không bao giờ được say rượu.

**B. Đặc điểm gia đình:**

1. Ông của một vợ.

- a. Nhiều nhân vật trong Cựu Ước có nhiều hơn một vợ.
- b. Một trưởng lão trong thời Tân Ước được lệnh không có nhiều hơn một vợ.

2. Ông phải khéo cai trị gia đình mình.

- a. Gia đình của ông là bầy chiên đầu tiên.
- b. Ông phải điều hành các vấn đề của gia đình riêng mình cách cẩn thận.

3. Con cái ông phải vâng lời ông với một sự tôn kính đúng đắn.

- a. Con cái ông phải là người tin Chúa Giê-xu.
- b. Con cái ông không được bị gọi là hoang đàng.
- c. Con cái ông không được bị mang danh là bất phục tùng( bất hiếu ).

**C. Những khả năng:**

1. Ông phải giữ vững sứ điệp đáng tin cậy.

2. Ông phải có khả năng dạy.

- a. Không có nghĩa là ông phải trở thành một thầy giáo theo Êphê-sô 4: 11.
- b. Việc dạy dỗ được thực hiện trong nhiều bối cảnh hoặc lãnh vực khác nhau.

3. Ông phải có khả năng khuyến khích người khác bằng giáo lý chân chính và khước từ những ai chống đối.

4. Ông không được là người mới tin Chúa.

- Trong thời Cựu Ước, làm một trưởng lão tùy thuộc vào tuổi tác. Trong thời Tân Ước, đòi hỏi phải có sự trưởng thành thuộc linh. Chúa Giê-xu đã bắt đầu chức vụ của Ngài lúc 30 tuổi.

**II. CÁC TRƯỞNG LÃO NÀO CỨ MÃI PHẠM TỘI PHẢI BỊ KỶ LUẬT(ITimôthê5:20- 21).**

- Một trưởng lão cứ phạm tội hoài sẽ bị quở trách, cách chức và được phục hồi.

A. Ông phải bị quở trách trước công chúng để người khác bắt sợ:

1. Việc này phải được thực hiện công bằng, không có thiên vị.

2. Nó phải được thực hiện nghiêm khắc, không chiếu cố ( dung dưỡng, thân thiện).
- B. Ông phải bị cách chức trưởng lão.
- C. Ông phải được phục hồi, nếu ông ăn năn.
1. Ông phải được phục hòa với Chúa.
  2. Ông phải được phục hòa với gia đình của mình.
  3. Ông phải được phục hòa với HT địa phương.
  4. Một lần nữa, ông phải làm trọn các phẩm chất của Kinh thánh để được phục hồi vào chức vụ.

### III. NHỮNG KHÚC KINH THÁNH KHÁC CẦN ĐƯỢC XEM XÉT:

- A. Các trưởng lão không được làm chủ trên dân sự của Đức Chúa Trời ( Mathiơ 20: 25- 28 )
- Họ phải phục vụ dân sự của ĐCT.
- B. Họ phải nói cùng chung một điều( I Côrinhtô 1: 10 ).
1. Các trưởng lão phải bước vào sự hiệp một.
  2. Họ phải có cùng một tư tưởng.
  3. Họ phải dạy cùng một giáo lý.
  4. Họ phải có cùng triết lý mục vụ.
  5. Họ phải có khải tượng của HT mình.
- C. Họ phải được chứng là trung tín( I Côrinhtô 4: 2 ).

### TÓM LƯỢC

Các trưởng lão phải yêu mến Mục sư quản nhiệm của HT mình. Họ cũng phải yêu mến vợ và con của Mục sư. Nếu bạn tuân theo những phẩm chất này cách chính xác thì bạn sẽ cứu chính mình khỏi rất nhiều rắc rối và bạn sẽ đem lại rất nhiều phước hạnh cho HT địa phương của mình khi bạn có các trưởng lão thích hợp.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Việc một người phải thỏa đáp tất cả những phẩm chất được nêu lên trong Tân Ước trước khi người đó được chỉ định làm trưởng lão có phải là bắt buộc không?
2. Hãy thảo luận xem không mau giận có nghĩa là gì và nó không có nghĩa gì bằng cách sử dụng gương của Chúa Giêxu Christ và Phaolô.
3. Hãy thảo luận những hàm ý ( ngụ ý ) khi một trưởng lão tiêu thụ các thức uống có liên quan đến rượu. Ảnh hưởng của gương này trên ngưỡng tín hữu khác ra sao? Xem I Côrinhtô 10: 29- 33; 8: 11- 13.
4. Một trưởng lão được lệnh phải là chồng của một vợ. Vậy thì nó có nghĩa là, những thánh đồ khác có thể cưới nhiều vợ cùng một lúc không?
5. Những chỉ dẫn để cách chức một trưởng lão sai phạm khỏi chức vị trưởng lão là gì?

## TỰ NGHIÊN CỨU

Hãy nghiên cứu cẩn thận I Timôthê 3: 1- 7 và Tít 1: 5- 9, rồi liệt kê phẩm chất và đặc điểm gia đình trong các phân đoạn này. Dưới mỗi đặc điểm, hãy đo lường ( lượng giá ) chính bạn trong tinh thần cầu nguyện. Nếu bạn tìm thấy bất cứ lãnh vực khó khăn nào, hãy cầu xin Chúa ban sức mạnh để chiến thắng và sống đúng trong lãnh vực đó.

# CHỨC VỤ TRƯỞNG LÃO THEO KINH THÁNH

## Phần 4: CHỨC VỤ NĂM PHƯƠNG DIỆN

### GIỚI THIỆU

Trong bài trước, chúng ta đã học về các phẩm cách dành cho chức vị trưởng lão theo Thánh kinh. Tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời thật rất cao thay! Ý định của Đức Chúa Trời trong việc đưa ra những phẩm cách này không phải để làm thất vọng chúng ta, nhưng để thách thức chúng ta tăng trưởng trong Ngài; hầu cho chúng ta có thể đủ năng lực hay tiêu chuẩn cho chức vụ ( công tác ) của Ngài. Các tiêu chuẩn cho chức vụ trưởng lão rất cao, nhưng chúng không đòi hỏi sự tuyệt hảo.

Trong bài học, chúng ta sẽ học chức vụ năm phương diện như được đề cập đến trong Êphêsô 4: 11. Mỗi người truyền đạo năm phương diện cũng là một trưởng lão trong thân thể của Đấng Christ.

### BỐ CỤC BÀI HỌC

Kinh thánh Êphêsô 4: 7- 13

#### I. CHỨC VỤ NĂM PHƯƠNG DIỆN ( NĂM MẶT ) ( Êphêsô 4: 7- 13 )

A. Phân đoạn này nói về sự hiệp một nhưng đa dạng của chức vụ.

1. Phaolô đã trích một phần của Thi thiên 68: 18 trong Êphêsô 4: 8.
2. Phần tiếp theo của câu này trong Thi thiên 68: 18 nói rằng:” hầu cho Giêhôva Đức Chúa Trời được ở với chúng nó”.

B. Chúa Giêxu Christ đã làm trọn tất cả các chức năng của chức vụ năm phương diện.

1. Chúa Giêxu là một sứ đồ ( Hêbơr 3: 1 ).
2. Chúa Giêxu là một Tiên tri Vĩ Đại ( Công vụ 3: 32 ).
3. Chúa Giêxu là một nhà Truyền giáo Vĩ Đại ( Luca 19: 10 ).
4. Chúa Giêxu là một Đấng chăn chiên Vĩ Đại ( Giăng 10: 11 ).
5. Chúa Giêxu là một Giáo sư Vĩ Đại ( Công vụ 1: 1 ).

C. Tất cả năm ân tứ này cần phải có trong HT, nhưng không nhất thiết có đủ trong một HT địa phương(

#### II. LẬP LÊN VÀ ĐẶT ĐỂ NHỮNG CHỨC VỤ NÀY

A. ĐCT lập lên những chức vụ này ( I Côrinhtô 12: 28 )

1. Một số người tin rằng, sứ đồ cao hơn tiên tri trong khi giáo sư thì thấp hơn tiên tri.

2. Điều này không có trong khúc Kinh thánh này.
3. Trái lại, khúc KT này chép rằng các sứ đồ xuất hiện trước.
  - a. Trong phần kỹ thuật lịch sử của sách Công vụ, các tiên tri và những nhà truyền giáo đến sau đó ( hay xuất hiện sau ).
  - b. Êphêsô 4: 11 chép rằng, chính Đấng Christ làm việc qua những người theo Ngài, là người đã ban các ân tứ này.

B. Yếu tố thời gian của những chức vụ này ( Êphêsô 4: 11- 13 )

1. “ Khi Ngài đã lên nơi cao ... ” ( Êphêsô 4: 8 )
2. Những cái tên này không được ban cho như những danh xưng, chúng chỉ là những lời mô tả công việc mà thôi.
3. Những chức vụ này sẽ kéo dài ở đây bao lâu?
  - “ Cho đến chừng chúng ta thấy đều hiệp một trong đức tin ” ( Êphêsô 4: 13 )
4. Có sự khác biệt giữa “sự hiệp một của Thánh Linh ” trong câu 3 với”sự hiệp một của đức tin trong câu 13 ”.

III. NHỮNG CHỨC VỤ NỔI LÊN NHƯ THẾ NÀO TRONG HỘI THÁNH ĐẦU TIÊN.

- A. Đấng Christ đã lập 12 người đầu tiên.
- B. Thành Giêrusalem đã có các sứ đồ, tiên tri và có thể các giáo sư nữa.
- C. Thành Sêsarê được viếng thăm bởi các sứ đồ, tiên tri Agabút và nhà truyền giáo Philip đã sống ở đó ( Công vụ 21: 8- 11 ).
- D. Hội thánh Antiôt có các tiên tri và giáo sư ( Công vụ 13: 1 ). Các sứ đồ cũng được sai đi từ Antiôt ( Công vụ 15: 23 ).
- E. Phaolô đã sống ở Êphêsô trong một thời gian dài.

IV. MỤC ĐÍCH CHUNG ( TỔNG QUÁT ) CỦA CHỨC VỤ NÀY.

- “ Để các thánh đồ được trọn vẹn về công việc của chức dịch và sự gây dựng thân thể Đấng Christ ” ( Êphêsô 4: 12 ).

V. CHỨC VỤ SỨ ĐỒ

- Ví dụ của Phaolô và Banaba
- A. Rao giảng và thiết lập các HT ( Công vụ 13: 4; 14: 28 ).

- B. Phaolô là một thợ cả ( thợ khéo) ( I Côrinhtô 3: 10 ).
- C. Phaolô quan hệ một cách cá nhân với các HT và người khác.
1. Ông quan tâm đến các HT ( I Côrinhtô 11: 28 ).
  2. Ông là cha của những người ông đem đến với Chúa ( I Côrinhtô 4: 15- 16 ).
  3. Ông là sứ đồ cho một vài người, nhưng không phải cho những người khác ( I Côrinhtô 9: 1- 2 ).
- D. Phaolô là người lo tổ chức nhân sự của ĐCT ( viên chức nhân sự ).
1. Ông sai Timôthê đến Côrinhtô ( I Côrinhtô 4: 17 ).
  2. Ông để Timôthê ở lại Êphêsô ( I Timôthê 1: 3 ).
  3. Ông để Tít ở lại đảo Côrết ( Tít 1: 5 ).
- E. Phaolô diễn tả câu nói có thẩm quyền.
1. Ông đã đặt quy luật cho tất cả mọi HT ( I Côrinhtô 7: 17 ).
  2. Ông đưa ra lời hướng dẫn thêm ( I Côrinhtô 11: 24 ).
  3. Ông đưa ra lời khuyên răn ( II Côrinhtô 8: 10 ).
  4. Ông ao ước có sự vâng phục đối với giáo huấn của ông ( II Têsalônica 3: 14 ).
  5. Ông dùng thẩm quyền của mình để gây dựng ( II Côrinhtô 13: 10 ).
- F. Hội thánh được xây dựng trên nền các sứ đồ và tiên tri ( Êphêsô 2: 20 ).

## TÓM LƯỢC

Ngày hôm nay chúng ta cần năm chức vụ này. Ngày hôm nay xin Chúa ban cho chúng ta nhiều sứ đồ trong HT của Ngài. HT cần họ để làm trọn mục đích của ĐCT.



## THẢO LUẬN NHÓM

1. Vì tất cả năm ân tứ đều cần thiết trong HT để trang bị các thánh đồ, nên một HT địa phương thiếu những con người có ân tứ này có thể làm gì để trang bị cho các thánh đồ?
2. Có phải mỗi vị trong năm vị HVC này ( sứ đồ, tiên tri, truyền giáo, mục sư và giáo sư ) người này cao hơn người khác không? Hãy giải thích câu trả lời của bạn.
3. Hãy giải thích quan điểm của bạn trên I Côrinhtô 12: 28; Êphêsô 4: 11.
4. Ngày hôm nay, việc những người HVC được kêu gọi bước vào các ân tứ mục vụ này đặt danh xưng các ân tứ sau tên của họ có đúng KT không? Hãy giải thích câu trả lời của bạn.
5. Sự thừa nhận tổng quát trong HT để những người HVC này có thể thi hành chức vụ của mình cách thích hợp có cần thiết không?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy đọc Êphêsô 4: 1- 13 và giải thích sự khác nhau giữa “ sự hiệp một của Thánh Linh “ trong câu 3 với “ sự hiệp một của đức tin ” trong câu 13.
2. Phaolô đã thi hành thẩm quyền của một sứ đồ của mình trên các HT ông đã thành lập như thế nào?
3. Chúa Giê-xu đã làm trọn chức vụ năm phương diện theo những câu KT sau đây như thế nào? Hêbơơ 3: 1; Công vụ 1: 1; Công vụ 3: 22; Luca 19: 10; Giăng 10: 11.

# CHỨC VỤ TRƯỞNG LÃO THEO KINH THÁNH

## Phần 5: CHỨC VỤ NĂM PHƯƠNG ĐIỆN ( Tiếp theo )

### GIỚI THIỆU

Trong bài trước, chúng ta nghiên cứu sâu về chức vụ sứ đồ. Chúng ta đã thấy rằng, Chúa Jêsus đã làm trọn tất cả chức vụ năm phương điện đó. Ngài là một sứ đồ, tiên tri, nhà truyền giáo, mục sư và giáo sư.

Trong bài học này, chúng ta sẽ xem xét những chức vụ khác, bắt đầu với tiên tri.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. CHỨC VỤ CỦA TIÊN TRI THỜI TÂN ƯỚC

Lưu ý: Có sự khác biệt giữa một người có thể nói tiên tri bởi ân tứ của Đức Thánh Linh và một người được phong chức làm một tiên tri ( ICôrinh tô 12: 10; 14: 1; Công vụ 19: 1- 6 ). Chính ĐTL ban ân tứ nói tiên tri trong khi Chúa Jêsus Christ Con ĐCT ban ân tứ làm một nhà tiên tri.

- Chức này được làm sáng tỏ trong tiên tri Agabút ( Công 11: 27- 28 ).
- A. Họ tiên báo những sự kiện tương lai ( Công vụ 11: 17- 18 ).
- B. Có thể họ đã nói để sai Phaolô và Banaba đi ( Công vụ 13: 1- 2 ).
- C. Giuđe và Sila đã khích lệ và làm cho các tín hữu mạnh mẽ ( Công vụ 15: 32 ).
- D. Agabút nói với Phaolô cách cá nhân ( Công 21: 10- 11 ).
  - Mỗi người trong những người HVC này đều phải chịu trách nhiệm lo cho một HT địa phương.
- E. ĐCT bày tỏ các lễ thật cho họ ( Êphêsô 3: 5 ).
- F. Họ vui mừng khi đại dâm phụ bị phán xét ( Khải huyền 18: 20 ).
- G. Một số tiên tri bị tử đạo ( Khải huyền 18: 24 ).
- H. Lời nói của họ phải được suy xét ( ICôrinhtô 14: 29 ).
  - Một tiên tri thật chẳng có vấn đề gì trong việc bị suy xét.
- I. Năm chức vụ trang bị các thánh đồ.
  1. Sứ đồ đưa ra cho họ một khái tượng liên quan đến hoặc thuộc về sứ đồ.

2. Tiên tri trang bị cho họ trong các lãnh vực chuyên sâu về thuộc linh.
3. Nhà truyền giáo rao giảng Lời ĐCT nhưng dạy họ cách chinh phục linh hồn.
4. Mục sư truyền cho dân sự Chúa một sự quan tâm về chăm sóc.
5. Giáo sư dạy họ để họ có thể dạy lại người khác.

## II. CHỨC VỤ CỦA NHÀ TRUYỀN GIÁO THỜI TÂN ƯỚC

Chỉ có một người được gọi là truyền giáo trong Tân Ước. Đó là chấp sự Philip. Từ “ nhà truyền giáo ” cần được định nghĩa theo KT. Định nghĩa của nó được rút (tạo) từ những từ Hylạp. Có 2 danh từ và một động từ. Danh từ đầu tiên của từ Hylạp cho biết một nhà truyền giáo là gì. Từ thứ hai cho biết ông giảng gì. Động từ Hylạp cho biết ông làm gì. Từ 3 từ Hylạp này, chúng ta có được định nghĩa này cho một nhà truyền giáo Tân Ước: Nhà truyền giáo là một người rao giảng ( truyền giảng, rao báo, tuyên rao ) Phúc Âm của Đấng Christ. Ông công bố tin mừng. Ông là người báo tin vui.

Nhà truyền giáo có thể hoặc lưu động hoặc cố định. Từ” nhà truyền giáo ” xuất hiện chỉ 3 lần trong Tân Ước ( T.Ư ). Từ “ Phúc Âm “ mà ông rao giảng đó xuất hiện khoảng 80 lần trong T.Ư. Hơn nữa, hành động rao giảng thực xuất hiện liên tục trong T.Ư. Công tác của nhà truyền giáo thực sự quan trọng.

### A. Chúa Jêsus là Nhà Truyền Giáo Vĩ Đại.

1. Chúa Jêsus rao giảng tin mừng ở Galilê ( Mathiơ 4: 23).
2. Ngài rao giảng ở các thành và các làng ( Mathiơ 9: 35).

### B. Đấng Christ dạy các sứ đồ của Ngài rao giảng Phúc Âm ( Mác 16: 15 ).

### C. Phaolô là người rao giảng Phúc Âm II Timôthê 1: 11 ).

1. Ân điển và ân tứ chính của ông là sứ đồ; nhưng trong IITimôthê 1, ông cho biết chính ông là người công bố Phúc Âm, là một sứ đồ và là một giáo sư.
2. Một người có thể có nhiều hơn một chức vụ trong năm chức vụ của Êphêsô4.

### D. Timôthê được khích lệ làm công việc của một nhà truyền giáo ( IITimôthê 4: 5 ).

1. Phaolô đã để ông ở Êphêsô để làm một trưởng lão chính yếu của HT đó.
2. Phaolô đã dạy dỗ ông nhiều điều.
3. Một trong những lời dạy đó là “ hãy làm công việc của nhà truyền giáo”.
4. Không phải là Timôthê dường như được phong chức làm nhà truyền giáo nhưng là ông đã được để làm công việc đó.

E. Philip là người duy nhất được gọi là “ nhà truyền giáo ”.

1. Ông đã giảng cho đám đông ( Công vụ 8: 4 - 8 ).
2. Ông thực hiện dấu kỳ phép lạ.
3. Ông đã giảng cho một người ( Công vụ 8: 26 – 38 ).
4. Ông đã giảng từ thành này đến thành kia ( Công vụ 8: 40).

F. Nhà truyền giáo được kêu gọi để trang bị cho các tín đồ ( Êphêsô 4: 12 ).

### III. CHỨC VỤ CỦA MỤC SƯ THỜI TÂN ƯỚC

Ngày hôm nay, đây là chức vụ quen thuộc với chúng ta nhất. Đức Chúa Trời có nhiều cách để miêu tả HT như: Đội quân, Cây, Nhà, Gia đình của Đức Chúa Trời, Thân thể của Đấng Christ. Tuy nhiên, có một hình ảnh thường xuyên xuất hiện, đó là bầy chiên của Đức Chúa Trời.

Danh từ Hy-lạp dùng cho Mục sư cũng được dịch là “ người chăn ” trong chỗ khác của Tân Ước. Chữ Hy-lạp được dịch là: “ chăn giữ như một người chăn ”. Từ Mục sư xuất hiện chỉ 1 lần trong Tân Ước. Nhưng từ “ người chăn ” lại xuất hiện nhiều lần.

Mỗi con chiên đều cần đến một bầy chiên và một người chăn.

A. Dân sự của Đức Chúa Trời là những con chiên cần những người chăn.

1. Một bầy ( Công vụ 20: 28 )
2. Bầy của Đức Chúa Trời ( IPhierô 5: 2 )

B. Đấng Christ là Người Chăn Hiền Lành.

1. Người chăn hiền lành phước ( từ bỏ ) sự sống mình ( Giăng 10: 11 ).
2. Người Chăn Hiền Lành biết chiên của mình ( Giăng 10: 14 ).
3. Đấng Christ – Người Chăn Vĩ Đại của bầy chiên ( Hêbơơ 13: 20 ).
4. Đấng Christ – Người Chăn Vĩ Đại và Người Coi Sóc ( giám mục ).

C. Các trưởng lão dự phần trong công tác giám mục ( mục vụ ).

1. “ Hãy chăn ( cho ăn ) HT ” ( Công vụ 20: 28 ).
2. “ Hãy chăn ( cho ăn ) bầy ” ( IPhierô 5: 1– 2 ).

D. Phierô, một sứ đồ được bảo là phải chăn chiên Đấng Christ ( Giăng 20: 16 ).

- E. Các mục sư nhận một ân điển đặc biệt từ Đấng Christ ( Êphêsô 4: 17 ).
- F. Các mục sư cũng phải trang bị cho các thánh đồ ( Êphêsô 4: 12 ).
- G. Trong các HT của chúng ta ngày nay, rất nhiều công việc ( hoặc chức năng) khác được giao cho mục sư. Một số những chức năng này thuộc về Kinh thánh, một số thì không.

#### IV. CHỨC VỤ CỦA GIÁO SƯ THỜI TÂN ƯỚC

- A. Chúa Jêsus ra lệnh cho chúng ta phải dạy Phúc Âm ( Mathiơ 28: 20 ).
- B. Các sứ đồ đã giảng và dạy ( Công vụ 5: 42 ).
- C. Có các giáo sư trong HT Antiôt ( Công vụ 11: 26; 13: 1 ).
- D. Đức Chúa Trời đặt để các giáo sư trong HT ( ICôrinhtô 12: 28 ).
- E. Các trưởng lão trợ giúp trong công việc này ( ITimôthê 5: 17 ).
- F. Phaolô nhận chính ông là một giáo sư ( ITimôthê 2: 7 ).

Lưu ý: Có vài người nói rằng chỉ có 4 chức vụ. Họ dạy rằng, công tác “ mục sư và giáo sư” chỉ là một mà thôi. Tôi chỉ ra rằng, công việc của “ giáo sư “ được để riêng ra trong ICôrinhtô 12: 28 và trong Công vụ 13: 1. Vì thế, tôi tin rằng đó là một công tác riêng biệt và một chức vụ biệt lập.

#### V. NHẬN DIỆN CÁC NHÀ TRUYỀN ĐẠO NĂM PHƯƠNG.

- Mỗi người trong những người này phải được nhận diện. Bởi chức vụ của họ mà không cần phải gán cho họ một danh xưng nào. Hàng ngũ lãnh đạo của HT địa phương phải nhận ra những con người đã chứng tỏ khả năng và các ân tứ chức vụ năm phương diện của họ.

#### TÓM LƯỢC

Tất cả những người truyền đạo năm phương diện đều là các trưởng lão và phải thỏa đáp các phẩm cách của Kinh thánh dành cho các trưởng lão. Tuy nhiên, tôi không tin rằng, tất cả những trưởng lão đều là những người truyền đạo năm phương diện. Trong ITimôthê 3: 1, mỗi người đều có thể ao ước chức vụ của một người coi sóc ( giám mục ) hay trưởng lão. Trong Êphêsô 4: 11, Đấng Christ ban cho các chức vụ này theo ý chỉ và mục đích của Ngài.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Hãy đọc Phục truyền luật lệ ký 10: 21- 22 và Công vụ 11: 27- 28. Hãy thảo luận một trong những dấu chứng để biết một tiên tri thật khi nó liên hệ đến sự tiên đoán các sự kiện tương lai. Phần trắc nghiệm chính là gì?
2. Chúa Jêsus cảnh cáo các tín hữu về nhiều tiên tri giả là những kẻ sẽ nổi lên để đối gạt nhiều người trước khi Ngài tái lâm. Vì thế, việc suy xét ( trắc nghiệm ) mọi thần ( linh ) là cần thiết. Dấu hiệu khác của một tiên tri thật là gì?
3. Vì có nhiều tiên tri giả trong thế giới ngày nay, việc đó có làm thất vọng HT, khiến khỏi nhận ra ân tứ mục vụ của một tiên tri trong HT địa phương không? Hãy giải thích câu trả lời của bạn.
4. Một nhà truyền đạo có thể vận dụng nhiều hơn một hay tất cả năm chức vụ trong Êphêsô 4: 11 được không? Hãy dùng KT để bảo vệ quan điểm của bạn.
5. Các chức vụ mục sư và giáo sư có phân cách ra được không? Hãy dùng KT để bảo vệ quan điểm của.
6. Hãy cầu nguyện cho nhau.

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy nghiên cứu ICôrinhtô 12, 14; Công vụ 19: 1-6 và Êphêsô 4: 11. Từ những khúc, phân đoạn, đoạn KT này, hãy phân biệt giữa ân tứ nói tiên tri và ân tứ mục vụ của một tiên tri.
2. Hãy nghiên cứu Mathiơ 7: 15-23, liệt kê những đặc điểm của một tiên tri giả và một tiên tri thật.
3. Philip là người duy nhất được gọi là nhà truyền giáo trong Tân Ước, nhưng có rất nhiều người làm công việc của nhà truyền giáo mà không được nói đến như là những nhà truyền giáo. Hãy liệt kê những nhà truyền đạo này trong Tân Ước.
4. Hãy giải thích câu này bằng lời riêng của bạn: “ Mỗi con chiên đều cần một bầy chiên và một người chăn ”.

# LÀM CHỨNG CHO THẾ HỆ TRẺ

## Phần 1: KINH THÁNH NÓI GÌ VỀ CHỨC VỤ THIẾU NHI

### GIỚI THIỆU

Chúa Giê-xu đến để cứu chuộc chúng ta. Ngài cũng làm gương cho chúng ta trong chức vụ.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. CÔNG VIỆC NGÀI MUỐN CHÚNG TA PHẢI LÀM

A. Chúa Giê-xu làm tất cả mọi công việc để chỉ cho chúng ta thấy điều Ngài muốn chúng ta phải làm.

1. Sứ đồ, người được sai đi.

a. Không được kêu gọi.

b. Đi đến nhiều nơi, làm giáo sĩ.

- Đi đến nơi chưa biết Đấng Christ.

c. Ngón cái.

2. Tiên tri.

a. Ngón trở.

b. Dẫn dắt.

- Cảnh báo hội thánh khi lạc đường.

3. Người giảng Tin lành.

a. Ngón giữa.

b. Đứng cao hơn những người khác.

c. Mọi người đều biết.

d. Được xúc dầu để làm chứng cho thế gian.

4. Mục sư.

a. Giống như ngón đeo nhẫn.

b. Kết hôn cùng Hội Thánh.

i. Biết những lỗi lầm của Hội Thánh.

ii. Vẫn yêu thương Hội Thánh.

5. Giáo sư.

- Biết cách nói cho người ta nghe.

B. Chúa Giê-xu không chỉ giao chức vụ cho một người.

1. Tất cả sự xúc dầu của Thánh Linh đều ở trên Chúa Giê-xu (Giăng 3:34).

2. Chúa Giê-xu ban Thánh Linh cho nhiều người.

- Chúng ta đều là thân thể của Đấng Christ.

i. Không phải người nào cũng đều có ơn kêu gọi giống nhau.

ii. Cần phải biết được tất cả những ơn kêu gọi của Chúa Giê-xu.

- Có người không tin rằng mọi chức vụ đều cần thiết.

## II. CHÚA GIÊ-XU CHO CHÚNG TA THẤY TẦM QUAN TRỌNG CỦA CHỨC VỤ THIẾU NHI.

A. Chúa Giê-xu phục vụ thiếu nhi bảy lần trong sách Mathơ.

1. Chúa Giê-xu hiểu rõ nan đề của thiếu nhi (Mathơ 9:18; 23-25).

2. Chúa Giê-xu đã giải quyết các nan đề ấy.

B. Chúa Giê-xu nói về phần thưởng cho người làm công tác thiếu nhi (Mathơ 10:42).

- Phải chăm lo cho nhu cầu thuộc thể chứ không chỉ nhu cầu thuộc linh mà thôi.

C. Ma quỷ cũng rình rập thiếu nhi (Mathơ 15:21-22).

- Ma quỷ hành động để áp bức thiếu nhi.

D. Việc rao giảng Lời Đức Chúa Trời mang đến đức tin.

1. Giúp sức cho thiếu nhi đến với Đức Chúa Trời.

2. Có đức tin để được giúp đỡ.

E. Mathơ 17:14-16 dạy chúng ta thêm về trách nhiệm đối với thiếu nhi.

- Chúng ta cần thắng hơn những đợt tấn công của ma quỷ.



F. Chúa Giê-xu bảo các môn đồ phải khiêm nhường như con trẻ (Mathiơ 18).

1. Con trẻ đến với Đức Chúa Trời bằng đức tin chứ không phải bằng việc làm.
2. Con trẻ đến cách dạn dĩ và cầu xin điều mình muốn.
  - Dù rằng chúng không xứng đáng nhận lãnh điều đó.
3. Đến với Đức Chúa Trời vì lòng nhân từ Ngài.
4. Mathiơ 18:5 bảo chúng ta phải đối xử tốt với con trẻ.
  - a. Tôn kính Chúa Giê-xu.
  - b. Đoán xét những kẻ bạc đãi con trẻ.

G. Con trẻ đối với Đức Chúa Trời rất quan trọng.

1. Chúa Giê-xu buồn lòng vì các môn đồ xem thường con trẻ.
2. Truyền Đạo 12:1: “Trong buổi còn thơ ấu hãy tưởng nhớ Đấng Tạo Hóa người”.
  - Có thêm nhiều người tin nhận Chúa khi còn là trẻ thơ.
3. Con trẻ cần được chăm sóc mục vụ.
  - Chúa Giê-xu đặt tay chúc phúc cho con trẻ.

H. Con trẻ có Thánh Linh từ trong bụng mẹ.

1. Giê-rê-mi.
2. Giảng Báp-tít.

I. Con trẻ vào Nước Thiên đàng.

J. Con trẻ và Chúa Giê-xu ở đền thờ Giê-ru-sa-lem (Mathiơ 21:14-16).

- Con trẻ thờ phượng Chúa Giê-xu bằng sự tán tụng trọn vẹn.

K. Đức Chúa Trời sử dụng con trẻ.

1. Câu chuyện Giô-sép.
2. Câu chuyện Đa-vít.

L. Con trẻ được tạo dựng để tôn vinh Đức Chúa Trời.

1. Tội lỗi làm vẩn đục con trẻ.

2. Đức Chúa Trời muốn tương giao với con trẻ.
3. Con trẻ cần được biết về Chúa Giê-xu vào bất cứ lứa tuổi nào.
  - a. Cần được tập luyện và đào tạo.
    - Chung trong lớp.
  - b. Con trẻ sẽ trở nên mạnh mẽ và trở thành vũ khí trong kho của chúng ta (Thi Thiên 127).

M. Chúa Giê-xu phán con trẻ sẽ nói tiên tri trong ngày sau rốt.

1. Cần được đầy đầy Đức Thánh Linh để nói tiên tri.
2. Cần biết Đấng Christ để có thể đầy đầy Đức Thánh Linh.
3. Cần được dạy cho biết về Chúa Giê-xu.

N. Chúa Giê-xu ban phước cho chức vụ nào làm phước cho con trẻ.

- Làm cho hội thánh nên mạnh mẽ.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận về ví dụ mỗi ngón tay tượng trưng cho một phương diện trong chức vụ.
  - a. Bảo mỗi người trong nhóm nói ngón nào mô tả đúng trường hợp của mình.
  - b. Những người khác trong nhóm có đồng ý với cách nhìn nhận của bạn về chính mình không?
2. Thảo luận về tầm quan trọng của chức vụ thiếu nhi trong:
  - a. Hội thánh bạn.
  - b. Chức vụ của bạn.
  - c. Đất nước bạn.
3. Bạn có đạt tiêu chuẩn Kinh Thánh đòi hỏi khi làm chứng cho thiếu nhi không?
4. Nếu không, hãy xưng ra những gì còn thiếu sót, liệt kê hết những cách thức và thảo luận xem cách nào có thể giúp bạn cải thiện chức vụ thiếu nhi của mình.

## TỰ NGHIÊN CỨU

Willie George nói đến việc Chúa Giê-xu đã bảy lần phục vụ cho thiếu nhi trong sách Mathiơ.

1. Hãy kể ra những lần đó được bao nhiêu tốt bấy nhiêu (dùng tập vở ghi chép và Kinh Thánh).
2. Hãy đọc cẩn thận mỗi mẫu chuyện trên và nói lên một bài học chính rút ra từ mỗi mẫu chuyện.

# LÀM CHỨNG CHO THẾ HỆ TRẺ

## Phần 2: LUẬT HIẾU KHÁCH

### GIỚI THIỆU

Luật thuộc linh mang đến phước hạnh khi chúng ta vâng theo, rửa sả nếu chúng ta không vâng lời. Học Kinh Thánh là học luật pháp của Đức Chúa Trời. Nếu chúng ta học biết tư tưởng của Ngài, chúng ta sẽ biết được chính Ngài.

### DÀN BÀI Ý HỌC

#### I. LUẬT HIẾU KHÁCH

A. Là điều quan trọng khi tiếp rước một sứ giả của Tin lành (Mathiơ 10:40).

1. Nếu chúng ta tiếp rước sứ giả, đó là chúng ta tiếp rước Đấng sai họ đến.

- 2 Các Vua 4:8-17: chuyện người đàn bà tiếp rước một tiên tri.
- Người đàn bà được phước.

2. Trong thời Cựu Ước, tín hữu bình thường không thể sử dụng ân tứ của Đức Thánh Linh.

- a. Chỉ có tiên tri mới sử dụng ân tứ của Đức Thánh Linh.
- b. Mọi người được dạy dỗ phải hiếu khách.

#### II. TIẾP RƯỚC SỨ GIẢ CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI.

A. Để cho sứ giả tập trung vào Lời Đức Chúa Trời.

B. Nếu bạn cầu nguyện trước khi sứ giả đến.

- Có được một sự xúc dầu mạnh mẽ hơn.

#### III. TIẾP KHÁCH TRONG HỘI THÁNH

A. Phòng tiếp khách dành cho người mới.

B. Hiếu khách đối với người cao tuổi trong Hội Thánh.

C. Phần thưởng cho lòng hiếu khách.

- Tín hữu sẽ tích cực tham gia vào Hội Thánh.

- Có thể sử dụng ân tứ của mình, hầu việc Chúa và dâng hiến.

#### IV. TIẾP RƯỚC CON TRẺ

##### A. Không được để ý đến.

1. Thiếu nhi không dâng hiến được nhiều cho Hội Thánh.
2. Thiếu nhi không có gì nổi trội.

##### B. Thật ra thiếu nhi có ảnh hưởng hơn thế nhiều.

1. Chúa Giê-xu phán khi bạn cho con trẻ điều gì thì không hề mất phần thưởng của mình.
2. Mathiơ 18:5: Hễ ai tiếp rước con trẻ là tiếp rước Chúa Giê-xu.

##### C. Học tiếp nhận con trẻ.

1. Suy nghĩ như con trẻ.
2. Dùng nhiều màu sắc.
3. Tiếp rước con trẻ với một cái gì đó đặc biệt.
4. Cho con trẻ thấy bạn đang sẵn sàng.
5. Tiếp nhận con trẻ như con người thật của chúng.
6. Bày tỏ lòng khoan nhân.

##### D. Chúng ta không bị mua chuộc, mà trái lại được khuyên dạy phải trung thành với Đức Chúa Trời.

##### E. Tiếp nhận trẻ nhỏ.

1. Giúp bạn tăng trưởng.
2. Chức vụ của bạn được phước.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Nếu Hội Thánh hay hội truyền giáo của bạn phải tiếp đón một nhân vật quan trọng nào đó thì sẽ xử sự ra sao?
2. Hãy thảo luận về cách thức bạn hiện đang tôn trọng và tiếp rước con trẻ.
3. Hãy thảo luận về những cách làm thực tiễn mà hội thánh hay hội truyền giáo của bạn có thể thực hiện để bày tỏ lòng hiếu khách và phục vụ tốt hơn cho thiếu niên, nhi đồng. Hãy liệt kê ba cách làm thực tiễn mà bạn có thể chia sẻ với lớp học.

## TỰ HỌC

1. Hãy đọc lại câu chuyện trong 2 Các Vua 4:8-17. Hãy tìm xem nguyên tắc hiếu khách tương tự trong chuyện về Áp-ra-ham và Sa-ra (Sáng 18:1-14) và với Lót (Sáng 19:1-11).
2. Đọc Lu-ca 7:36-50 và so sánh cách Si-môn người Pha-ri-si tiếp rước Chúa Giê-xu với cách người đàn bà tội lỗi đối xử với Ngài. Lập một bảng so sánh.
3. Đọc Mathiơ 18:5 và để vài phút suy nghĩ xem bạn sẽ tiếp rước Chúa Giê-xu như thế nào nếu biết Ngài sẽ đến thăm và so sánh với cách mà bạn đang tiếp rước con trẻ. Viết ra một đoạn ngắn những ý nghĩ của mình.

# LÀM CHỨNG CHO THẾ HỆ TRẺ

## Phần 3: MÙA GẶT THẤT THU

### GIỚI THIỆU

Trong Gia-cơ 5 có nói Chúa Giê-xu sẽ trở lại. Lòng chúng ta trông đợi chớ không lẫn tránh. Chúng ta yêu mến sự hiện ra của Ngài và muốn được cùng ở với Ngài. Đó là một phần trong bản tính của chúng ta.

### DÀN BÀI Ý HỌC

#### I. CÓ MỘT MÙA GẶT LỚN

A. Chúng ta phải nhìn nhục (Gia-cơ 5:7).

B. Thời tiết có nhiều mùa khác nhau.

1. Hai mùa mưa.

- Năm bắt đầu vào tháng 9, “Đầu Năm”, mưa đầu mùa làm tươi đất.

2. Nông dân trồng lúa vụ đông.

3. Mùa xuân mang đến hơi ấm và mưa.

- Lúa mọc lên và chín.

4. Mùa gặt.

- Thời vụ để gặt rất eo hẹp.

#### II. HÌNH ẢNH CỦA HỘI THÁNH.

A. Bắt đầu từ 2000 năm trước.

B. Ngày lễ Ngũ Tuần.

1. Đức Thánh Linh, như mưa xuống.

2. Hạt giống Lời Chúa được gieo trồng.

C. Hội thánh được sinh ra.

- Nhiều người đến với Đấng Christ khi Lời Chúa được rao giảng.

D. Mùa đông đến.

1. Lời Chúa bị quên lãng.

2. Hội thánh bước vào giai đoạn ngủ đông.

- a. Bông trái ít ỏi.
- b. Trái sống lây lất.

E. Mùa xuân lại đến hàng trăm năm sau đó.

F. Bây giờ đến Mùa Gặt Lớn.

- Ba lý do:
  - a. Trong lịch sử chưa bao giờ số người trên trái đất đông như vậy.
  - b. Công cụ: ấn phẩm, TV, cassette, máy bay, du lịch.
  - c. Thế hệ ngày nay hiểu biết nhiều hơn.

### III. NHẬN RA VỤ MÙA

A. Chúng ta chỉ ăn đầu bông lúa ở ngọn lúa mì.

B. Đầu làm ra bánh.

### IV. ĐỨC CHÚA TRỜI SẼ ĐỔ THÂN CỦA NGÀI TRÊN MỌI LOÀI XÁC THỊT TRONG NGÀY SAU RỐT (Công Vụ 2:17)

A. Khi sứ điệp được rao giảng.

1. Người ta tiếp nhận Đấng Christ.
2. Đầy dẫy Đức Thánh Linh.

B. Con trẻ là những người đầu tiên được nhắc đến.

1. Con trẻ có năng lực và lòng nhiệt tình.
  - 80% đến với Đấng Christ trước tuổi 20.
2. “Chớ để người ta khinh con vì trẻ tuổi” (1 Tim 4:12).
3. Mathiơ 7 lần nhắc đến con trẻ.
4. Sam-sôn tìm được cột nhà khi lần theo một đứa trẻ.
5. Ngày nay có 2 tỷ thanh thiếu niên dưới 20 tuổi.

C. Lời Đức Chúa Trời sẽ được ứng nghiệm trên khắp các nước.



## THẢO LUẬN NHÓM

1. Nếu trên trái đất có 2 tỷ thanh thiếu niên dưới 20 tuổi và chúng ta biết rằng hơn 80% số người tin Chúa đã xưng nhận Chúa trước tuổi 20, hãy thảo luận về ảnh hưởng của điều đó trên:
  - a. Nỗ lực mà hội chúng ta đang thực hiện đối với công tác thanh thiếu niên.
  - b. Thời gian và tiền của mà chúng ta đang bỏ ra để làm chứng cho lứa tuổi này.
  - c. Cách Hội thánh và hội truyền giáo của chúng ta có thể thích ứng với giới trẻ ngày nay.
2. Thảo luận xem hai yếu tố sau đây có ảnh hưởng ngăn trở nào đối với công tác thanh thiếu niên của chúng ta:
  - a. Phần lớn thanh thiếu niên không trực tiếp dâng tiền vào hội thánh.
  - b. Phần nhiều các nền văn hóa và xã hội chú trọng nhiều đến người lớn hơn là thanh thiếu niên. Thường thì tập trung chú trọng vào giới trẻ là điều mà văn hóa xã hội không chấp nhận.
3. Hãy thảo luận xem chúng ta đang ở vị trí nào trong mùa gặt lớn của thế gian. Bạn có nghĩ rằng chúng ta đang có mùa gặt cuối cùng trước khi Chúa Giê-xu trở lại không? Tại sao?

## TỰ HỌC.

1. Hãy đọc các câu Kinh Thánh sau đây liên quan đến mùa gặt.
  - a. Giăng 4:35-38
  - b. Gia-cơ 5:7,8
  - c. Châm Ngôn 10:5
  - d. Mathơ 13:24-30, 36-43
  - e. Mác 4:26-29
  - f. Lu-ca 10:2
2. Viết nửa trang nhận xét dựa vào các câu Kinh Thánh trên về những gì hội thánh cần phải làm để làm chứng và có một mùa gặt tốt hơn.

# LÀM CHỨNG CHO THẾ HỆ TRẺ

## Phần 4: RAO GIẢNG CHO THIẾU NHI

### GIỚI THIỆU

“Đức Chúa Trời dành lòng dùm sự giảng rõ đại của chúng ta mà cứu rỗi những người tin cậy.”  
1 Cô-rinh-tô 1:21b.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. KHÔNG CÓ RAO GIẢNG THÌ KHÔNG AI CÓ THỂ ĐƯỢC CỨU

A. Rao giảng mang đến đức tin cho người chưa tin Chúa.

B. Rô-ma 10: “Vì ai kêu cầu danh Chúa thì sẽ được cứu.”

C. Rao giảng cho mọi người dù lớn hay nhỏ.

- Con trẻ 7 tuổi tò mò muốn biết về Đức Chúa Trời nhất.

#### II. NHỮNG NGUYÊN TẮC RAO GIẢNG QUAN TRỌNG (1 Cô-rinh-tô 9:20-22).

A. Phao-lô học về văn hóa của đối tượng để bắt chuyện với đối tượng.

- Muốn làm chứng cho con trẻ thì hãy suy nghĩ như con trẻ (1 Cô-rinh-tô 13:11).

B. Rao giảng cho người ta hiểu.

1. Giảng từ từ mỗi lần một ít.
2. Dùng thị cụ.
3. Giảng trong thời gian ngắn mà trẻ có thể tập trung chú ý.

C. Những vấn đề căn bản cần rao giảng.

1. Vâng lời cha mẹ.
2. Làm thế nào để được cứu.
3. Làm sao để chống lại cám dỗ.
4. Sử dụng đức tin.
5. Sự lừa dối của tội lỗi.

6. Báp-têm bằng Thánh Linh.

7. Chọn bạn cho đúng.

8. Sức mạnh của lời nói.

9. Lòng nhân từ của Đức Chúa Trời.

D. Dùng thị cụ khi giảng những điều trên.

1. Con trẻ cần được thấy và nghe sứ điệp.

a. Thị cụ thu hút sự chú ý của trẻ.

b. Ví dụ minh họa thu hút trí tưởng tượng của trẻ.

2. Chúa Giê-xu dùng thị cụ và thí dụ minh họa.

a. Mác 11: cây vả để dạy về đức tin.

b. Hê-bơ-rơ 4:12: Lời Chúa giống như thanh gươm.

E. Sau khi giảng sứ điệp, kêu gọi để được cứu rỗi, báp-têm bằng Thánh Linh, và chữa lành.

1. Các bước cần theo:

a. Trẻ cúi đầu im lặng.

b. Đưa ra lời kêu gọi rõ ràng và đặt câu hỏi.

c. Hội trẻ có biết Chúa Giê-xu không.

d. Yêu cầu trẻ tiến lên phía trước.

• Hỏi trẻ tại sao đến đây.

F. Giảng cho người ta hiểu (Mathiơ 13:19).

1. Nếu không hiểu thì Lời Chúa sẽ bị cướp đi mất.

2. Rao giảng là phục vụ người khác.

3. Con trẻ sẽ lớn lên tạo thành cái sườn cho hội thánh.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận những phương pháp chính để làm cho con trẻ có thể hiểu được những khái niệm trong Kinh Thánh. Cố gắng tìm ra ít nhất là 5 cách thức mà hội thánh hay hội truyền giáo của bạn đang áp dụng để giúp con trẻ hiểu được Lời Chúa. Cũng cố gắng tìm ra và thảo luận 5 cách thức mà bạn chưa nhưng đáng lẽ phải áp dụng. Những rào cản nào đã khiến bạn không áp dụng những phương pháp đó?
2. Hãy thảo luận về những lĩnh vực phục vụ thiếu nhi một cách cụ thể được bàn đến trong phần này.
  - a. Thảo luận cách làm thế nào hội thánh hay hội truyền giáo của bạn có thể mang sự cứu rỗi đến cho thiếu nhi một cách thường xuyên và hiệu quả hơn.
  - b. Thảo luận cách làm thế nào hội thánh hay hội truyền giáo của bạn có thể mang ân tứ của Thánh Linh và/hoặc sự chữa lành đến cho thiếu nhi một cách thường xuyên và hiệu quả hơn.

## TỰ HỌC

1. Đọc dụ ngôn về người gieo giống trong Mathiơ 13. Hãy vạch ra khả năng ma quỷ có thể cướp lấy Lời Chúa trong lòng người khi người đó không hiểu, và bông trái được sinh ra khi tấm lòng nơi đất tốt hiểu được sứ điệp. Kể ra và viết lại năm cách thức mà ma quỷ dùng để ngăn chặn không cho người ta hiểu sứ điệp Tin lành.
2. Đọc Nê-hê-mi 8:1-12 và viết một đoạn về đề tài này nói về trách nhiệm của người dạy dỗ phải làm cho người ta hiểu được Lời Chúa.
3. Hãy nghĩ và viết ra ít nhất năm bài học dùng thị cụ của Chúa Giê-xu để minh họa các sứ điệp trong Kinh Thánh.

# LÀM CHỨNG CHO THẾ HỆ TRẺ

## Phần 5: CHỨC VỤ THIẾU NHI

### GIỚI THIỆU

(1 Phi-e-rơ 5:1) Người mục sư không chỉ cho bầy chiên ăn mà thôi, mà còn phải chịu trách nhiệm về sức khỏe và sự an toàn của bầy chiên nữa.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. MỤC SƯ LÀ TRƯỞNG LÃO

##### A. Trưởng lão.

1. Không phải là một công việc.
2. Một tính cách.
  - a. Khi lớn lên đạt đến sự trưởng thành.
  - b. Thanh thiếu niên có thể trở thành trưởng lão.
    - Phải đứng vững trong Đấng Christ.
3. Mọi sứ đồ, tiên tri, người giảng Tin lành, mục sư, và giáo sư cũng đều là trưởng lão.
4. Đã từng trải những lúc khó khăn và vẫn đứng vững trong Chúa trải qua hoàn cảnh thử thách đó.

#### II. MỤC SƯ LÀ NGƯỜI GIÁM SÁT.

- Không phải chức vụ nào cũng làm, nhưng phải chịu trách nhiệm về mọi lĩnh vực trong chức vụ.

#### III. BA CÔNG TÁC CỦA MỤC SƯ

- A. Cho chiên ăn
- B. Giám sát bầy chiên
- C. Nêu gương cho chiên noi theo.

#### IV. CHỨC VỤ MỤC SƯ CÓ SỰ XỨC DẦU

- A. Xức dầu sẽ đến với người khác.
- B. Mục sư phải định hướng cho mọi ban ngành của hội thánh.

- Đức Chúa Trời sẽ đặng đến tấm lòng người ta để học bước vào chức vụ.

#### V. MỤC SỰ PHẢI CỨU MANG TẤT CẢ MỌI CHỨC VỤ

- Mục sự phải xác định mỗi chức vụ cần phải làm gì.

#### VI. MỤC SỰ PHẢI ĐƯA LÒNG CỦA CHA TRỞ VỀ VỚI CON

- A. Nếu chúng ta tìm kiếm con trẻ thì chúng sẽ đến với chúng ta (Ma-la-chi 4:5-6).
- B. Nhiều thanh thiếu niên trong Kinh Thánh có vai trò quan trọng.

#### VII. MỤC SỰ PHẢI HIỂU THẾ GIỚI CỦA THANH THIẾU NIÊN

- A. Giới trẻ có một nền văn hóa khác.
- B. Giới trẻ suy nghĩ khác.
- C. Giới trẻ ăn mặc khác.
- D. Giới trẻ từ từ xa rời cha mẹ (Sáng 2:24).
- E. Giới trẻ không tìm kiếm những sự thuộc linh.
- F. Ma quỷ sắm lòng giới trẻ để dẫn dụ chúng rời bỏ Hội Thánh.

#### VIII. HỘI THÁNH PHẢI QUAN TÂM ĐẾN MỌI LĨNH VỰC TRONG ĐỜI SỐNG CỦA GIỚI TRẺ.

#### IX. CHÚA GIÊ-XU THIẾT LẬP CÁC CHỨC VỤ.

#### X. MỤC SỰ KHÔNG BAO GIỜ CÓ THỂ BƯỚC VÀO CHỨC VỤ NẾU CHƯA CÓ NGƯỜI GIÚP ĐỠ.

#### XI. ĐỨC CHÚA TRỜI SẼ BAN CHO BẠN NHỮNG GÌ BẠN CÓ THỂ ĐẢM ĐƯƠNG NỎI CÙNG NHƯ NHỮNG GÌ BẠN NHUỜNG CHO NGÀI HÀNH ĐỘNG.

#### XII. HỘI THÁNH PHẢI ĐÁP ỨNG VỚI GIỚI TRẺ.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận những nguy cơ của một chức vụ thiếu nhi tách khỏi khải tượng và sự hướng dẫn của bậc trưởng thượng lãnh đạo hội thánh.
2. Thảo luận về những khó khăn cho chức vụ thiếu nhi khi làm việc trong một nền văn hóa khác nhưng vẫn giữ liên hệ với hội thánh, đặc biệt là các vấn đề:
  - a. Tâm quan trọng của sự dạy dỗ của mục sư quản nhiệm đối với giới trẻ và những người lãnh đạo thanh thiếu niên.
  - b. Sự phụ thuộc của khải tượng của ban thiếu nhi vào khải tượng của mục sư quản nhiệm.
  - c. Sự cần thiết cho mục sư quản nhiệm phải có một khải tượng sinh động về công tác thanh thiếu niên.
  - d. Sự cần thiết cho giới trẻ phải đóng góp cho công việc hội thánh.
3. Thảo luận về câu: “Mục sư phải xác định nhiệm vụ cho mỗi ban ngành của Hội Thánh”.

## TỰ HỌC

1. Viết ra mười đặc tính mà bạn thấy nơi giới trẻ trong nền văn hóa của bạn khiến cho chúng khác biệt với người lớn.
2. Liệt kê năm cách thức mà bạn quan sát thấy trong Hội Thánh Chúa khắp thế giới cũng như trong hội thánh địa phương của bạn qua đó Đức Chúa Trời bắt đầu trở lòng con đến với cha và cha đến với con (Ma-la-chi 4:5,6).

# LÀM CHỨNG CHO THẾ HỆ TRẺ

## Phần 6: LÀM THẾ NÀO GIỮ SỰ QUAN TÂM CỦA CON TRẺ

### GIỚI THIỆU

Nếu có thể dạy con trẻ một cách hiệu quả thì bạn sẽ có thể dạy được bất cứ nhóm người nào khác. Mọi người đều phải dạy con trẻ, điều đó sẽ giúp bạn chuẩn bị cho bất kỳ chức vụ nào (Ê-sai 28:9).

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. CHÚNG TA CÙNG LÀM VIỆC VỚI ĐỨC CHÚA TRỜI

A. Ngài đòi hỏi có người để Ngài :

1. Dạy sự thông biết.
2. Làm cho hiểu lẽ đạo.

B. Chúng ta là chiếc bình, còn Ngài mới là Đấng giảng dạy.

#### II. CÓ HAI ĐIỀU CHÚNG TA CẦN PHẢI LÀM:

A. Dạy Kinh Thánh cách chi tiết.

- Tên của các môn đồ, 10 điều răn, các câu chuyện Kinh Thánh, v.v.

B. Dạy các nguyên tắc của Kinh Thánh.

C. Điều quan trọng là phải làm cả hai.

#### III. BỐN PHẬN CỦA NGƯỜI THẦY DẠY LÀ PHẢI LÀM SAO CHO HỌC SINH HIỂU.

A. Mỗi người thầy phải có tư tưởng này.

B. Việc học viên không đáp ứng cho thấy là họ không lắng nghe.

C. Hãy để Đức Chúa Trời và cả học viên dạy cho bạn.

- Điều chỉnh điều mình làm.

D. Bạn đang đặt cọc trong đời sống người ta.



#### IV. CÁC NGUYÊN TẮC GIÚP GIẢNG DẠY NỀN TẢNG CỦA ĐỨC TIN

##### A. Tập học các em lại theo lứa tuổi.

1. Có sự khác biệt lớn giữa các em 3 tuổi với các em 12 tuổi.
2. Mỗi nhóm đều có những nhu cầu riêng.
3. Tập học những em không đến trường thành một nhóm và những em đến trường thành một nhóm khác.
4. Nếu không thể phân chia như vậy thì:
  - a. Trộn lẫn các em với nhau.
  - b. Trẻ lớn có thể giúp đỡ trẻ nhỏ.
5. Người dạy cũng có những khả năng khác nhau.
  - a. Có người chỉ có khả năng dạy trẻ nhỏ.
  - b. Có người có uy tín để dạy trẻ lớn hơn.

##### B. Con trẻ bị giới hạn về thời gian tập trung chú ý.

1. Một phút cho mỗi năm tuổi.
2. Người lớn cũng có giới hạn khả năng tập trung.
3. Hãy luôn dạy theo giới hạn thời gian tập trung nhỏ nhất khi lớp học gồm nhiều lứa tuổi khác nhau.

##### C. Con trẻ học bằng cách lặp đi lặp lại và theo đề tài.

1. Đáng tiên tri cũng cố tình lặp đi lặp lại (Ê-sai 28:10).
2. Con trẻ không bao giờ học điều gì chỉ sau một lần duy nhất.
3. Lặp đi lặp lại là cách để con trẻ có thể tiếp nhận lẽ thật.
  - a. Đừng lặp lại cùng một bài học.
  - b. Hãy dạy cùng một điểm chính.
    - i. Chỉ tập trung vào một lẽ thật đơn giản.
    - ii. Mỗi bài hát, câu gốc, câu chuyện, bài giảng đều phải chứa đựng lẽ thật đơn giản đó.

iii. Lẽ thật là nước.

iv. Cái xô chứa nước.

- Xô là những bài hát, câu gốc, câu chuyên, và bài giảng.

D. Thay đổi cách giảng dạy.

1. Dùng bài hát, con rối, và những câu chuyện liên quan đến con trẻ.

- Nghĩ ra những câu chuyện.
- Phải có một nhân vật chính.
- Dùng trang phục, đồ vật, và trò chơi.

E. Để ý cấp độ khó.

1. Bắt đầu bằng những bài hát tiết tấu nhanh, sau đó là câu gốc.

2. Hát những bài hát có tiết tấu vừa.

3. Hát thánh ca thờ phượng.

a. Bài giảng nghiêm chỉnh có câu chuyện minh họa.

b. Cứu rỗi, báp-têm bằng Thánh Linh, kêu gọi, cầu nguyện chữa bệnh.

4. Khởi động năng lực vào lúc cuối.

a. Nhân vật có phục trang.

b. Trò chơi.

5. Cách này có kết quả trong mọi nền văn hóa.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Phần này dạy nhiều lễ thật về cách dạy dỗ thiếu nhi. Sau khi xem, hãy thảo luận:
  - a. Một số phương pháp dạy thiếu nhi được bạn áp dụng thành công trong hoàn cảnh hội thánh bạn (dù bạn chưa bao giờ mô tả các phương pháp ấy)
  - b. Những mặt yếu qua đó bạn đã không thể đạt tới điều mình muốn làm. Kể ra một số phương pháp mới mà bạn có thể áp dụng để giúp cho học viên hiểu bài.
2. Trong nhóm, hãy đưa ra ba đề xuất giúp cho Hội thánh hay Hội truyền giáo cải thiện cách dạy thiếu nhi:
  - a. Cấu trúc tổ chức (3 đề xuất).
  - b. Nội dung giảng dạy (3 đề xuất).

## TỰ HỌC

1. Nếu có thể, hãy thử tham gia buổi nhóm thiếu nhi hay chương trình thiếu nhi của hội thánh. Viết một bài đánh giá không dài quá một trang về chương trình đó, dựa trên những gì bạn đã học trong phần này.
2. Viết không quá một trang một bài học cho chương trình thiếu nhi. Bài này phải có chủ đề, một câu chuyện Kinh Thánh, bài hát, con rối, v.v. Càng cụ thể càng tốt.

# LÀM CHỨNG CHO THẾ HỆ TRẺ

## Phần 7: LÀM THẾ NÀO ĐỂ KỂ CHUYỆN HAY

### GIỚI THIỆU

Nếu giảng cho con trẻ, thiếu nhi hay người lớn, bạn cần phải kể chuyện hay. Kinh Thánh cho chúng ta biết rằng Chúa Giê-xu là một người kể chuyện rất hay.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. KỂ CHUYỆN LÀ MỘT TRONG NHỮNG CÔNG CỤ QUAN TRỌNG CỦA CHÚA GIÊ-XU

“Ngài dùng thí dụ mà giảng nhiều điều cùng họ” (Mathiơ 13:3).

A. Chúa Giê-xu kể nhiều loại chuyện khác nhau.

1. Một số là chuyện có thật.
  - Ngài kể những chuyện xảy ra trong quá khứ.
2. Ngài kể chuyện về những điều xảy ra hàng ngày.
  - Một số câu chuyện là chuyện giả vờ.
  - Dùng làm thí dụ để minh họa lẽ thật.

#### II. CỐT LÕI CỦA NGHỆ THUẬT KỂ CHUYỆN

A. Kể chuyện để truyền đạt một lẽ thật.

1. Lời Chúa giống như nước tinh khiết.
2. Câu chuyện giống như cái ly (bình nước).
  - Bình nước có tác dụng chở đến nhiều nước.

#### III. NGUYÊN TẮC KỂ CHUYỆN

A. Đọc và nắm rõ câu chuyện.

- Nắm rõ để có thể kể lại bằng cách nói của mình.
- Kể chuyện là truyền thông từ tâm linh bạn đến tâm linh con trẻ.

B. Câu chuyện phải tập trung vào chỉ một ý chính mà thôi.

- Lẽ thật tôi muốn truyền đạt trong câu chuyện là gì?

C. Bạn có thể chế ra câu chuyện của mình.

- Cần có một nhân vật chính (chàng cao bồi, phi hành gia, v.v.)

a. Nhân vật đó như thế nào?

b. Nhân vật đó tên gì?

c. Nhân vật đó có mạnh mẽ không? (thông minh, can đảm, ...)

d. Sử dụng nhân vật đó mỗi tuần trong suốt 3 tháng.

- Thay đổi diễn biến câu chuyện mỗi tuần.

e. Sau 3 tháng lại nghĩ ra một nhân vật mới.

f. Sau hai ba vòng thì trở lại câu chuyện cũ.

D. Đừng nói hết bí mật của câu chuyện trong đề tựa hay phần mở đầu.

- Hãy tạo sự hồi hộp theo dõi.

E. Dùng giọng nói để tạo ra khung cảnh.

- Buồn rầu, tức giận, hồi hộp, sung sướng, v.v.

F. Hãy để cho nhân vật tự nói.

- Hãy đóng vai nhân vật đó.

G. Câu chuyện cũng phải có tiết tấu.

- Lúc nói nhanh, lúc nói chậm.

H. Sử dụng tác động của âm thanh và đồ vật.

I. Đặt câu hỏi trong khi kể chuyện.

- Nắm bắt sự chú ý của các em.

J. Ứng dụng dạy dỗ (lẽ thật trong bài học).

1. Đưa câu chuyện đến đỉnh điểm.

2. Đưa câu chuyện đến một kết luận.

3. Đặt câu hỏi khi kết thúc mỗi câu chuyện.

#### IV. HỌC CÁCH DÙNG CÔNG CỤ KỂ CHUYỆN MỘT CÁCH HIỆU QUẢ ĐỂ TRUYỀN ĐẠT LỜI CHỮA.

- Lựa tuổi nào cũng thích kể chuyện cả.

#### THẢO LUẬN NHÓM

1. Thảo luận những cách khác nhau để tìm ra câu chuyện. Mỗi người hãy nói lên mình tìm câu chuyện minh họa ở đâu.
2. Thảo luận nhiều cách kể chuyện khác nhau. Ví dụ thể thuật sự, kịch, phim ảnh, v.v. Mỗi người phải nói lên cách kể chuyện mà mình ưa thích.
3. Qua cuộc thảo luận trên, hãy liệt kê những cách mà bạn cho là tốt nhất để truyền đạt câu chuyện. Cũng liệt kê những loại chuyện nào có ảnh hưởng nhiều hơn. Lựa tuổi của người nghe có ảnh hưởng gì trong việc này không? Có nên dùng những phương cách kể chuyện khác nhau cho từng lứa tuổi không?
4. Thảo luận câu nói của một nhà giảng đạo nổi tiếng: “Đừng bao giờ nói lên điều gì mà không kể chuyện và cũng đừng bao giờ kể chuyện mà không nói lên điều gì”. Bạn có đồng ý như vậy không?

#### TỰ HỌC

1. Dùng phần ghi chú của bạn khi thảo luận, bắt đầu làm một danh sách những câu chuyện của riêng bạn. Viết ra danh sách khoảng 10 đến 20 câu chuyện đã có ảnh hưởng trên đời sống bạn mà bạn có thể dùng trong sứ điệp để giúp đỡ người khác.

Lưu ý: Bạn chỉ cần dùng tựa đề câu chuyện để nhắc nhớ về câu chuyện đó, không cần viết ra cả câu chuyện.

2. Chia danh sách đó thành nhiều mục, chẳng hạn như chuyện về con người, chuyện tưởng tượng, thí dụ, chuyện lịch sử hoặc các đề mục khác như chuyện về đức tin, về lòng can đảm, về sự nhịn nhục, v.v. Hãy giữ danh sách này và thêm vào trong quá trình thi hành chức vụ của bạn.
3. Viết một đoạn ngắn nói lên ảnh hưởng của loạt bài học này của Willie George đối với chức vụ thiếu nhi của bạn trong tương lai

# ĐIỀU HÀNH CHO TƯƠNG LAI

## Phần 1: DÙNG CON RỐI ĐỂ DẠY THIẾU NHI

### GIỚI THIỆU

Thiếu nhi trên khắp thế giới đều yêu thích con rối. Đây là cách tuyệt vời để thu hút chú ý của các em và để dạy lời Chúa. Các con rối làm tăng thêm hào hứng và thu hút sự chú ý.

### DÀN BÀI

#### I. DÙNG CON RỐI LÀ CÁCH ĐỂ ĐƯA NGƯỜI DỰ PHẦN VÀO CHỨC VỤ.

- Dùng những em thiếu nhi lớn hơn và thanh thiếu niên làm người sử dụng con rối.

##### 1. Những người điều khiển con rối trở thành môn đồ.

2. Họ học tập tính cách kính sợ Chúa.

#### II. MÚA RỐI ĐƯỢC ĐỀ CẬP ĐẾN TRONG KINH THÁNH .

- Những phương cách sáng tạo để dạy Lời Chúa cho thiếu nhi.

##### 1. Những biểu tượng trong tay bạn – những con rối.

2. Phần trán – trang phục

3. Trang hoàng các phòng học

#### III. PHÁT TRIỂN CON RỐI .

- Cho con rối một cá tánh.

##### 1. Dựa trên vẻ mặt của con rối.

- Những đặc trưng
- Đặt tên cho con rối

##### 2. Đời sống thuộc linh của con rối.

- Tiếng nói đại diện cho con người
- Có những chọn lựa đúng hoặc sai

3. Viết tiểu sử của con rối đó.
  - a. Đặt tên cho con rối, thời quá khứ.
  - b. Con rối phản ánh những điều thiếu nhi nên học tập.
4. Điều quan trọng là phải nhất quán.
  - Các em sẽ xây dựng mối thân tình với con rối này.

#### IV. LÀM SAO SỬ DỤNG CON RỐI VÀO CHỨC VỤ DẠY THIẾU NHI?

##### A. Có mười cách khác nhau:

1. Giới thiệu câu Kinh Thánh học thuộc lòng.
2. Ra những thông báo.
3. Hoan nghênh khách đến dự
4. Chúc mừng sinh nhật.
5. Đặt những câu hỏi.
6. Trò chơi và thi đua.
7. Đối thoại với một người.
8. Những con rối trò chuyện với nhau.
9. Âm nhạc.
10. Để nhận đáp ứng từ các em.

##### B. Hoạt cảnh ngắn và kịch.

- Cho rối mặc trang phục như một nhân vật của Kinh Thánh.

#### V. BẠN TÌM Đâu RA Ý CHO NHỮNG TÍNH CÁCH CỦA CON RỐI?

- A. Quan sát những người bạn gặp gỡ.
- B. Các lứa tuổi khác nhau.
- C. Nam hoặc nữ giới.
- D. Giọng nói khác nhau từ các đất nước khác nhau.



## VI. NÊN BIẾT CÁCH ĐỂ TẠO CHO CON RỐI CÓ GIỌNG NÓI TỐT.

### A. Bốn thể loại giọng nói cơ bản:

1. Thô lỗ, hách dịch, cộc cằn - ma quỷ.
2. Giọng nam cao chói, the thé – em bé trai hoặc bé gái.
3. Giọng mũi – nói qua mũi với âm vực thật cao – một bé trai, một nhân vật xấu.
  - Thêm giọng run run hay rung để diễn tả giọng cụ già.
4. Ngờ ngẩn – chuyện buồn cười, vui nhộn.

### B. Kích cỡ của con rối.

1. Rối càng lớn, giọng càng to và càng trầm.
2. Rối càng nhỏ, giọng càng nhỏ và càng cao.

### C. Kết hợp âm thanh và tiếng nói.

1. Âm thanh của thú vật.
2. Âm thanh nửa của súc vật, nửa của người.

### D. Các biến thể của những giọng nói.

- Chúng không buộc phải có tiếng nói.
  - a. Thâm thì.
  - b. Diễn kịch câm.

### E. Thực Tập nhiều lần.

## VII. CÁCH DIỄN CON RỐI.

### A. Mặc con rối vào.

1. Bốn ngón tay bỏ vào trong và ở miệng trên của rối.
2. Ngón cái ở bên trong và ở miệng dưới của rối.

### B. Cử động miệng con rối.

1. Cử động ngón cái đi xuống.

2. Không cử động bốn ngón kia.

- Cử động các ngón khiến cho đầu gật lên xuống.

3. Bắt đầu với miệng rối ngậm lại.

4. Mở hàm rối ứng với mỗi âm tiết.

C. Cử động con rối.

1. Giữ cho con rối luôn sống động trên sân khấu, đừng đứng yên.

2. Chuyển động từ bên này sang bên kia.

3. Làm cho con rối nhìn quanh phòng.

4. Sử dụng những hành động thực tiễn.

5. Cường điệu mạnh cho các cử động.

- Các con rối không có biểu hiện trên nét mặt.

6. Nhìn vào đám đông.

- Nếu bạn ở thế cao hơn đám đông, cụp cong cổ tay xuống.

7. Chiều cao của thân con rối.

a. Đủ cao, nhưng đừng quá cao.

b. Người điều khiển con rối phải canh chừng để con rối luôn luôn trong tầm kiểm soát của mình.

8. Đi vào và ra khỏi sân khấu.

a. Đi vào

i. Bắt đầu với con rối ngay đằng sau bạn

ii. Con rối đi ba hoặc bốn bước, giống như đang bước lên cầu thang.

b. Đi ra

i. Quay con rối lại.

ii. Con rối đi ba hoặc bốn bước, giống như đang đi xuống cầu thang.

c. Dùng hai con rối

i. Quay hai con rối về phía chính mình.

ii. Cho cả con rối tiến thẳng đến phía bạn.

9. Thực tập nhiều lần.

### VIII. CÁC CÂU CHUYỆN KỂ .

- A. Làm cho câu chuyện trở nên đơn giản, đúng theo Kinh Thánh hoặc hợp với cuộc sống thường ngày.
- B. Dùng một hoặc hai nhân vật.
- C. Cần một nhân vật chính.
- D. Tốt, thiện sẽ luôn luôn thắng xấu, ác.

### IX. THỰC HÀNH.

- A. Thực tập trước khi các em đến.
- B. Thực tập hàng tuần
  - Cho những người diễn rối biết họ sẽ diễn ở đâu và khi nào.

### X. BIẾN THỂ.

- A. Riêng từng nhân vật một.
- B. Hai hoặc ba nhân vật, hoạt cảnh ngắn.
- C. Ca hát.
- D. Nhiều lần khác nhau.
  - Để các em cứ liên tục đoán và được hào hứng.

Miễn là chăm chỉ, bạn có thể trở thành người điều khiển con rối tuyệt vời.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Làm sao có thể sử dụng các con rối làm một công cụ môn đồ hóa trong chức vụ dạy đạo thiếu nhi? Làm thế nào để những giờ thực hành con rối góp phần đẩy nhanh công tác môn đồ hóa?
2. Nên triển khai cá tính của một con rối như thế nào để các em thiếu nhi liên hệ với con rối đó tốt hơn?
3. Vì sao tạo cho con rối sinh động là việc quan trọng, cho dù con rối không đang nói chuyện? Làm thế nào để việc tạo cử động sinh động này giúp phát triển sâu thêm cá tính của con rối ấy?

## TỰ NGHIÊN CỨU

Dùng câu chuyện về Phaolô và Sila trong ngục (Công vụ 16:25-34):

1. Phát triển những cá tính của con rối cho Phaolô, Sila, người cai ngục, gồm có:
  - a. Thể loại tiếng nói (có bốn loại).
  - b. Giọng của tiếng nói (nếu có).
  - c. Xem xét lịch sử của mỗi một con rối này, dựng thêm cho những con rối đại diện cho nhân vật không có mặt trong Kinh Thánh (tức là người cai ngục này).
2. Viết cuộc đối thoại ngắn cho con rối căn cứ trên câu chuyện trong sách Công vụ.

# ĐIỀU HÀNH CHO TƯƠNG LAI

## Phần 2: CÁCH TRỞ THÀNH NGƯỜI GIẢI QUYẾT NAN ĐỀ

### GIỚI THIỆU

Chúng ta có mặt để phục vụ người của Đức Chúa Trời (mục sư) và giúp làm trọn khải tượng trong lòng ông. Mục sư chịu trách nhiệm trên tất cả mọi con chiên, không phải chỉ những người lớn, mà cả những em thiếu nhi nữa. Mục sư có nhiều người phụ trách nhiều lãnh vực khác nhau của Hội Thánh. Mục sư không thể đồng thời có mặt trong tất cả mọi lãnh vực của Hội Thánh được. Những con người này là quý báu đối với mục sư trong tư cách người giải quyết nan đề.

### DÀN BÀI

#### I. HẸ CÓ NHÓM ĐÔNG NGƯỜI Ở BẤT KỲ ĐỘ TUỔI NÀO LÀ BẠN SẼ GẶP NAN ĐỀ.

A. Có hai hạng người:

1. Có những người gặp nan đề và chờ người khác giải quyết chúng.
2. Có những người nhìn thấy nan đề và tự giải quyết chúng.
  - Những người này được gọi là người giải quyết nan đề.

#### II. NHỮNG NGƯỜI GIẢI QUYẾT NAN ĐỀ TRONG LỜI ĐỨC CHÚA TRỜI .

A. Đức Chúa Trời không thiên vị đối với con người. Nếu Ngài yêu mến Đaniên đủ để ban cho ông năng lực giải quyết nan đề, Ngài cũng sẽ ban cho chúng ta năng lực này (Đaniên 5:12).

B. Không phải mọi nan đề đều xấu.

1. Một số nan đề là những thách thức và khiến bạn tăng trưởng.
2. Một số nan đề là sự sẵn sàng để giúp chúng ta xử lý được nhiều hơn.
  - Có những thử nghiệm để giúp chúng ta sẵn sàng.
  - Đavít đã không bắt đầu bằng cách đánh với những gã khổng lồ.
  - Đức Chúa Trời đã giúp ông từ trước đó.
3. Một số nan đề là những bài học vĩ đại.
  - Đối mặt với hoàn cảnh một lần, thì bạn có thể biết được mình phải làm gì.

C. Môisê, Giôsuê, Đavít, Đaniên, và Chúa Jesus là những người giải quyết nan đề.

### III. NHỮNG NGƯỜI GIẢI QUYẾT NAN ĐỀ KHÔNG BIẾT PHẢI LÀM GÌ TRONG MỖI MỘT TÌNH HUỐNG.

A. Họ:

1. Sẵn sàng khảo sát tỉ mỉ.
2. Tìm lời khuyên của người khác.
3. Là những con người cầu nguyện.
4. Sẵn lòng chịu liều mình tiến bước.
5. Xem mình là những người giải quyết nan đề.

B. Hai phương pháp giải quyết nan đề.

1. Phương pháp thứ nhất có bốn bước:

- a. Cầu nguyện.
- b. Đức Chúa Trời bày tỏ cho chúng ta câu trả lời của Ngài.
- c. Nghe tiếng Ngài.
- d. Làm theo chính xác điều Ngài phán.
  - Khi tôi không thể hiểu được điều Chúa muốn tôi làm, lúc đó tôi tiến sang phương pháp kế tiếp.

2. Phương pháp thứ hai có mười bước:

- a. Nhân diện nan đề.
  - Điều nào sai trật và vì sao đó là nan đề?
- b. Hiểu vì sao điều này xảy ra.
- c. Liệt kê những phương cách để giải quyết nan đề này.
  - Không phải chỉ có một cách duy nhất để giải quyết nan đề.
  - Chỉ có một câu trả lời đúng.
- d. Cần có những yếu tố nào để khiến câu trả lời này trở thành giải pháp tốt nhất?
  - i. Phải tính đến giá phải trả.

- ii. Đây là một giải pháp hay là sự sửa chữa cấp thời?
- e. Trong lịch sử, nan đề này đã được giải quyết cách nào?
- f. Giải pháp này có lập ra một tiền lệ không?
- g. Tìm lời khuyên của người khác.
  - Sự khôn ngoan ở trong hội đồng của những người khác.
- h. Tự hỏi xem bạn có sự bình an của Đức Thánh Linh không?
  - Đừng bao giờ xem thường những sự kiểm chế của Đức Thánh Linh.
- i. Triển khai một kế hoạch hoặc sách lược để tiến hành giải pháp của bạn.
- j. Truyền thông kế hoạch đó cho tất cả mọi người.

C. Có mười điều không nên làm khi giải quyết nan đề.

1. Đừng ngại nói câu: “Tôi không biết.”
2. Đừng vội vã hấp tấp.
3. Đừng phớt lờ những xu thế hay kiến thức.
4. Đừng chờ cho nan đề xảy ra trước rồi mới sửa chữa chúng.
5. Đừng chăm chú vào nan đề.
6. Đừng cứ làm hoài điều đã khiến cho nan đề xảy ra.
7. Một khi đã giải quyết được nan đề, đừng dựng nan đề dậy nữa.
8. Đừng giải quyết nan đề thay cho mọi người.
9. Đừng ngại thử làm việc theo cách khác đi.
10. Đừng quên Đấng đang sống trong lòng bạn.
  - Chúa Jesus sẽ dẫn dắt bạn bởi Thánh Linh Ngài.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Vì sao việc bạn là người giải quyết nan đề cho mục sư hay cho lãnh đạo của bạn lại là vấn đề quan trọng? Bạn có khuôn mẫu nào của Kinh Thánh cho vấn đề này?
2. Đức Chúa Trời có thể sử dụng nan đề theo những phương cách nào để phát triển những kế hoạch của Ngài trong đời sống bạn?
3. Vì sao tiếng nói của Đức Thánh Linh lại thiết yếu đến như thế cho cả hai phương pháp giải quyết nan đề?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Khi nghĩ cụ thể đến sự dự phần vào chức vụ của bạn hiện nay, bạn có thể nâng cao thêm những kỹ năng giải quyết nan đề của mình trong những lãnh vực nào?
2. Liệt kê mọi nan đề cụ thể mà chức vụ này hiện đang gặp phải mà bạn có thể thay đổi hoặc giúp lãnh đạo của bạn giải quyết?
3. Cầu nguyện và tìm kiếm Chúa về những vấn đề đó, chờ đợi xem Ngài sẽ phán gì bởi Đức Thánh Linh. Viết xuống những điều bạn cảm nhận được, rồi sau đó đề ra thời điểm để đệ trình những vấn đề này lên lãnh đạo của bạn.



# ĐIỀU HÀNH CHO TƯƠNG LAI

## Phần 3: TỔ CHỨC MỤC VỤ TĂNG TRƯỞNG CHO THIẾU NHI

### GIỚI THIỆU

Nhiều mục sư muốn Hội Thánh của họ tăng trưởng. Họ muốn Hội Thánh mình đầy dẫy hàng trăm, hàng ngàn tín hữu người lớn. Nhiều khi họ không có đồng một đức tin đó để muốn các mục vụ thiếu nhi của mình tăng trưởng. Đức Chúa Trời quan tâm đến mục vụ cho thiếu nhi cũng như quan tâm đến mục vụ cho người lớn vậy.

### DÀN BÀI

#### I. LỜI CHỨA NÓI RẤT RÕ VỀ VẤN ĐỀ PHÁT TRIỂN

##### A. Ngài muốn những việc chúng ta làm đều được chúc phước.

1. “Hỡi kẻ rất yêu dấu, tôi cầu nguyện cho anh được thịnh vượng trong mọi sự, và được khoẻ mạnh phần xác anh cũng như đã được thịnh vượng về phần linh hồn anh vậy” (III Giăng 3:2).
2. “Đức Giê-hô-va sẽ khiến phước lành ở cùng người tại trong kho lúa và trong các công việc của người; Ngài sẽ ban phước cho người trong xứ mà Giêhôva Đức Chúa Trời người ban cho người” (Phục truyền Luật lệ Ký 28:8).

##### B. Có rất nhiều thiếu nhi trên thế giới này. Chúng cần được Chúa đụng đến.

1. Chúa thêm người vào Hội Thánh mỗi ngày (Công vụ 2:47).
2. Đức Chúa Trời muốn gia tăng thêm cho mục vụ thiếu nhi của bạn hàng ngày.

##### C. Đức Chúa Trời đã định khởi đầu từ số nhỏ. Sự việc không phải khởi đầu từ chỗ đã tăng trưởng trọn vẹn.

#### II. ĐỨC CHÚA TRỜI ĐÃ ĐỊNH CHO MỤC VỤ CỦA CHÚNG TA PHÁT TRIỂN.

##### A. Các mục vụ trên toàn thế giới không phải cứ giữ nguyên mãi tầm cỡ của nó.

- Nguyên nhân các mục vụ không tăng trưởng.
- Chúng ta không thể quản lý nổi sự tăng trưởng.

##### B. Đức Chúa Trời muốn chúng ta tăng trưởng nhưng chúng ta phải chuẩn bị sẵn sàng.

### III. MỖI NGƯỜI THI HÀNH MỤC VỤ PHẢI THẤY CHÍNH MÌNH LÀ MỘT NHÀ TỔ CHỨC.

A. Bản mô tả công việc của một người thi hành mục vụ, đầu là bạn cộng tác với người lớn, thanh niên hay thiếu nhi.

1. Ba chức năng khác nhau:

a. Người thi hành mục vụ tức là nuôi bầy của Đức Chúa Trời (IPhiơ 5:2).

b. Những người thi hành mục vụ là người chăm sóc.

c. Người thi hành mục vụ là những người coi sóc.

- “Vì nếu có ai không biết cai trị nhà riêng mình, thì làm sao cai trị được Hội thánh của Đức Chúa Trời?” (ITimôthê 3:5).

2. Những người coi sóc phải có tổ chức.

- Ba bước để trở thành người quản lý thời gian.

i. Lập kế hoạch.

a. Viết ra cách chúng ta muốn dành thì giờ thế nào cho chức vụ, cho Chúa và cho gia đình.

b. Viết ra cách chúng ta muốn dành thì giờ thế nào cho chức vụ, cho Chúa và cho gia đình.

ii. Chuẩn bị.

a. Lập một nền tảng.

b. Đức Chúa Trời hứa sẽ chúc phước và hướng dẫn các bước đi của chúng ta.

iii. Đánh Giá.

- Xem cách bạn dùng thì giờ của mình thế nào.

i. Tìm xem những điều làm phí phạm thì giờ.

ii. Tìm xem những điều đã được thực hiện trong thực tế.

iii. Tìm những phương cách để cải thiện.

### IV. BẢO ĐẢM CHÚNG TA ĐANG ĐI THEO PHƯƠNG HƯỚNG MỤC SỬ CỦA MÌNH MUỐN TIẾN TỚI.

A. Nếu muốn thành công, chúng ta khởi đầu bằng cách nhìn xem mình tiến đến đích nào.

1. Những nhu cầu của các em thiếu nhi này là gì?

2. Đây là những phương cách tốt nhất để đáp ứng những nhu cầu ấy?

3. Chúng ta muốn đi đến đâu?

B. Xác định xem bạn hiện đang tiến đến đâu.

1. Các em thiếu nhi hiện nay đang ở đâu?

2. Những nhu cầu hiện nay của các em là gì?

3. Mỗi ngày các em đang đối diện những điều nào?

4. Những nhu cầu của gia đình chúng là gì?

5. Còn những nhân sự bạn đang có thì sao?

6. Họ có những kỹ năng nào?

7. Bạn cần bao nhiêu nhân sự?

8. Nhìn xem công việc được thực hiện trong quá khứ như thế nào?

C. Tìm ra một kế hoạch để đáp ứng nhu cầu và hoàn thành khải tượng.

1. Không có kế hoạch, bạn không thấy có hành động nào diễn ra.

2. Đưa kế hoạch ấy trở thành vấn đề cầu nguyện.

- Đùng cậy vào hiểu biết riêng của bạn.

3. Tìm kiếm những mục vụ để đáp ứng nhu cầu này.

4. Giữ cho kế hoạch thật đơn giản.

D. Truyền thông kế hoạch của bạn.

1. Habacúc 2:2 nói: Hãy viết khải tượng ra.

2. Bắt đầu với những nhân sự bạn có trong tay.

E. Lập danh sách về mọi nơi nào bạn cần có một nhân sự.

1. Có những phụ tá để giúp người giáo viên trưởng.

2. Thành công sẽ đến khi chúng ta huấn luyện những người kế thừa.

- Chúa Jesus không tự mình làm hết mọi việc.

i. Ngài trả lời những thắc mắc của các mục đích.

- ii. Ngài huấn luyện cho họ đảm đương chức vụ.
- iii. Ngài để cho họ nhìn xem rồi tự họ thử làm việc.

F. Viết ra bản mô tả công việc.

- Tìm ra những phương sách thực hiện.

G. Tuyển mộ người mới giống như Chúa Jesus đã làm.

1. Không hề có sự tăng trưởng lâu dài nếu thiếu công tác huấn luyện.
2. Chúa Jesus đã đến ngay tại chỗ của dân chúng.
3. Chúa Jesus không yêu cầu người tình nguyện.
  - Chúa chọn và sai phái nhân sự đi thành những nhóm một người và nhóm hai người.
  - “Hãy đến và theo ta.”
4. Chúa Jesus dành thì giờ ở với họ.
  - Chúa Jesus cho họ tuyển mộ người khác.
5. Chọn người mới theo khả năng, chứ không theo bản phận.
6. Nhận diện những ân tứ và ưu điểm của mỗi thành viên, rồi đặt họ vào đúng chỗ.

H. Truyền thông và huấn luyện mọi nhân sự để thực hiện theo các sách lược và thủ tục thực hiện của Hội Thánh.

1. Trả lời những thắc mắc của họ.
  - a. Bạn muốn tôi làm việc gì?
  - b. Bạn muốn tôi làm việc đó bằng cách nào?
2. Huấn luyện không phải chỉ là đưa ra chỉ thị bằng lời nói.
  - a. Cho họ thấy bạn muốn họ làm việc gì?
  - b. Bảo đảm rằng họ đã hiểu.
3. Giao trách nhiệm cho người trung tín.
  - a. Dành thì giờ ở với cấp lãnh đạo.
  - b. Làm gương về cách bạn muốn người ta thực hiện công việc.

4. Đưa ra những thay đổi trong chính sách và trong các thủ tục.

- Đừng làm đi làm lại hoài cùng một công việc vì cơ thói quen.

I. Đánh giá nhân sự và thực hiện những điều chỉnh cho công việc của bạn.

1. Nếu bạn muốn có những điều mà trước đây bạn chưa có, bạn cần phải làm những việc mà trước đây bạn chưa từng làm.

2. Sửa sai cho nhân sự vì cơ bạn yêu thương và quan tâm đến họ.

a. Tử tế, không hung hãn và chỉ trích.

b. Nhìn chức vụ bằng cặp mắt của người khác.

i. Đặt mình vào cương vị của họ.

ii. Tự hỏi mình xem có cách nào tốt hơn để làm việc ấy không?

iii. Cách đó có thực sự hiệu quả không?

iv. Đây có phải là cách tốt nhất để thực hiện không?

3. Phải không ngừng đưa ra những thay đổi.

a. Không phải thay đổi chỉ nhằm để có thay đổi.

b. Nếu chúng ta không đang tiến lên phía trước, chúng ta đang thụt lùi.

J. Gia tăng khả năng của chúng ta để xử lý những điều chúng ta có thể nhận lãnh.

- Phải bảo đảm rằng bạn có kêu gọi tiến lên tiếp nhận Chúa.

V. MỤC VỤ VĨ ĐẠI ĐƯỢC XÂY DỰNG TRÁI QUA THỜI GIAN.

A. Cứ tăng trưởng và có nhiều thay đổi.

B. Phải nhất quán.

C. Phải siêng năng.

D. Đức Chúa Trời sẽ khiến cho chức vụ tăng trưởng.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Đức Chúa Trời có quan tâm đến sự tăng trưởng và sự phát triển thịnh vượng cho mục vụ thiếu nhi của hội thánh bạn không? Bạn thấy trong Kinh Thánh có bằng chứng nào chứng minh điều này?
2. Vì sao từng bước trong ba bước quản lý thì giờ đều thiết yếu cho việc lo cho chức vụ của bạn có tổ chức?
3. Sau khi kế hoạch đã vào đúng chỗ để đạt đến khái tượng của vị mục sư của bạn, vì sao việc truyền thông kế hoạch đó lại là việc quan trọng?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Dùng những câu Kinh Thánh tương tự như IIPhierơ 3:9, bạn hãy nhận diện tấm lòng của Đức Chúa Trời dành cho sự tăng trưởng hội thánh.
2. Vì sao điều thiết yếu là chức vụ cho thiếu nhi phải tiến theo cùng phương hướng với khái tượng của vị mục sư?
3. Dùng IICôrinthô 3:6- 9 để tham khảo, cho biết vì sao chúng ta tuyệt đối cần để Đức Thánh Linh hành động trong những sự tham dự của chúng ta vào chức vụ?

# ĐIỀU HÀNH CHO TƯƠNG LAI

## Phần 4: CÁCH ĐỂ KIẾM NGƯỜI KHÁC GIÚP BẠN

### GIỚI THIỆU

Chúa Jesus đã hứa đáp ứng mọi nhu cầu của chúng ta: Đức Chúa Trời tôi sẽ chu cấp mọi nhu cầu của tôi” (Philíp 4:19). Cần nhiều nhân sự để thực hiện việc Chúa gọi chúng ta làm. Chúng ta có thể tin cậy Ngài đáp ứng những nhu cầu của dân sự chúng ta.

### DÀN BÀI

#### I. NGƯỜI TA MUỐN LÀM THÀNH VIÊN CỦA MỘT ĐIỀU GÌ ĐÓ THÀNH CÔNG.

A. Làm mọi việc bạn có thể làm một cách thật xuất sắc.

B. Bạn không buộc phải làm rất nhiều việc thì mới có một chức vụ thành công.

1. Hãy có sáng kiến với những gì bạn đang có.

2. Khi bạn trung tín với những việc nhỏ, thì Chúa sẽ lập bạn quản lý nhiều hơn.

#### II. ĐIỀU QUAN TRỌNG LÀ NHỮNG NGƯỜI LÃNH ĐẠO PHẢI DẪN ĐƯỜNG.

A. Các Luật Lãnh Đạo

1. Luật về chiếc nắp.

a. Lãnh đạo ấn định nhịp độ.

b. Nêu gương.

c. Phải làm hết sức mình.

- Sẽ thu hút được những nhân sự sắc bén hơn.

2. “Hãy cậy ân điển trong Đức Chúa Jêsus Christ mà làm cho mình mạnh mẽ” (II Timôthê 2:1).

3. Đưa người khác vào.

a. Đây là việc đầu tiên Chúa Jesus đã làm trong chức vụ của Ngài. Ngài tuyển nhân sự.

i. Ngài chú tâm đến những nhân sự của Ngài.

ii. Ngài để họ kinh nghiệm bằng cách làm việc.

iii. Ngài sửa cho họ những điều sai trật.

iv. Không bao giờ thành công nếu không có người kế thừa.

b. Cần tuyển mộ nhân sự theo khả năng, *chứ không phải* theo bản phận.

### III. MƯỜI ĐIỀU CẦN LÀM ĐỂ NHÂN SỰ GIÚP BẠN.

A. Bước Một – Nhận diện và tổ chức nơi bạn cần được giúp đỡ.

1. Đưa ra những mô tả công việc, những chính sách và những thủ tục cho các nhân sự làm theo.

2. Những ân tứ và năng lực cần cho mỗi công việc.

3. Có khả năng.

a. Nhận diện xem Chúa muốn bạn đi đến đâu.

b. Xác định nhu cầu và rồi tìm ra những mục vụ để đáp ứng những nhu cầu đó.

B. Bước Hai – Đề ra những tiêu chuẩn cao cho bạn.

1. Mỗi nhân sự phải biết Chúa Jesus và sống cuộc đời kính sợ Chúa.

2. Xác định phẩm chất của mỗi ứng viên muốn giúp bạn.

- Cho họ điền vào đơn đăng ký.

C. Bước Ba – Thân thiện và cởi mở.

1. Bạn nên vui vẻ khi đến nhà thờ.

a. Nở nụ cười trên khuôn mặt.

b. Thân thiện với mọi người trong Hội Thánh.

2. Tìm người đang không làm việc gì trong Hội Thánh của bạn.

a. Những bậc cha mẹ thích ở cùng với con cái họ.

b. Những thành viên mới muốn giúp đỡ.

c. Các cặp vợ chồng trẻ.

d. Tìm những việc mà người ta đang làm để kiếm sống

i. Các giáo viên.

ii. Những kỹ năng nào sẽ giúp được cho bạn.



- e. Tìm kiếm những người chinh phục linh hồn.
3. Khi đến nhà thờ, lúc đó phải luôn là dịp chúng ta tìm người giúp đỡ.
- D. Bước Bốn – Tuyển mộ người như Chúa Jesus đã tuyển.
1. Chúa đã ban cho chúng ta lời cầu nguyện khẩn cầu.
    - “Hãy cầu xin Chủ Mùa Gặt sai con gặt đến.”
  2. Tuyển theo những nhóm một người và nhóm hai người.
  3. Chúa chọn và sai phái các nhân sự, Ngài không yêu cầu những người tình nguyện.
  4. Làm gương về những việc bạn muốn người ta làm.
  5. Dành thì giờ cho những người mới được tuyển.
  6. Lắng nghe những người mới được tuyển.
    - a. Để họ nêu câu hỏi.
    - b. Để cho họ tuyển người khác.
    - c. Để họ làm công việc đó.
    - d. Sửa sai giúp họ.
- E. Bước Năm – Bảo đảm bạn đã điều tra xong lý lịch của mọi người.
1. “Chúng ta phải biết những người đang làm việc giữa vòng mình.”
  2. Kiểm tra những giấy chứng nhân, giấy tiến cử và bối cảnh.
  3. Phỏng vấn họ.
- F. Bước Sáu – Huấn luyện trước khi đưa họ vào công việc.
1. Huấn luyện không phải chỉ là chỉ dẫn bằng lời nói.
  2. Huấn luyện là học tập bằng cách làm việc.
  3. Sử dụng phương pháp hướng dẫn giáo viên
  4. Huấn luyện về tính sáng tạo.
  5. Tiếp tục huấn luyện.
  6. Huấn luyện bằng cách nêu gương tốt.

- G. Bước Bảy – Luôn luôn cho người ta khởi đầu với tốc độ chậm thôi.
1. Trước tiên giao trách nhiệm ít thôi.
  2. Đề bạt dựa trên lòng trung tín.
- H. Bước Tám – Truyền thông đều đặn.
1. Cho họ biết có những đòi hỏi nào đối với họ.
  2. Truyền thông bằng nhiều phương cách.
    - a. Viết xuống những chính sách và những thủ tục.
    - b. Truyền thông đều đặn rõ ràng thành lời.
- I. Bước Chín – Luôn luôn nói “Cảm Ơn” với nhân sự.
1. Cho họ biết từ đáy lòng bạn cảm nhận thế nào về họ.
  2. Thường xuyên nói: “Cảm Ơn.”
- J. Bước Mười – Huấn luyện họ.
1. Huấn luyện viên là những lãnh đạo.
    - Ấn định nhịp độ.
  2. Huấn luyện viên là thầy giáo.
    - Họ chỉ cho chúng ta những điều chúng ta không biết.
  3. Huấn luyện viên là những người khích lệ.
    - a. Khích lệ nhân sự làm việc tốt hơn.
    - b. Khích lệ họ đừng bao giờ bỏ cuộc.
    - c. Tin vào những năng lực của họ.
    - d. Hậu thuẫn cho việc họ làm.
  4. Huấn luyện viên là những người giải quyết nan đề và người đưa ra những quyết định.
    - Huấn luyện viên chịu trách nhiệm về đội ngũ của mình.
      - i. Huấn luyện nhân sự.
      - ii. Giúp nhân sự làm việc giỏi hơn.

### iii. Nói gương tốt.

Nếu bạn học cách đặt vào người khác những điều Chúa Jesus đã ban cho bạn, bạn có thể tuyển mộ một đạo binh nhân sự để đến với các bé trai và bé gái.

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Làm sao người khác có thể giúp chúng ta trong công việc chúng ta được kêu gọi để làm? Chúa Jesus đã nêu gương này thế nào cho chúng ta?
2. Luật về chiếc nắp đóng vai trò thế nào trong công tác lãnh đạo? Vì sao người lãnh đạo cần phải ấn định nhịp độ cho những người dưới quyền mình?
3. Vì sao bước đầu tiên để tuyển nhân sự là trước hết phải nhận diện ra nơi mình cần được giúp?
4. Vì sao thành công trong chức vụ luôn luôn bao gồm một người kế thừa? Trên thực tế, người thi hành chức vụ có thể làm việc gì để bảo đảm cho việc này xảy ra?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Khi xem xét mức độ và thẩm quyền của bạn trong công tác lãnh đạo, bạn có thể gia tăng tiềm năng lãnh đạo của mình, cũng như trau dồi cho những người dưới quyền mình, trong những lãnh vực nào?
2. Những lãnh vực nào ở trực tiếp dưới trách nhiệm bạn có thể sử dụng thêm nhân sự?
3. Khi tham khảo ý kiến với cấp lãnh đạo trên bạn, bạn đang làm việc gì để tuyển và huấn luyện thêm nhiều nhân sự nữa cho những lãnh vực này?



# MỤC VỤ CHO TUỔI TRẺ

## Phần 1: ĐẶT KHẢI TƯỢNG TRONG MỤC VỤ TUỔI TRẺ

### GIỚI THIỆU

Để có thể đạt được những điều lớn lao và vươn đến nhiều người trẻ tuổi, bạn cần phải có một khái tượng lớn lao.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. ĐỨC CHÚA TRỜI CÓ MỘT KẾ HOẠCH CHO NHỮNG NGƯỜI TRẺ TUỔI CỦA CHÚNG TA.

A. Đức Chúa Trời phán rằng, người trẻ tuổi là vũ khí hay mũi tên trong tay chúng ta (Thi thiên 127: 3- 5)

1. Người trẻ tuổi được Đức Chúa Trời kêu gọi để ảnh hưởng đến thế giới của họ, như một mũi tên đâm vào đích của nó.

a. Hãy thu lấy một nhánh.

- Trước tiên, hãy tham dự vào công tác truyền giáo, hãy vươn đến những người trẻ tuổi là những người chưa biết Đấng Christ.

b. Khắc nhánh vào một mũi tên sẽ bay đúng và thẳng.

- Hãy môn đồ hóa và dạy Lời Đức Chúa Trời để họ có thể bay đúng với Chúa Jêsus.

c. Hãy đặt mũi tên vào dây cung.

- Hãy giúp phóng người trẻ tuổi vào những công tác của Đức Chúa Trời giao cho họ trong cuộc đời.

#### II. KHẢI TƯỢNG BẮT ĐẦU VỚI MỘT NHÀ LÃNH ĐẠO.

A. Khải tượng của Đức Chúa Trời cho người trẻ tuổi là để họ nói to lên thay chúng ta (Công vụ 2: 17)

- Những người trẻ tuổi đang được huấn luyện khắp thế giới để phát ra một tiếng nói cho Chúa Jêsus Christ.
- Số lượng huấn luyện hay kinh nghiệm không thành vấn đề.
- Nếu bạn có khái tượng từ Đức Chúa Trời thì Ngài có thể dùng bạn vươn tới những người trẻ tuổi.

### III. LÀM THẾ NÀO ĐỂ PHÁT TRIỂN MỘT KHẢ TƯỢNG MÀ SẼ THỨC ĐẨY NGƯỜI TRẺ TUỔI ĐẾN VỚI Đấng CHRIST?

A. Có ba vật cản đối với sự tăng trưởng và phát triển của tuổi trẻ :

1. Nghĩ rằng mọi thứ đều tốt đẹp và chúng ta đã làm tất cả những gì chúng ta có thể làm được.
  - Chúng ta phải mở mắt mình ra mà nhìn đồng lúa vượt lên trên HT và chức vụ riêng của mình.
2. Những gì hoạt động hôm qua sẽ hoạt động hôm nay.
  - Cần phải thay đổi phương pháp và cách truyền đạt của chúng ta để được hiệu quả hơn.
3. Không lập kế hoạch và thực hiện khả năng của chúng ta cách thích hợp.

### IV. BẢY BƯỚC/ NGÀY SẼ BIẾN MỤC TIÊU VÀ KHẢ TƯỢNG CỦA BẠN THÀNH HIỆN THỰC.

A. Bước 1- Động não:

- “ Người khôn ngoan tìm kiếm ý tưởng mới và tìm kiếm chúng ” Châm 18: 15 ( Bản dịch TLB ).
- “ Lòng người khôn khéo được sự tri thức; Và tai người khôn ngoan tìm kiếm sự hiểu biết ” Châm ngôn 18: 15 ( Bản dịch NKJ- bản truyền thống của ta ).
- Chúng ta cần luôn luôn tìm kiếm những ý tưởng mới, lớn lao để vươn tới những người trẻ tuổi.
- Hãy hiệp với những người có cùng tấm lòng và tinh thần. Bạn có thể có được những ý tưởng tốt hơn khi hợp chung lại hơn là bởi chỉ có một mình bạn.

B. Bước 2- Nghiên cứu:

- Khi đã có một ý tưởng lớn, bạn hãy nghiên cứu ý tưởng đó để biết chắc là bạn có thể thực hiện được nó hay không.
- Hãy nói với những người cùng làm việc với bạn và phân công những việc họ có thể làm.
- Đức Chúa Trời sẽ mở những cánh cửa và thực hiện phép lạ.

C. Bước 3- Viết xuống:

- Bất cứ cái gì đáng làm là đáng viết xuống.
- Trong sách Habacúc, Đức Chúa Trời bảo chúng ta phải viết khả năng xuống.

D. Bước 4- Vận động:

- Gia tăng ( phát triển ) khả năng của bạn bất cứ chỗ nào bạn đi.

- Khi bạn công bố lý do của bạn, người khác sẽ được thúc đẩy để giúp đỡ bạn bằng công sức, tài chính và các nguồn lực.

E. Bước 5- Phác thảo:

- Hãy tuyển mộ một đội vô địch để giúp kéo khái tượng đi.
- Hãy can đảm săn tìm người làm việc ( nhân sự ).

F. Bước 6- Hướng dẫn:

- Hãy trang bị cho các đội viên của bạn những kỹ năng và kiến thức họ cần để thành công.
  - a. Dạy họ.
  - b. Dành thì giờ ở với họ.

G. Bước 7- Đánh giá:

- Đánh giá và phát huy những gì bạn đang làm trong hiện tại.
- Chúa Giêsu phán, Cha Ngài sẽ được sáng danh khi chúng ta kết quả ( Giăng 15).

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Tiến trình 3 bước để chuẩn bị “ các mũ tên ” là gì?
  - Làm thế nào để áp dụng những bước này vào sự phát triển của những người khác, đặc biệt là giới trẻ?
2. Ba vật cản sự tăng trưởng và phát triển của người trẻ tuổi là gì?
  - a. Vật cản nào bạn thấy nhiều nhất trong hoàn cảnh của bạn?
  - b. Hành động hoặc các bước nào cần có để chiến thắng chướng ngại vật đó?
  - c. Điều gì bạn cần làm cách cá nhân?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Liệt kê bảy bước để biến khái tượng của bạn thành sự thật.
  - a. Hãy viết mỗi bước bằng lời riêng của bạn.
  - b. Làm thế nào bạn có thể sử dụng những bước này trong đời sống riêng của bạn?
2. Bạn có thể làm gì để phát huy ( phát triển ) những gì bạn đang làm bây giờ?
  - a. Trong mối tương quan với mục vụ tuổi trẻ?
  - b. Trong các mối tương giao?
  - c. Trong các vấn đề liên quan?
  - d. Trong thực tế?



# MỤC VỤ CHO TUỔI TRẺ

## Phần 2: HƯỚNG DẪN NGƯỜI LÃNH ĐẠO

### ĐẾN CHỖ LÀM VIỆC TỐT NHẤT

#### GIỚI THIỆU

Bạn cần những người lãnh đạo. Bạn cần một đội nhân sự nếu bạn muốn thành công trong việc vươn đến nhiều người trẻ tuổi. Tự sức mình, bạn có thể đem được một số người, nhưng Đức Chúa Trời muốn bạn đem về nhiều người.

#### DÀN Ý BÀI HỌC

##### I. CHÚA JÊSUS ĐÃ NUÔI MỘT ĐÁM ĐÔNG KHI KHÔNG CÓ THỨC ĂN.

- A. Việc này giúp chúng ta học biết làm thế nào để đến cùng nhiều người trẻ khi không có nguồn lực nào (Mác 6:34-44).
- Bước đầu tiên để hướng dẫn (lãnh đạo) một đội là được cảm động (động lòng thương xót).
    - a. Các công nhân làm việc cần cù bởi vì họ biết Hội Thánh có lòng thương xót.
    - b. Người ta theo những ai có lòng thương xót và tin nơi những gì người đó đang làm.
    - c. Ngay giờ này đây, có thể bạn đang thiếu các nguồn lực.
      - Nguồn lực của bạn cùng với nguồn lực của ĐCT sẽ đủ để tiến hành công việc (hoặc đủ để khiến công việc được thực hiện) .

##### II. CÁC NGUYÊN TẮC THUỘC LINH TRONG TOÁN HỌC.

###### A. Cộng

- Chúng ta phải bắt đầu cộng mồ hôi, công sức và công khó của chúng ta.
- Không có gì thay thế được sự cần cù, chăm chỉ.

###### B. Trừ

- Hãy cất bỏ tội lỗi và quăng xa những gánh nặng.
- Hãy ăn năn, cầu xin sự tha thứ và đi đường khác.

C. Chia

- Hãy học tập, điều khiển, xoay sở nguồn nhân lực của bạn.
- Hãy chia người có được thành những nhóm ra để điều hành ( xoay sở ) mỗi phần.

D. Nhân

1. Một kết quả của cộng, trừ và chia.
2. Với nó, bạn sẽ thấy sự tăng trưởng.

III. CHỨC VỤ LÃNH ĐẠO LÀ MỘT CHUỖI ỦY THÁC ( II Timôthê 2: 2 ).

A. Bắt đầu với việc Đức Chúa Trời nói chuyện cùng Phaolô.

B. Phaolô truyền đạt cho Timôthê.

C. Phaolô bảo Timôthê truyền đạt lại cho những con người trung tín.

1. Một người trung tín là một người lãnh đạo.
2. Tiêu chuẩn của Đức Chúa Trời cho chức vụ là sự trung tín.

D. Để trở thành một nhà lãnh đạo vĩ đại, trước nhất bạn phải là một người đầy tớ vĩ đại.

1. Bạn có một mục sư là người đang ảnh hưởng đến cuộc đời bạn.
2. Bạn là một sự mở rộng của mục sư bạn để đến với những người trẻ tuổi.
  - Nắm chìa khóa để tiếp nhận từ mục sư của bạn:
    - a. Hãy nhân ra khả tương và lòng đam mê của mục sư bạn.
    - b. Hãy thu nhận cho chính bạn cách lãnh đạo.
    - c. Hãy ghi chép trong mọi cuộc tiếp xúc với mục sư bạn.
    - d. Hãy làm cách chính xác những gì bạn được bảo làm.
    - e. Trước khi làm bất cứ điều gì mới, hãy nói với mục sư của bạn các kế hoạch của mình.

E. Đức Chúa Trời có thể dùng chúng ta ủy thác chức vụ lãnh đạo ra sao?

1. Ủy thác có nghĩa là giao ( đưa ) cho người khác quan tâm, bảo vệ và thực hiện.
2. Sự ủy thác mà không có định nghĩa ( giải thích ) sẽ mang đến tai họa.
  - Hãy định nghĩa ( giải thích ) cách rõ ràng những gì bạn đang ủy thác.

F. Hãy tìm kiếm những con người trung tín.

1. Không chỉ là những con người tài năng hoặc có ân tứ.
2. Những người trung tín là những người luôn luôn có mặt ở đó.
3. Năm dấu hiệu chung của những nhà lãnh đạo không trung tín.
  - a. Không dâng phần mười.
  - b. Không ủng hộ niềm tin, giáo lý và chức vụ lãnh đạo của mục sư quản nhiệm.
  - c. Không làm những gì được giao cho làm, hoặc thậm chí làm theo cách riêng của mình.
  - d. Không ráng hết sức ( không cố gắng làm hết sức mình ).
  - e. Nhân cách không trung thành.

G. Những con người trung tín sẽ có khả năng.

1. Khả năng sẽ thường xuất hiện trong tương lai.
2. Dành thì giờ để được dạy dỗ và huấn luyện.
  - Chuẩn bị kỹ lưỡng để có những kết quả lớn lao ( Êphêsô 6: 15 ).

## THẢO LUẬN NHÓM

1. Bước đầu tiên trong chức vụ lãnh đạo - lãnh đạo một nhóm là gì?
  - Việc này ảnh hưởng đến người phục vụ ra sao? Cả những người lãnh đạo và những người trẻ tuổi.
2. Tại sao sự ủy quyền mà không có sự giải thích lại đem đến tai họa?
3. Tại sao sự trung tín là chìa khóa?
  - a. Các ân tứ và tài năng có thể bù đắp cho sự thiếu vắng phẩm chất được không?
  - b. Những người trung tín trở thành có khả năng như thế nào?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Bằng từ riêng của mình, bạn hãy cho biết toán học sẽ giúp tăng trưởng như một người lãnh đạo và huấn luyện người khác như thế nào?
  - a. Cộng.
  - b. Trừ.
  - c. Chia.
  - d. Nhân.
2. Bạn làm tốt nhất chìa khóa nào trong việc tiếp nhận những điều tốt từ mục sư của bạn? Có cần phát huy ( cải tiến ) không?
  - a. Khả tượng và lòng đam mê ( sự say mê ) của mục sư bạn là gì?
  - b. Bạn có nhận ra cách giảng của ông không?
  - c. Lần cuối cùng bạn ghi chú trong một cuộc nói chuyện là khi nào?
  - d. Bạn có làm chính xác những gì bạn được yêu cầu làm không?
  - e. Lần cuối cùng bạn nói chuyện với một trong những người lãnh đạo của bạn về kế hoạch của mình là khi nào?
3. Nếu có 5 dấu hiệu của người lãnh đạo bất trung, thì 5 dấu hiệu của một người lãnh đạo trung tín sẽ là gì? Hãy viết những dấu hiệu đó xuống.

# MỤC VỤ CHO TUỔI TRẺ

## Phần 3: NÓI CHUYỆN VỚI NGƯỜI TRẺ TUỔI CÁCH HIỆU QUẢ

### GIỚI THIỆU

Nếu chúng ta sắp thúc đẩy một thế hệ trẻ công bố Phúc Âm thì chúng ta phải học giao tiếp với họ cách hiệu quả.

### DÀN Ý BÀI HỌC

#### I. HÃY HỌC BIẾT CÁCH NGƯỜI TA HIỂU PHÚC ÂM LÀ QUAN TRỌNG NHƯ THẾ NÀO.

##### A. Ngụ ngôn về người gieo giống ( Mathiơ 13: 18- 23 ).

1. Chúa Jêsus đã sử dụng cùng một hạt giống trong mỗi loại đất, hạt giống của Lời Đức Chúa Trời.

- Bốn loại đất đã được sử dụng:

a. Đất dọc đường bị chim ăn hết:

- Đại diện cho những người đã không hiểu Lời của Đức Chúa Trời khi họ nghe lời ấy.

b. Đất đá sỏi:

- những người tiếp nhận Lời Chúa nhưng sa ngã.

c. Đất có chông gai:

- Làm nghẹt ngòi Lời của Đức Chúa Trời vì có những mối bận tâm lớn đối với thế gian này và sự lừa dối của giàu sang.

d. Đất tốt:

- Trở nên kết quả và sinh sôi trong cuộc đời của con người khi Lời Chúa được gieo vào.

- Chúng ta được kêu gọi để đem Lời Chúa gieo vào nơi đất tốt.

2. Có những lúc người ta không tiếp nhận Lời Chúa mà chúng ta rao giảng.

- Hai trong các loại đất là nan đề của người nghe.

a. Từ bỏ ( đầu hàng ) vì cố sự bất bớ hoặc chỉ quan tâm ( lo lắng ) đến thế gian này.

b. Đó là sự lựa chọn của họ, chẳng có gì có thể thay đổi được lý trí của họ.

- Loại đất khác nữa không kết quả là vì họ không hiểu Lời Chúa.
- a. Đây là lỗi của người rao giảng Lời Đức Chúa Trời.
- b. Chúng ta, những CĐN và những nhà truyền đạo phải chịu trách nhiệm trong việc giúp người ta hiểu Lời Đức Chúa Trời ( Người ta có hiểu được Lời Đức Chúa Trời hay không là tùy thuộc vào chúng ta- những CĐN ).

## II. CHÚNG TA PHẢI HỌC BIẾT LÀM THẾ NÀO ĐỂ KHIẾN LỜI CHÚA CÓ THỂ ÁP DỤNG ĐƯỢC.

A. Hãy công bố Lời Đức Chúa Trời với một mức độ mà người trẻ có thể hiểu được.

Phaolô cho chúng ta biết làm thế nào chúng ta có thể hầu việc với những nhóm người khác nhau ( ICôrinhtô 9: 19-20 ).

- Chúng ta phải nhạy bén đối với nhóm người mà chúng ta đang giao tiếp với.

1. Giới trẻ có văn hóa riêng của họ.

a. Họ ăn mặc khác nhau.

b. Họ có cách giải thích khác nhau.

c. Họ có các loại nhạc và giải trí khác nhau.

i. Hãy nghiên cứu văn hoá của họ để làm việc hiệu quả.

ii. Hãy khiến việc học tập thành một niềm vui ( Châm ngôn 15: 2 )

## III. HÃY GIẢNG MỘT SỨ ĐIỆP CHO GIỚI TRẺ.

A. Hãy học đặt sứ điệp của bạn trong một khuôn khổ ( hình thức ) nhất định.

1. Thời gian chú ý của một thiếu niên ngắn hơn người lớn.

2. Hãy nghiên cứu và xin Chúa bày tỏ cho bạn những điểm chính.

3. Hãy dạy từng điểm một ( một điểm một lần ) để họ có thể hiểu được.

B. Khảo tra và nghiên cứu để thông tin đúng.

1. Hãy nói về những vấn đề liên quan đến họ.

2. Hãy nghiên cứu Lời Đức Chúa Trời để cho họ những câu trả lời mà họ cần.

a. Người trẻ tuổi cần nghe về cái gì?

- Tôn kính và vâng lời cha mẹ của chúng ( Êphêsô 6 )

- Làm thế nào để giữ sự trinh khiết trước khi bước vào hôn nhân(ICôrinhtô6:18 )
  - Làm thế nào để xây dựng những người bạn và quan hệ tốt ( sách Châm ngôn ).
  - Những điều cần làm đối với tương lai của chúng.
  - Hãy dành thì giờ nói cho họ biết cách cầu nguyện, cách nghe tiếng Chúa phán dạy và cách bước đi theo Ngài.
- b. Việc dạy Lời Chúa sẽ gieo hạt giống vào trong lòng và sẽ kết quả.
- Chúa Jêsus phán: “ Ta sẽ lấy phép lạ cặp theo mà làm cho vững Lời Ta”.
- c. Hãy lắng nghe những câu hỏi họ đang thắc mắc.
- Hãy lấy Lời Chúa ra để làm câu trả lời.
- C. Hãy cập nhật luôn với văn hóa của giới trẻ.
1. Hãy nghiên cứu cách chúng liên hệ với nhau.
  2. Hãy dùng điệu nhạc của chúng trong sự ca ngợi và thờ phượng.
  3. Hãy biết những ảnh hưởng của giải trí.
    - Nếu có ảnh hưởng không tốt, hãy nói ra cho chúng biết.
- D. Hãy phát triển những hình minh họa để hiểu khiến họ nhớ luôn khi trở về nhà.
1. Hãy nghiên cứu Mathiơ 6 và 7 để thấy các loại minh họa Chúa Jêsus đã dùng.
    - Chống lại áp lực. Câu chuyện của Sađrác, Mêsác và Abêtnêgô.
  2. Câu chuyện về Lon Soda để minh họa sự trinh khiết.
- E. Hài hước là một cách tốt để giao tiếp.
1. Hãy sử dụng hài hước như muối làm đậm đà thêm thức ăn.
  2. Đức Chúa Trời đã ban cho cảm xúc của tiếng cười.
  3. Hãy áp dụng sự hài hước ở những bạn có thể được.
- F. Hãy có giọng nói tốt, rõ và nhìn thẳng vào mắt.
1. Đức Chúa Trời bảo Giêrêmi đừng sợ mặt họ.
  2. Thỉnh thoảng hãy giảng dạy dõ và lớn tiếng.

3. Lần khác, hãy nói chuyện với họ như với một con trai hay con gái.
4. Hãy dùng giọng của bạn để truyền đạt cảm xúc của những điều bạn muốn dạy.

G. Hãy dùng kỷ luật đối với các học sinh của bạn khi bạn dạy dỗ.

1. Hãy tạo ra các luật lệ để họ hiểu sự mong đợi của bạn.
2. Luật lệ sẽ chẳng có tác dụng gì nếu bạn không có vài hình thức phạt.
3. Hãy đưa ra các luật lệ trước.
4. Hãy dạy họ kính trọng các mục sư và trưởng lão trong HT.

H. Hãy đem mỗi sứ điệp đến chỗ hứa hẹn.

1. Hãy hỏi họ: “Điều này sẽ thay đổi cách sống của em như thế nào?”
2. Hãy hỏi xem họ có cần biết Chúa Jêsus không.
  - a. Hãy mời họ tiến trên phía trước để cầu nguyện.
  - b. Hãy phát triển một chương trình môn đồ hóa.
    - Hãy thưởng cho chúng khi đã hoàn tất chương trình môn đồ hóa đó!

#### IV. TÔI PHẢI GIẢNG CHO GIỚI TRẺ BAO LÂU?

- A. Thu hút được sự chú ý của họ lâu bao nhiêu thì hãy giảng bấy nhiêu.
- B. Đức Chúa Trời sẽ chỉ cho bạn cách để làm việc này một cách hiệu quả.

#### V. ĐIỀU QUAN TRỌNG NHẤT CHÚNG TA CÓ THỂ LÀM TRONG CHÚC VỤ.

- A. Dạy Lời Đức Chúa Trời.
- B. Công bố Phúc Âm của Chúa Jêsus Christ.
- C. Chia sẻ lời làm chứng của bạn.



## THẢO LUẬN NHÓM

1. Tại sao nghe và hiểu là chìa khóa để đất tốt?
2. Nhạy bén hay thích ứng có nghĩa là gì?
  - Hiểu văn hóa của giới trẻ là điều rất quan trọng. Bạn làm thế nào để dùng văn hóa mà đem họ đến gần hơn với Đức Chúa Trời.
3. Các minh họa giúp khiến một điểm cần dạy có thể hiểu được hơn như thế nào?
4. Bạn nên giảng bao lâu? Chúa Jêsus đã giảng như thế nào? Ngài khiến họ muốn Ngài giảng thêm nữa.
5. Điều quan trọng nhất chúng ta có thể làm trong chức vụ là gì?

*Lưu ý, mỗi người có thể làm những công việc này như thế nào?*

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Hãy viết xuống 4 loại đất và hạt giống của Lời Đức Chúa Trời bị đất ảnh hưởng như thế nào?
2. Bạn cập nhật với văn hóa của bạn ra sao?
  - Hãy liệt kê 3 trong số 8 lãnh vực bạn cần tiếp tục nghiên cứu thêm nữa để giảng cho giới trẻ.
3. Giải trí ảnh hưởng như thế nào đến giới trẻ ngày nay? Hãy nhớ tìm những ảnh hưởng cả tích cực lẫn tiêu cực.
4. Hãy viết xuống những điều quan trọng nhất chúng ta có thể làm trong chức vụ.  
Hãy để ý nó đơn giản như thế nào? Việc này sẽ thay đổi cách bạn vươn đến giới trẻ như thế nào?

# MỤC VỤ CHO TUỔI TRẺ

## Phần 4: LẬP KẾ HOẠCH CHO MỘT BUỔI NHÓM

### HIỆU QUẢ CHO GIỚI TRẺ

#### GIỚI THIỆU

Hội Thánh của Willie George có tấm lòng vươn đến những nhà truyền đạo cho giới trẻ khắp thế giới. Họ đã giúp đỡ hàng trăm hàng ngàn HT ở Hoa Kỳ. Đức Chúa Trời đã ban cho họ một khái tượng để ảnh hưởng đến mục vụ tuổi trẻ trong các quốc gia. Tên mục vụ tuổi trẻ của họ là 180. Con số đó có nghĩa là sự ăn năn. Con người quay 180 độ khỏi thế gian mà đến với Đấng Christ. Họ đã thấy hàng ngàn người làm như thế trong 5 năm vừa qua, qua chức vụ của họ. Mỗi tuần họ có từ hai đến ba ngàn người trẻ tuổi tụ tập lại để nghe về Đấng Christ. Đức Chúa Trời đã ban cho họ bí quyết và chìa khóa từ Lời của Ngài để giúp họ kéo những người trẻ đến. Các nguyên tắc sẽ hoạt động trong các HT nhỏ cũng như lớn. Họ cũng tin rằng họ sẽ làm việc tại Hoa Kỳ cũng như khắp thế giới. Mới gần đây, họ đã có cơ hội đầu tiên để mở chương trình 180 có tính chất quốc tế ở Cameroon, Châu Phi- chương trình này đang sinh sôi nảy nở. Tuần lễ đầu tiên chương trình này được mở ra, họ đã có được hơn 400 bạn trẻ quyết định tin Chúa Jêsus.

Bài học này sẽ dạy bạn làm thế nào để phát triển các buổi nhóm tuổi trẻ mà sẽ ảnh hưởng đến thanh thiếu niên.

#### DÀN Ý BÀI HỌC

- I. Ý MUỐN CỦA ĐỨC CHÚA TRỜI LÀ NHỮNG NGƯỜI TRẺ TUỔI PHẢI TỤ TẬP NHAU LẠI ĐỂ NGHE PHÚC ÂM.
  - A. Dân sự của Đức Chúa Trời thích tụ họp lại với nhau và thích đi theo nhóm.
    - Các nhóm đông người trẻ tuổi sẽ hấp dẫn nhiều người trẻ tuổi hơn.
  - B. Đức Chúa Trời luôn luôn xây dựng qua các nhóm gọi là HT của Ngài ( Công vụ 2: 46- 47 ).
    - Hội Thánh đầu tiên có rất nhiều thách thức và cản trở.
      - a. Chịu đựng sự bách hại thảm khốc.
      - b. Bất chấp cơn bất bớ, người ta vẫn đến với Chúa Jêsus.
        - Bất chấp bạn ở đâu trong chức vụ của mình đối với người trẻ tuổi, bạn vẫn có thể tăng trưởng và Đức Chúa Trời muốn bạn tăng trưởng.

C. Đức Chúa Trời muốn thấy sự tăng trưởng.

1. Ngài không muốn một ai bị hư mất, nhưng muốn mọi người ăn năn để có sự sống đời đời.
2. Chúng ta cần xây dựng một buổi nhóm trẻ tuổi sôi động mỗi tuần ( Hêbơơ 10: 24 ).
  - a. Chúng ta không thể sống cuộc đời Cơ Đốc này một cách đơn điệu được.
    - Khi chúng ta đến với nhau, chúng ta sẽ khích lệ nhau và người ngoài sẽ thấy tình yêu của Đức Chúa Trời giữa vòng chúng ta và được kéo vào Vương Quốc của Đức Chúa Trời.
  - b. Hãy tôn trọng văn hóa của giới trẻ.
  - c. Hãy ở trên cấp độ của một vị thành niên để ảnh hưởng trên cuộc đời của họ.

II. NHỮNG CHÌA KHÓA ĐỂ CÓ MỘT BUỔI NHÓM TRẺ TUỔI TỐT LÀ GIỜ NHÓM SẼ LÔI KÉO NHIỀU BẠN TRẺ.

A. Chìa khóa 1- Phải được chuẩn bị để tạo một ấn tượng đầu tiên tốt đẹp và mạnh mẽ.

1. Trong vòng 12 phút đầu tiên, người đến nhóm lần đầu sẽ quyết định nên trở lại hay không.
2. Các bạn trẻ cần được cảm nhận tình yêu của Đức Chúa Trời và rằng họ được yêu và được chấp nhận.
3. Cần có những bạn chào trẻ tuổi đứng nơi ngay cửa để nghênh đón từng bạn trẻ.

B. Chìa khóa 2- Hãy giữ giờ nhóm tiến triển nhanh chóng.

1. Đừng nên có giờ ca ngợi và thờ phượng dông dài.
  - a. Hầu hết người trẻ tuổi có mức độ tập trung ( chú ý ) ngắn.
  - b. Chúng ta nên thờ phượng với cả lòng mình nhưng không kéo dài quá.
2. Đừng giảng quá dài.
  - a. Hầu hết những sứ điệp Chúa Jêsus giảng trong Kinh Thánh đều rất ngắn.
  - b. Khi Chúa Jêsus kết thúc thì người ta xin Ngài nói thêm.

C. Chìa khóa 3- Chúng ta cần suy nghĩ vượt ra ngoài nhóm trẻ nòng cốt của khi lập kế hoạch cho một buổi nhóm. Hãy có một khái tượng cho cả cộng đồng của bạn.

1. Nhóm nòng cốt là những bạn Cơ Đốc trẻ tuổi nhóm lại ( hoặc tham dự ) thường xuyên.

2. Hãy sáng tạo để thâm nhập vào cộng đồng.

a. 180 có:

i. Ban hát và âm nhạc mà họ liên hệ với.

ii. Thức ăn miễn phí cho tất cả mọi người.

iii. Các trò chơi trong khả năng của tuổi trẻ.

- Đây không phải là sự thỏa hiệp mà là điều lành mạnh ( bổ dưỡng )

b. Việc quan trọng là rao giảng Lời Đức Chúa Trời.

c. Đây không phải là cuộc hối lộ hay sự thưởng phạt.

i. Cuộc hối lộ là một sự chi trả để làm điều sai quấy.

ii. Những việc này là phần thưởng vì đã làm điều tốt đẹp.

### III. KẾ HOẠCH NHÓM:

A. Hãy phân phát một thời gian biểu nhóm lại cho những người tham dự với các hạn chế về thời gian.

1. Hãy bao gồm nhiều bạn trẻ trung tín trong chương trình đó.

a. Hãy tìm kiếm những nhà lãnh đạo trung tín, là những người muốn giúp đỡ ( phụ giúp ).

- Những con người mà Đức Chúa Trời ban cho những khả năng trong một số lãnh vực nhất định của chức vụ.

b. Người hướng dẫn thờ phượng- nhạc sĩ có ân tứ.

c. Cần có người thông báo, làm cho các tiết mục sôi động lên.

d. Người chào hỏi.

- Những người sẽ chào đón những người mới tham dự lần đầu.

e. Cần có người nhận sự dâng hiến; dạy về những ích lợi của việc dâng phần mười và sự dâng hiến.

f. Nhóm diễn kịch.

- Chuẩn bị họ để nhận sứ điệp.

g. Người lãnh đạo thanh thiếu niên.

- Trình bày sứ điệp trong khoảng 20 phút.
- Kêu gọi người nghe đến với Đấng Christ.

B. Toàn bộ giờ nhóm là một tiếng đồng hồ.

#### IV. THỜ PHƯỢNG VÀ CA NGŨI.

A. Hãy dạy người trẻ tuổi làm thế nào để có:

- Một tấm lòng thờ phượng.
- Thờ phượng là chìa khóa của HT đầu tiên.

B. Người hướng dẫn thờ phượng phải yêu thích việc làm của mình.

1. Cần phải can đảm và sôi nổi.
2. Cần biết nhiều về âm nhạc.
3. Cần biết hát như thế nào.

C. Ban nhạc phải chơi hài hòa với nhau.

1. Ví dụ đàn Ghita, Organ, Trống ( các nhạc cụ bằng dây, bộ gõ )
2. Thực tập và chuẩn bị.
  - Thi thiên nói rằng, chúng ta phải trình tấu cách điều luyện trước mặt Chúa.

D. Hát phải là chìa khóa ở nơi mà tất cả mọi người có thể hát.

- Nếu bạn bảo các em trai hát thì các em gái sẽ hát theo.

E. Cần phải biết tại sao họ phải thờ phượng.

1. Hãy dạy họ trong Lời Đức Chúa Trời tại sao chúng ta thờ phượng.
2. Chúng ta thấy rất nhiều kỳ công được thực hiện trong cuộc đời của họ, vì thế họ có một lý do để thờ phượng Chúa.
  - a. Ví dụ của Đavit.
  - b. Khi Đức Chúa Trời giải cứu bạn thì bạn sẽ muốn thờ phượng.
  - c. Dạy họ cách nhìn biết sự giải cứu của Đức Chúa Trời.

d. Đức Chúa Trời có thể đáp lời cầu nguyện của họ như thế nào.

e. Đức Chúa Trời có thể sử dụng họ để công bố Phúc Âm ra sao.

## V. KỊCH

A. Kịch không cần phải phô diễn toàn bộ sứ điệp.

B. Khi bạn trẻ trình diễn một màn kịch, thì họ giống như chỉ kể một câu chuyện.

- Chúa Jêsus đã dùng các ngụ ngôn.

a. Trước hết, Ngài kể một câu chuyện.

b. Sau đó, Ngài giảng.

- Một lời giải thích câu chuyện đó có nghĩa gì.

C. Kịch bản tốt cần phải thực tập.

- Hãy học viết câu chuyện và kịch bản.

- Hãy làm cho chúng hài hước và có năng quyền.

D. Cần một đội kết ước.

E. Cần một người hướng dẫn là người hiểu kịch bản tốt được thực hiện như thế nào.

F. Cần phải thực tập.

- Hãy làm mọi sự cách xuất sắc nhất.

## VI. ĐƯA RA MỘT LỜI KÊU GỌI ĐẾN VỚI SỰ CỨU RỒI.

- Chúng ta phải là những con người đầy thuyết phục khi kêu gọi người ta đến với Đấng Christ.

- Hãy cho một cơ hội bất cứ khi nào bạn gặp.

## VII. HÃY CHẮC CHẮN RẰNG MỌI TIẾT MỤC ĐỀU HÀI HÒA VỚI NHAU

A. Đội thờ phượng phải sẵn sàng.

B. Đội diễn kịch phải sẵn sàng.

C. Hãy thách thức những người trong nhóm mục vụ của bạn huấn luyện,; hãy phát huy và hoàn thiện chính họ hơn nữa.

1. Hãy khích lệ họ rằng, họ đang làm rất tốt.

- Luôn luôn nói cho họ biết rằng, họ có thể làm tốt hơn.
2. Phaolô nói rằng:” Tôi không ngó lại đằng sau hướng về quá khứ mà bước tới phía trước, hướng tới tương lai ”
- Tôi muốn tiếp tục làm tốt hơn

### VIII. HÃY ĐEM LỜI CHÚA ĐẾN VỚI CỘNG ĐỒNG

- A. Hãy suy nghĩ đến những phương cách sáng tạo để cho những người trẻ tuổi biết rằng, các bạn đang tập hợp lại với nhau.
1. Hãy in lời mời ra.
    - Các bạn trẻ sẽ phân phát những lời mời đó ở trường học và nơi xóm giềng của họ.
  2. Quảng cáo trên Đài và trên Tivi.
  3. Lời quảng cáo tốt nhất chính là những người trẻ tuổi của bạn.
    - a. Hãy làm cho các bạn trẻ hứng thú trong việc đem bạn của họ tới.
    - b. Chúa Jêsus phán trong Phúc âm Mathiơ: “ Những gì các con nghe trong nơi kín đáo, hãy tuyên bố lớn tiếng từ mái nhà ”
      - Đó là cách họ phát huy ( tăng tiến ) trong ngày đó.

### IX. HÃY LƯU LẠI LỜI CHÚA

- A. Lời cuối cùng trong Cựu Ước.
- Trong ngày cuối cùng, Đức Chúa Trời sẽ thay đổi tấm lòng của những người cha. Tấm lòng của những người cha sẽ hướng về con cái. Khi điều đó xảy ra, thì Đức Chúa Trời sẽ khiến lòng của con cái trở lại cùng người cha.
  - Đây là điều Đức Chúa Trời thực hiện trong những ngày sau rốt.
    - i. Đức Chúa Trời đang dấy lên những con người cha tự nhiên là những người có tấm lòng đối cùng con cái và gia đình của họ.
    - ii. Đức Chúa Trời cũng đang dấy lên những người cha, những người lãnh đạo thuộc linh giống như các bạn, là những người đang khiến lòng của những người trẻ vươn tới những người trẻ tuổi khác.
- B. Việc vươn đến những người trẻ tuổi ( đem những người trẻ tuổi đến với Chúa ) không phải chỉ là công việc của mục sư.
1. Tất cả hàng ngũ lãnh đạo thuộc linh phải vươn tới những người trẻ tuổi.

2. Đức Chúa Trời đang tìm kiếm những tấm lòng.

- a. Một tấm lòng cầu nguyện.
- b. Một tấm lòng yêu thương người khác.
- c. Một tấm lòng sẵn sàng học Lời của Đức Chúa Trời.
- d. Một tấm lòng sẽ sản sinh ra sự siêng năng, chăm chỉ.
- e. Tấm lòng đó sẽ vươn tới thế hệ kế tiếp.



## THẢO LUẬN NHÓM

1. Các bạn trẻ tụ họp lại để nghe Phúc Âm có phải là ý muốn của Đức Chúa Trời không? Tầm quan trọng của các nhóm nhỏ là gì?
2. Tại sao có một khái tượng cho cả công đồng là quan trọng? Làm thế nào để ta vượt ra ngoài nhóm nòng cốt?
3. Sự khác biệt giữa một món tiền hối lộ với một phần thưởng là gì?
  - a. Thưởng cho những hành động tốt có gì sai không?
  - b. Phần thưởng được sử dụng như thế nào để đến gần với ( thâm nhập vào ) cộng đồng?
4. Tại sao mọi tiết mục cần tiến triển hài hòa với nhau?

Những việc cần thực hiện là gì, để khiến các tiết mục đó hài hòa với nhau?

- a. Trong cấu trúc?
  - b. Trong sự thờ phượng?
  - c. Trong diễn kịch?
  - d. Trong sự rao giảng.
5. Việc đem người trẻ tuổi về với Chúa là công việc của ai? Bạn cần loại tấm lòng nào để vươn tới người trẻ tuổi?

## TỰ NGHIÊN CỨU

1. Bằng lời riêng của bạn, 3 chìa khóa để có được một buổi nhóm trẻ tuổi thu hút giới trẻ là gì? Hãy giải thích ngắn gọn cách mỗi chìa khóa hoạt động.
2. Những phương cách sáng tạo để người trẻ tuổi biết rằng họ đang có một buổi nhóm là gì? Bạn cần làm gì để giúp buổi nhóm thuận lợi?
3. Bạn cần thách thức nhóm mục vụ của bạn phát huy và hoàn thiện chính họ hơn trong lãnh vực nào? Bạn cần phát huy trong lãnh vực nào?
4. Theo Malachi 4: 6, hai việc Đức Chúa Trời sẽ làm trong những ngày cuối cùng là gì?

